

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Chế độ sống bằng dối trá, buộc dân sống trong dối trá !!!

Đài Tiếng Nói Hoa Kỳ (VOA) hôm 26-11-2015, trong phần phát thanh tiếng Việt có cho biết: "Thủ tướng, chủ tịch nước, chủ tịch quốc hội và chánh án tòa án nhân dân tối cao Việt Nam phải "tuyên thệ trung thành với tổ quốc, nhân dân và hiến pháp" khi nhậm chức. Đây là một trong các nội quy kỳ họp quốc hội sửa đổi mới được thông qua sáng 24/11 và sẽ có hiệu lực từ đầu năm 2016.... Một số nhà quan sát cho VOA Việt ngữ biết rằng điều đáng chú ý là "không có đảng trong phần phải tuyên thệ trung thành". Bản tin VOA cũng nói thêm: "Hồi tháng Bảy vừa qua, phát biểu tại Đại hội thi đua quyết thắng toàn quân lần thứ IX, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nói rằng quân đội VN "phải tuyệt đối trung thành với tổ quốc, với dân tộc, với hiến pháp của nước CHXHCN Việt Nam...", khác với các tuyên bố trước đó của các nhà lãnh đạo khác, đặt đảng lên đầu".

Cũng hôm 26-11, đài RFA đã cho biết: "Ngày 9-11, báo chí VN đưa tin là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban tuyên giáo Trung ương, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, báo Nhân Dân đã tổ chức một cuộc hội thảo [với đề tài "Đảng CSVN liệu sẽ chấp nhận sự đa nguyên?", chủ thích] trong đó có nói về vai trò của người Việt ở hải ngoại. Trong cuộc hội thảo này đã có ý kiến đề nghị cho người Việt ở hải ngoại được tham dự bầu cử và ứng cử tại VN. Liệu đây có phải là một tín hiệu cho thấy đảng CSVN sẽ chấp nhận sự đa nguyên chính trị trong tương lai?". Nhiều người đã vội reo mừng, cho rằng trong đảng và nhà nước Việt cộng đã bắt đầu mọc lên mầm "dân chủ". Luật sư Vũ Đức Khanh, phó tổng thư ký đảng Dân chủ VN (tại Hoa Kỳ) lạc quan phát biểu: "Người quốc gia thường hay lo ngại nói rằng người CS quá mưu mô xảo quyệt, từ năm 1945 cho đến nay, cho nên họ rất ngại khi có tiếp xúc với những người CS. Tôi nghĩ là chúng ta nên nhớ rằng 70 năm đã trôi qua, thời điểm 2015 hoàn toàn khác, VN cũng như thế giới. Đảng CSVN không còn là ma quỷ giống như thời kỳ trước đây nữa. Cho nên chúng ta cũng cần phải mạnh dạn tiếp xúc với những người từ phía đảng CSVN để có thể tháo gỡ những khó khăn của VN hiện tại."

Nhưng nếu đọc kỹ và nghĩ sâu thì chúng ta sẽ thấy: một trong những đối tượng mà thủ tướng, chủ tịch nước, chủ tịch quốc hội và chánh án tòa án nhân dân tối cao phải tuyên thệ trung thành, có chính bản Hiến pháp 2013. Hiến pháp này, như chính chủ tịch Quốc hội CS Nguyễn Sinh Hùng xác nhận, chỉ là thể hiện cương lĩnh của đảng Việt cộng và hoàn toàn khai triển điều 4 là điều chủ chốt, chế ngự và điều kiện hóa mọi điều khác trong Hiến pháp. Quân đội cũng phải tuyên thệ trung thành với Hiến pháp, trong đó, ngoài điều 4, còn có điều 65 nhấn nhẹ riêng với họ. Mà cho dù có tuyên thệ trung thành với với Tổ quốc nhân dân cả vạn lần, nhưng trong tư thế độc tài độc đảng, mặc sức tung hoành, bán tổ quốc cướp nhân dân như hiện nay, thì ai làm gì được Việt cộng! Cũng nên nhớ rằng số người Việt từ nước ngoài hồi hương hoạt động trong guồng máy nhà nước do Việt cộng lãnh đạo như ông Lương Văn Lý làm trong ngành ngoại giao thành Hồ và ông Nguyễn Ngọc Trân làm đại biểu vài nhiệm kỳ Quốc hội kỳ đều là đảng viên CSI. Và chắc ai cũng không quên số phận của vài nhà trí thức khác từ Tây trở về như Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, Phạm Minh Hoàng, Nguyễn Đăng Hưng... Việt cộng không bao giờ thỏa hiệp, không bao giờ chấp nhận đối lập, trừ khi bị dồn vào chân tường. Nên nói như ông Lý Thái Hùng, Tổng bí thư đảng Việt Tân là đúng: "Ngày nào họ còn duy trì điều 4 Hiến pháp, tức đảng CSVN là lực lượng lãnh đạo duy nhất của đất nước và xã hội, thì những sự cởi mở, theo tôi chỉ là những vấn đề tạm bợ để giải quyết những nhu cầu khó khăn của chế độ liên quan đến kinh tế, chính trị, xã hội. Cả việc họ công nhận một số người từ hải ngoại về để tham chính hay tranh cử một chức vụ nào đó ở Quốc hội hay chính quyền, thì đó cũng chỉ là những biểu tượng để tuyên truyền thôi."

Trên đây là vài màn dối trá mới nhất của Việt cộng trong lãnh vực chính trị. Trong lãnh vực luật pháp cũng thế, nhà cầm quyền VC đang mở chiến dịch sửa luật mà theo họ tuyên truyền, là để đáp ứng những tiêu chuẩn văn minh của thế giới như đòi hỏi của các cơ quan nhân quyền và các chính phủ dân chủ. Nhưng theo VOA 20-11-2015, sau khi Bộ trưởng Trần Đại Quang báo cáo Quốc hội rằng "ngành công an đã tiếp nhận, bắt giữ, xử lý 1.410 vụ và 2.680 đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia tính từ giữa năm 2012 đến nay" và rằng "các đối tượng chống đối đã lập hơn 60 hội nhóm bất hợp pháp dưới danh nghĩa dân chủ - nhân quyền với khoảng 350 đối tượng tham gia ở 50 tỉnh thành" thì tổ chức Human Rights Watch liền đưa ra khuyến cáo: bắt chấp những cam kết TPP, Việt Nam đang tăng cường các biện pháp đàn áp những tiếng nói bất đồng với các điều luật hà khắc mới được đề xuất do Quốc hội. Cơ quan này hiện xem xét dự thảo sửa đổi Bộ Luật hình sự và Bộ Luật tố tụng hình sự, với một số điều bổ sung nhằm vào các nhà hoạt động và những tiếng nói chỉ trích nhà nước. Chẳng hạn trong các điều luật mới được đề xuất, điều 109 (thay cho điều 79 trước đây), điều 117 (thay cho điều 88) và điều 118 (thay thế điều 89) đều có thêm nội dung: "người chuẩn bị phạm tội này sẽ bị phạt từ 1 đến 5 năm tù". Human Rights Watch nói: "Thay vì loại bỏ các điều luật vốn đã hà khắc, chính phủ lại đề xuất các chế tài trừng phạt còn nặng nề hơn đối với những ai hoạt động nhân quyền và các blogger". Đùng là dối trá không biết ngượng!

Cụ thể trong ngày 24-11 vừa qua, toàn bộ hệ thống luật pháp VC đã "ăn thua đủ" với thiếu niên Nguyễn Mai Trung Tuấn qua một phiên tòa đáng ghi vào lịch sử tư pháp của nhân loại như một sự man rợ không cùng, một vết nhơ muôn thuở. Sau khi từ khước yêu cầu của luật sư đòi triệu tập hai giám định viên để vạch trần những gian trá và phi lý trong kết luận của họ (đếm đủ sẹo khắp người viên công an bị tạt a-xít sau lưng hầu nâng mức độ thương tích lên 35% hồng truy tố bị can), tòa án còn coi việc tự vệ chính đáng và phản ứng đột xuất của cậu bé trước cảnh hàng trăm công an hành hung dã man cha mẹ là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trong khi chẳng truy tố hành vi đánh dân đến trọng thương của lực lượng cường chế. Rồi vừa nói "dưới 15 tuổi thì không bị ai làm gì cả", tòa lại tuyên án cho cậu nặng hơn cả cha mẹ chỉ vì "tội" bệnh vực gia đình, bảo vệ công lý, tố cáo cường quyền, gây cho em thương tổn tâm lý, khiến tương lai em ra mờ mịt, ngang nhiên vi phạm Công ước về Quyền trẻ em của Liên Hợp Quốc (năm 1990) mà VN là một trong những nước ký kết đầu tiên. Sự dối trá còn biểu lộ qua việc vừa mới hứa với quốc tế sẽ cho phép công đoàn độc lập, thì ngày 22-11-2015, VC đã đập tan ý định khiếu kiện của công nhân công ty Yupoong tại Biên Hòa bằng cách bắt hai nhà hoạt động vì quyền lợi của họ là cô Đỗ Thị Minh Hạnh và ông

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ Chế độ sống bằng dối trá, buộc dân sống trong dối trá!!!
- Trg 03** ▶ Bản Lên tiếng về vụ án và phiên tòa xử em Nguyễn Mai...
-23 Tổ chức xã hội chính trị...
- Trg 04** ▶ Thông cáo báo chí: Giải Nhân quyền VN 2015 được trao cho...
-Mạng Lưới Nhân Quyền VN..
- Trg 05** ▶ Bản tố cáo Cao Đài cộng sản tiêu diệt Cao Đài Đức Chí Tôn.
-Ban Đại diện Khôi Nhon Sanh.
- Trg 06** ▶ Nhà cầm quyền tiếp tục cướp đất Đan viện Thiên An, Huế.
-Phóng viên FNA.
- Trg 08** ▶ Họ Tập xỏ mũi Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng,...
-Âu Dương Thế.
- Trg 12** ▶ Đảng có dám kiện và không vay tiền từ Trung Cộng?
-Phạm Nhật Bình.
- Trg 13** ▶ 70 năm khủng bố.
-Trần Gia Phụng.
- Trg 16** ▶ Khủng bố dù ở đâu, nhân danh lý do gì, cũng bị nhân...
-Song Chi.
- Trg 18** ▶ Khủng bố Tây – Tàu - Việt..
-Đình Tấn Lực.
- Trg 19** ▶ Ai ra lệnh bỏ Sĩ học Mác để mất gốc?
-Phạm Trần.
- Trg 20** ▶ Xóa huân môn sĩ là một bước lô-gíc!
-Vũ Thạch@S:.
- Trg 22** ▶ Nhân Ngày Nhà giáo nghĩ về việc dạy môn học Sĩ hiện nay.
-Hà Sỹ Phu.
- Trg 24** ▶ Công thức giữ đảng.
-Phạm Đình Trọng.
- Trg 27** ▶ Nổi mặc cảm và bạo lực tràn lan.
-Viết Từ Sài Gòn.
- Trg 28** ▶ Phải chăng không cần báo chí tư nhân?
-Nguyễn Đình Ám.
- Trg 29** ▶ Người nông dân với Cửu Long cạn dòng.
-Nhóm Phóng viên RFA từ VN.
- Trg 31** ▶ Cái đói của người dân miền núi.
-Nhóm Phóng viên RFA từ VN.
- Trg 32** ▶ Ngư dân kể chuyện bị tàu Trung Quốc phá lưới.
-Gia Minh.

Trương Minh Đức, đưa về đồn Công an phường Long Bình, Đồng Nai để đánh đến phải nhập viện. Chưa kể tới vụ đối trá cho rằng hai LsTrần Thu Nam và Lê Văn Luân sở dĩ bị hành hung chỉ vì đã lái xe làm văng bụi lên đám thanh niên Chương Mỹ!

Đề cho việc sống bằng dối trá được lâu bền, Việt cộng dùng đủ mọi biện pháp để buộc dân sống trong dối trá, nghĩa là buộc dân phải im lặng nhẫn nhục, hay tốt hơn nữa là dùng dụng vô tâm, và tốt nhất là đồng tình ủng hộ.

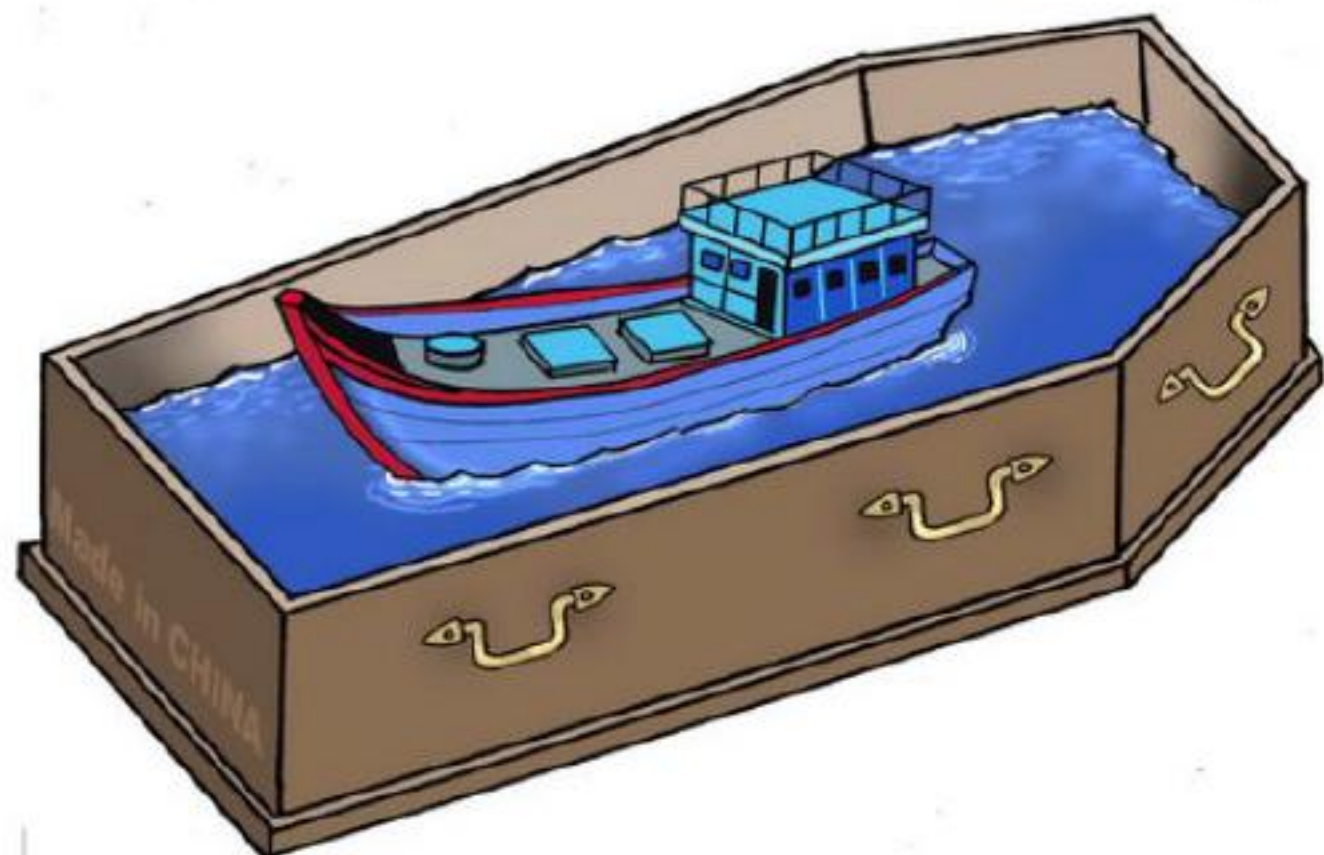
Thực hiện sách lược này, Việt cộng đi từ đầu, bằng cách nắm trọn tất cả nền giáo dục để nhồi sọ mọi thế hệ trẻ và tất cả nền truyền thông để nhồi sọ toàn bộ dân chúng. Về chủ nghĩa cộng sản, nó tô vẽ như đỉnh cao trí tuệ loài người; về chế độ cộng sản, nó tô vẽ như thành tựu ưu việt của nhân loại; về chính đảng cộng sản, nó tô vẽ như tổ chức vô địch, thiên tài, đạo đức, văn minh... Mọi giáo khoa đều chỉ có một người biên soạn là đảng, và mọi tờ báo (báo viết, báo nói, báo hình, báo điện tử) đều cũng chỉ có một người biên tập là đảng. Vì thế có biết bao con người đã và đang mù quáng tin theo Việt cộng. Từ những cháu thiếu nhi Tiên phong tuyên hứa "vì lý tưởng bác Hồ vĩ đại, hãy sẵn sàng!" đến đám dư luận viên choai choai đi quậy phá các buổi lễ tưởng niệm anh hùng, đám dư luận viên "quần chúng tự phát" đi hăm dọa những công dân dám đòi hỏi sự thật, đám dư luận viên bôi bút hằng ngày bốc thơm cho bác và đảng hay thóa mạ chửi bới các nhà báo độc lập trên mạng, đám dư luận viên cao cấp ngồi tại học viện chính trị Hồ Chí Minh hay Hội đồng lý luận trung ương đang quyết tâm lấy bằng tiến sĩ ngành bảo vệ đảng (theo gương cụ Tổng Lú).

Một hạng người khác cũng bị đảng buộc sống trong dối trá bằng cách thi ban ân huệ. Đó là vô số những "cán bộ giáo dục của Đảng". Phẩm chất đầu tiên của họ là không được có ý kiến khác Đảng, nếu có sẽ bị loại trừ, bẽ bối cơm ngay, bởi lẽ nhà trường là nơi bị quản lý chính trị rất chặt. Trong các trí thức có tư tưởng dân chủ tiến bộ, dám lên tiếng phản biện lâu nay hỏi có được mấy ai là nhà giáo? Bên cạnh các trí thức dân sự này là các trí thức tôn giáo, tức các lãnh đạo tinh thần. Việt cộng đang tìm phương khiến họ im lặng bằng cách tích cực tạo điều kiện sống thoải mái (qua các đại gia của đảng chẳng hạn), cho tự do tổ chức lễ hội, xây cất điện thờ, đi ra hải ngoại. Có khi lại cho phép thành lập học viện này học viện nọ để cho họ quên đòi lại quyền giáo dục của tôn giáo và muốn ngăn cơ sở giáo dục của tôn giáo, hay quên đi vai trò giáo dục lương tâm của đạo.

Ngược lại, những công dân, những con người nào nhất định khước từ dối trá để sống trong sự thật thì đương nhiên phải gánh chịu muôn vàn gian khổ mà họ không thể thoát nổi trong chế độ toàn trị. Sống trong sự thật ở đây, trước hết là muốn sống như một con người đứng thẳng, sẵn sàng bày tỏ những tâm tư tình cảm của mình ra ngoài khuôn khổ chế độ. Đó là những ai từ chối tham gia các tổ chức xã hội dân sự của nhà nước, hay nhất quyết tham gia các tổ chức xã hội dân sự độc lập dù những biện pháp của "Luật về hội" đang chực giáng xuống đầu. Đó là những ai muốn mạnh mẽ đòi lại những nhân quyền chính đáng và chủ yếu, như có một mảnh đất để sống, một căn nhà để ở, một công việc để làm, một môi sinh trong lành để phát triển, một tương lai đầy đủ cho con cháu, dù biết cường quyền luôn lập luận dối trá: không được gây bất ổn chính trị, rối loạn xã hội. Đó là những con người thấy trước nguy cơ của một xã hội thiếu tự do đích thực, thiếu pháp luật chính đáng, thiếu quyền lực công minh, thiếu an sinh tốt đẹp, thiếu phát triển hài hòa mà can đảm lên tiếng hay xuống đường, để vạch trần bộ mặt đều giả của một chế độ tự xưng là ưu việt, bộ mặt gian tà của nhà nước tự cho là dân chủ gấp triệu lần tư bản.

Hỡi toàn thể dân Việt, cái chế độ đang sống bằng dối trá và buộc mọi người sống trong dối trá để ai nấy mất nhân phẩm, chẳng lẽ chúng ta lại để yên cho nó tồn tại mãi sao?

BAN BIÊN TẬP



Vươn ra biển lớn (Babui. Danchimviet.info)

CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ CHÍNH TRỊ TẠI VIỆT NAM BẢN LÊN TIẾNG

**về vụ án và phiên tòa xử em Nguyễn Mai Trung Tuấn
ngày 24-11-2015 tại huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An**

.....23 Tổ chức Xã hội Chính trị và nhiều cá nhân 27-11-2015.....

Kính gửi

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước

- Giới dân oan tại Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Các chính phủ dân chủ năm châu và các cơ quan nhân quyền quốc tế

Dư luận quốc dân và quốc tế chưa hết phần nộ về phiên sơ thẩm bất công và man rợ tại tòa án huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An kết án 12 dân oan vào các tội “chống người thi hành công vụ” và “cố ý gây thương tích” hôm 15-16/09/2015 với mức tổng án 26 năm rưỡi tù giam và 7 năm rưỡi tù treo, thì ngày 24-11-2015, tòa án cộng sản tại huyện này lại kết án Em Nguyễn Mai Trung Tuấn (sinh ngày 30-3-2000) 4 năm 6 tháng tù vì tội “cố ý gây thương tích” và phải bồi thường cho “bị hại” 42,600,000 VND.

Trước vụ án và phiên tòa này, các tổ chức xã hội và chính trị ký tên dưới đây đồng thanh tuyên bố

1- Đây là sự kéo dài một vụ án hết sức bất công dành cho các thành viên của hai gia đình đã từng đứng lên phản đối việc chính quyền huyện Thanh Hóa đền bù rẻ mạt cho tài sản của họ (300.000 VNĐ/mét vuông trong khi giá thị trường là 22.000.000 VNĐ), khiến họ chẳng còn có thể kiếm lại chỗ trú thân sinh sống. Hành xử bất công và phi pháp này của nhà cầm quyền CSVN đã vi phạm quyền có nhà ở của công dân theo Khoản 1, Điều 17, Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị cũng như Khoản 1, Điều 11, Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, văn hóa và xã hội.

2- Phiên tòa xử em Nguyễn Mai Trung Tuấn đáng lên án vì:

- coi việc tự vệ chính đáng và phản ứng phần nộ đột xuất của bị can vì thành niên này trước cảnh hàng trăm công an hành hung dã man cha mẹ bà con và đốt cháy căn chòi tạm

trú là vi phạm pháp luật nghiêm trọng (trong khi hành vi đánh dân đến trọng thương của lực lượng cưỡng chế hôm đó khg bị truy tố).

- từ khước yêu cầu của luật sư đòi triệu tập hai giám định viên để tranh tụng hầu xác định mức độ thương tích gây ra cho bị hại. (Đang khi hai viên chức này lại thuộc cơ quan giám định pháp y địa phương, tính khách quan khó bảo đảm; ngoài ra, văn bản giám định của họ cũng chứa nhiều điều phi lý, cho thấy ý đồ nâng mức độ thương tích lên 35% để có thể truy tố bị can).

- ngăn chặn từ xa (cả thời gian lẫn không gian) các bạn bè thân hữu, không cho họ vào phòng xử, lại còn dẹp bỏ những cách thức bày tỏ thái độ ủng hộ bị can của họ (giật biểu ngữ) và đuổi xe đã chở họ tới, gây khó khăn cho họ trên đường về. Thậm chí dân oan hiệp thông đồng hành từ Hà Nội cũng bị đàn áp.

- tuyên án nặng nề cho một trẻ vị thành niên chỉ vì “tội” bênh vực gia đình, bảo vệ công lý, tố cáo cường quyền, đề rồi gây cho em thương tổn tâm lý, khiến tương lai em ra mờ mịt đang khi lại giam tù cả cha lẫn mẹ của em, đó là vi phạm Công ước về Quyền trẻ em của LHQ (năm 1990) mà Việt Nam đã ký kết.

3- Phiên tòa ngày 24-11-2015 cũng như phiên tòa ngày 16-09-2015 thực chất chỉ là sự trừng phạt những công dân dám đứng lên giành lại quyền sống chính đáng, sự hỗ trợ cho hành vi cướp bóc tham nhũng của nhà cầm quyền địa phương, sự bao che cho thói bạo hành bất nhân của lực lượng tay sai mù quáng, sự làm giàu cho những tay tư bản đồ.

4- Những phiên tòa trắng trợn xử dân oan đòi nhà cửa đất đai như thế (hàng trăm ngàn vụ trong mấy thập niên nay) chỉ là đề cùng cố quy định bất công, vô lý và ngang ngược của

chế độ là “Mọi tài nguyên đất đai trong nước đều thuộc quyền sở hữu của nhà nước”, tức của đảng Cộng sản Việt Nam.

Quy định quái đản này đã đẻ ra nạn dân oan chưa từng có trong Việt sử với con số cả triệu người, đã tước đi quyền sống, quyền an cư lạc nghiệp của toàn dân, đã gây nên bao thảm trạng, tệ nạn và nguy cơ cho xã hội và đất nước.

Tuyên bố tại VN 27-11-2015

Tổ chức ký tên: 1- Ban Đại diện Khối Nhơn sanh Đạo Cao Đài. Đại diện: Các Chánh trị sự Hứa Phi, Nguyễn Kim Lân, Nguyễn Bạch Phụng. 2- Ban Vận động Văn đoàn Độc lập. Đd: Nhà thơ Bùi Chát. 3- Câu Lạc Bộ Lê Hiếu Đằng. Đd: Chủ nhiệm Huỳnh Kim Báu. 4- Diễn đàn Bauxite VN. Đd: GS Phạm Xuân Yêm. 5- Diễn đàn Xã hội Dân sự. Đd: TS Nguyễn Quang A. 6- Đảng Việt Tân. Đd: GS Phạm Minh Hoàng. 7- Giáo hội Liên hữu Lutheran VN-Hoa Kỳ. Đd: Ms Nguyễn Hoàng Hoa. 8- Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo Thuận tuý. Đd: Chánh thư ký Lê Quang Hiến. 9- Hội Anh em Dân chủ. Đd: Kỹ sư Phạm Văn Trội. 10- Hội bảo vệ Quyền tự do Tôn giáo. Hà Thị Vân. 11- Hội Bầu bí Tương thân. Đd: Ông Nguyễn Lê Hùng. 12- Hội Phụ nữ Nhân quyền VN. Đd: Cô Huỳnh Thục Vy và Trần Thị Nga. 13- Khối Nhơn sanh Đạo Cao Đài. Đd: Các CTS Võ văn Quang, Trần Ngọc Sương, Trần Quốc Tiến. 14- Khối Tự do Dân chủ 8406. Đd: Kỹ sư Đỗ Nam Hải. 15- Lao Động Việt. Đd: Đỗ Thị Minh Hạnh. 16- Mạng lưới Blogger VN. Đd: Bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. 17- Nghị hội Toàn quốc Người Mỹ gốc Việt. Đd: GS Nguyễn Ngọc Bích. 18- Người Bảo vệ Nhân quyền. Đại diện: Vũ Quốc Ngừ đồng ý ký tên. 19- Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền. Đd: Linh mục Phan Văn Lợi. 20- Phong trào Liên đới dân oan tranh đấu. Đd: Bà Trần Ngọc Anh. 21- Phòng Công lý Hòa bình DCCT Sài Gòn. Đd: Linh mục Đinh Hữu Thoại. 22- Sài Gòn Báo. Đd: Lm. Lê Ngọc Thanh. 23- Tăng đoàn Giáo hội PGVNTN. Đd: Hòa thượng Thích Không Tánh.

Và gần 30 cá nhân.

MẠNG LƯỚI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Giải Nhân Quyền VN 2015 được trao cho HT Thích Không Tánh, Bà Hồ Thị Bích Khương và Bà Bùi Thị Minh Hằng

.....California, Hoa Kỳ 14-11-2015.....

Little Saigon – Trong cuộc tiếp xúc với giới truyền thông Việt ngữ tại Thư Viện Việt Nam Toàn Cầu thuộc Quận Cam, California, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam (MLNQVN) đã công bố danh sách khôi nguyên Giải Nhân Quyền VN năm 2015, gồm Hòa Thượng Thích Không Tánh, Bà Hồ Thị Bích Khương và bà Bùi Thị Minh Hằng. Những khôi nguyên Giải Nhân Quyền VN năm nay được bầu chọn từ 25 đơn đề cử từ VN và hải ngoại.

Giải Nhân Quyền VN (GNQVN) do MLNQVN thành lập vào năm 2002 và được tổ chức hàng năm nhằm tuyên dương thành tích tranh đấu bất bạo động của những người đã chấp nhận hy sinh, kể cả mạng sống của chính mình, cho lý tưởng nhân quyền và dân quyền của nhân dân Việt Nam. Ngoài ra, GNQVN còn nhằm bày tỏ sự liên đới, hậu thuẫn và quyết tâm của người Việt khắp nơi trong nỗ lực đấu tranh giành lại quyền làm người cho mọi người dân Việt Nam.

Từ ngày thành lập đến nay, MLNQVN đã tuyên dương và trao tặng GNQVN cho những nhà đấu tranh hàng đầu cho nhân quyền tại Việt Nam. Lễ trao GNQVN trong những năm trước đây đã được tổ chức tại nhiều quốc gia và địa phương có nhiều người Việt định cư. Năm nay MLNQVN sẽ long trọng tổ chức Lễ Trao Giải vào ngày 11-12-2015, nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền lần thứ 67 tại Little Saigon, Nam California.

Sau đây là tóm tắt thành tích đấu tranh cho nhân quyền của các khôi nguyên GNQVN năm 2015:

HÒA TH. THÍCH KHÔNG TÁNH

Hòa Thượng Thích Không Tánh, tục danh Phan Ngọc Ẩn, trụ trì chùa Liên Trì, hiện đảm nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Hội đồng Điều hành Tăng đoàn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, kiêm Tổng Ủy viên Từ thiện - Xã hội. Hòa Thượng là một trong những thành viên sáng lập Hội đồng Liên tôn Việt Nam.

Là một tu sĩ luôn quan tâm đấu tranh cho nhân quyền, và đặc biệt là quyền tự do tôn giáo, HT Thích Không Tánh đã bị chính quyền Hà Nội liên tục đàn áp và trả thù. Năm 1976, Hòa thượng đã bị bắt đi tù cải tạo 10 năm từ 1976 đến 1986 vì đã

can đảm gửi thư đến thủ tướng chính phủ Hà Nội phản đối việc hủy bỏ quyết định miễn nghĩa vụ quân sự cho các tăng sĩ vốn đã có từ chính quyền Việt Nam Cộng hòa.

Vào tháng 10-1992 Hòa Thượng lại bị kết án 5 năm tù giam và 5 năm quản chế với cáo buộc "lưu hành nhiều tài liệu có nội dung chống lại Nhà nước" sau khi công an lục soát phòng của Hòa thượng trong Chùa Liên Trì và tịch thu bản sao nhiều ghi chép của HT Thích Huyền Quang.

Được trả tự do trước thời hạn vào tháng 10 năm 1993, Hòa thượng vẫn tiếp tục các hoạt động phục vụ nhân quyền và xã hội. Tháng 11 năm 1994 công an đã bắt giữ Hòa thượng khi Thầy đang quên góp và phân phát đồ cứu trợ cho nạn nhân lũ lụt Miền Tây. Đến tháng 8-1995, HT Thích Không Tánh và HT Thích Quảng Độ đã bị tòa án xử phạt mỗi người 5 năm tù với cáo buộc "phá hoại chính sách đoàn kết và lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích Nhà nước".

Trong nhiều năm qua, Hòa Thượng đã tiếp tục tổ chức nhiều hoạt động từ thiện, như tặng quà cho thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa, cho bệnh nhi ung thư, cứu trợ các gia đình thuyền nhân bị cưỡng bách hồi hương v.v... cũng như giúp đỡ cho các tổ chức xã hội dân sự trong nước có nơi sinh hoạt, hội họp để đấu tranh cho dân chủ và nhân quyền. Những nỗ lực nối kết liên tôn của Hòa thượng đã tạo nên một nguồn sinh khí mới trong cuộc đấu tranh cho quyền tự do tôn giáo hiện nay.

Vì những hoạt động này mà rất nhiều lần Hòa thượng bị công an và chính quyền sách nhiễu, thậm chí hiện nay họ đang âm mưu cưỡng chế để thu hồi mảnh đất nơi ngôi chùa tọa lạc, nhưng HT vẫn kiên cường tranh đấu, không hề nao núng, chùn bước.

BÀ HỒ THỊ BÍCH KHƯƠNG

Bản thân là một dân oan đã hai lần bị chính quyền địa phương cướp đất, phá nhà và cơ sở làm ăn (năm 1989 và năm 1996), bà Hồ Thị Bích Khương đã đi khiếu kiện một cách vô vọng nhiều năm. Do hoàn cảnh khó khăn, bà phải xin đi "xuất khẩu lao động" ở Đại Hàn. Tại đây, trước cảnh các bạn công nhân bị áp bức và bóc lột, bà đã vận động đồng nghiệp đứng

lên đấu tranh với chủ và bị chủ thù ghét, đối xử tàn tệ. Bà khiếu nại với văn phòng đại diện VN tại đây, nhưng họ lại thông đồng với chủ và yêu cầu cảnh sát cưỡng bức bà về nước.

Về lại Việt Nam vào năm 1999, bà tích cực tham gia các cuộc biểu tình của dân oan từ các địa phương tập trung về Hà Nội để đòi lại đất, chống tham nhũng, và đòi chính quyền thực thi nhân quyền và dân quyền. Ngày 11-5-2005, bà bị công an bắt giam tại Hỏa Lò và truy tố ra tòa. Tại phiên tòa, bà đã khẳng khái phản bác hội đồng xét xử. Bà được trả tự do ngày 11-11-2005 và đến năm sau bà lại tham gia Khối 8406. Là một thành viên tích cực của Khối, bà đã viết khoảng 30 bài có nội dung phản kháng chế độ độc tài toàn trị cộng sản. Bà còn in ẩn nhiều tài liệu về dân chủ đem phân phát cho đồng bào nhằm nâng cao nhận thức và lôi cuốn họ vào phong trào đấu tranh. Ngoài ra, bà cũng đã giúp nhiều dân oan viết đơn khiếu nại gửi tới nhà cầm quyền hay đưa lên mạng.

Ngày 26-5-2007, bà bị công an bắt tại thị trấn Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian bị giam, bà đã bị tra tấn rất tàn bạo, nhưng vẫn giữ vững khí tiết và tinh thần can trường hiếm thấy ở một người phụ nữ bình thường. Cuộc tranh đấu kiên cường trong lao tù đó đã được bà ghi lại trong tập hồi ký có tựa đề: "Bước đường đấu tranh cho công lý và dân chủ của tôi". Sau khi ra tù lần thứ hai vào ngày 26-4-2009, bà vẫn tiếp tục tranh đấu. Bà bị công an Phú Nhuận bắt và đánh bị thương nặng ngày 15-6-2010 khi trên đường đến thăm các bạn chiến đấu ở Sài Gòn. Đầu năm 2011, bà lại bị bắt cùng với Mục sư Nguyễn Trung Tôn khi hai người sao chép và phổ biến cuốn phim "Đại họa mất nước". Bà bị xử 5 năm tù giam và 3 năm quản chế với cáo buộc "tuyên truyền chống nhà nước." Hiện nay bà Hồ Thị Bích Khương còn đang ở trong tù và vẫn tiếp tục tranh đấu không ngừng để đòi quyền được đối xử tử tế cho mình cũng như cho bạn tù. Vì thế bà thường xuyên bị cai tù đánh đập và hành hạ.

Bà Hồ Thị Bích Khương là một chiến sĩ đấu tranh cho nhân quyền chịu đựng tới ba lần tù đầy và nhiều lần bắt bớ, đánh đập hết sức tàn nhẫn. Tuy thế bà vẫn luôn giữ ý chí bất khuất cho lý tưởng tự do, dân chủ và nhân quyền. Bà được tổ chức Human Rights Watch trao tặng Giải thưởng Hellman/Hammett năm 2011.

BÙI THỊ MINH HẰNG

Tuy vốn xuất thân từ một gia đình có chức quyền trong guồng máy

chính quyền cộng sản, bà Bùi Thị Minh Hằng đã sớm nhận chân được bộ mặt của chế độ khi khám phá ra rằng chính các quan chức địa phương đã phi pháp tiếp tay cho đảng viên cướp đoạt ngôi nhà của thân phụ để lại cho bà.

Từ năm 2011, bà Minh Hằng đã hăng hái tham gia các cuộc biểu tình phản đối việc Tàu cộng xâm lấn lãnh hải Việt Nam và phong trào đòi dân chủ-nhân quyền. Ngày 27-11-2011, bà bị bắt tại Sài Gòn khi tham gia xuống đường yêu cầu Quốc hội ra luật biểu tình. Bà bị đưa vào trại cưỡng bức lao động cải tạo trong hai năm tại Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc mà chẳng qua thủ tục xét xử nào.

Do áp lực mạnh mẽ của dư luận, bà Minh Hằng được trả tự do sau 5 tháng bị giam giữ. Tuy nhiên công an vẫn ngày đêm theo dõi, sách nhiễu, và trả thù hèn hạ. Mặc dù vậy, bà vẫn kiên cường mạnh mẽ đấu tranh không lùi bước: bà từ chối không đóng tiền cho quỹ an ninh quốc phòng, làm đơn khởi kiện đích danh chủ tịch UBND Hà Nội Nguyễn Thế Thảo, viết thư cho ngoại trưởng Hoa Kỳ (5-7-2012), viết thư cho Quốc hội (10-7-2012) tố cáo những hành động phi pháp đối với bà... Bà Minh Hằng còn có sáng kiến mở "Quán thông tin" trước nhà để phổ biến những thư khiếu kiện, những thư ngỏ của bà gửi đến các cơ quan có thẩm quyền.

Nhận ra rằng bà là một cái gai nhức nhối cần phải nhổ, là một dân oan kiên cường đấu tranh cho công lý cần phải triệt hạ, nhà cầm quyền cộng sản đã dàn dựng một "vụ gây rối trật tự công cộng" để bắt giam bà và một số người khác tại tỉnh Đồng Tháp khi họ đến thăm một người đấu tranh cho nhân quyền bị bách hại. Ngày 26-8-2014, bất chấp sự phản đối của dư luận, chính quyền cộng sản vẫn kết án bà 3 năm tù giam. Trong tù bà vẫn không ngừng đấu tranh; bà đã tuyệt thực hơn 2 tháng (kể từ ngày 2-4-2015) và thường xuyên trò chuyện với chị em nữ tù nhân để gây cho họ ý thức sâu sắc về quyền con người. Hiện nay bà Minh Hằng vẫn đang chịu cảnh tù ngục.

Bà Bùi Thị Minh Hằng là một con người đấu tranh trên mọi mặt và có mặt khắp mọi nơi. Cần chống xâm lược, bảo vệ Tổ Quốc thì bà ở tuyến đầu, cả ở Sài Gòn lẫn Hà Nội. Cần chống cưỡng chế tước đoạt thì bà luôn đồng hành cùng với dân oan. Những người đấu tranh bị bắt vào đồn công an, bà liền có mặt đòi thả những người yêu nước. Bà BTMH là một chiến sĩ đấu tranh kiên cường và bất khuất cho nhân quyền. ■■■■■■

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

CỨU THẬP NIÊN - TOÀ THÁNH TÂY NINH

BẢN TỐ CÁO

Cao Đài cộng sản tiêu diệt Cao Đài Đức Chí Tôn

—Ban Đại diện Khỏi Nhơn sanh đạo Cao Đài 25-11-2015—

Kính cùng toàn thể Quý chư vị đồng đạo trong và ngoài nước.

Vừa qua, ngày 13-10 Ất Mùi (24-11-2015) là ngày lễ kỷ niệm Qui tiên của Đức Quyền Giáo tông Thượng Trung Nhựt. Vừa cúng xong, chúng tôi nhận được bản văn số 42/90.BDD.VT của Cao Đài cộng sản tỉnh Tây Ninh, gởi cho Ban Cai quản 75 Hộ Đạo trong tỉnh ngày 02-09 Ất Mùi (dl 14-10-2015), đề thống nhứt các biện pháp mạnh hầu ngăn chặn, giải tán không cho đồng đạo Cao Đài Bảo thủ Chơn truyền tổ chức hành Lễ tang, An vị, Thượng tượng, Cầu bình... cho các gia đình tín đồ không theo Cao Đài cộng sản tại tỉnh Tây Ninh.

Văn bản này do ông Thọ - đại diện Cao Đài cs Tây Ninh ký tên chịu trách nhiệm cùng với bà Lan, ô. Hữu, ô. Hòa, ô. Tổng - là những chức sắc do đảng phong mà đồng đạo Bảo thủ Chơn truyền không công nhận.

Đứng về phần trách nhiệm chúng tôi nhận thấy như sau:

1- Đối với nhà cầm quyền csvn.

Nhà cầm quyền csvn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Cộng đồng Quốc tế và người dân có đạo Cao Đài về việc dựng Hội đồng Chương quản, một tổ chức Cao Đài cộng sản lên để làm công cụ cho đảng csvn tiêu diệt đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn.

Việc nhà cầm quyền csvn dùng người đạo Cao Đài của cs để diệt người đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn - họ đứng phía sau bảo hộ- qua văn thư 42/90.BDD.VT là quá rõ. Xin trích khoản 1 trong văn thư: "Các Ban Cai quản, Chức sắc, Chức việc, Tín đồ phát hiện nhóm người giả danh người đạo Cao Đài Tòa thánh Tây Ninh đến địa bàn tổ chức hoạt động tôn giáo trái pháp luật, thì Ban Cai quản Hộ đạo, Chức việc đến giải thích cặn kẽ, tạo điều kiện giúp đỡ theo luật đạo, nếu

không chấp hành cần báo ngay cho chính quyền địa phương (báo cáo bằng văn bản) để được hỗ trợ về tinh pháp lý và tư cách pháp nhân..."

Nhà cầm quyền csvn hiện nay đàn áp đạo Cao Đài một cách tàn nhẫn thô bạo. Cụ thể:

- Lễ Thượng tượng tại nhà Đạo muội Nguyễn Thị Kim Thôi 40t - Hương đạo An Hòa, Tộc đạo Trảng Bàng, Châu đạo Tây Ninh ngày 30-05 Ất Mùi (dl 15-07-2015)

- Lễ Thượng tượng tại nhà Phó Trị sự Nguyễn Thị Hồng, thuộc Hương đạo Đồng Khởi, Cây Siêng, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ngày 8-10 Ất Mùi (dl 19-11-2015),

- Tiểu tường Đạo muội Nguyễn Thị Xem ngày 11-10 Ất Mùi (dl 22-11-2015) tại Trường Lưu, Cẩm Giang, tỉnh Tây Ninh...

Dùng bạo lực trấn áp tôn giáo là một hành vi man rợ nhứt trong thế kỷ 21 này khi khoa học tiến bộ, truyền thông đại chúng ngày một tinh vi. Bạo lực trấn áp tôn giáo là một phương cách chứng tỏ quyền lực của nhà cầm quyền bị lung lay, bị đe dọa.

Sự tiến hóa của nền văn minh nhân loại luôn luôn đi tới để hoàn thiện xã hội và hoàn thiện từng cá nhân của mỗi một con người. Đó là định luật không thể dừng lại dù cho bất cứ một rào cản vô minh nào. Các triều đại vua chúa như Tần Thủy Hoàng, Trụ Vương... các chế độ độc tài, cướp của, giết người man rợ rồi cũng bại hoại tiêu tan, lịch sử đã chứng minh.

2- Đối với người đạo Cao Đài do cs dựng lên:

Có phải vì danh lợi, tiền tài mà quý vị tán tận lương tâm hay không? Đã mang tiếng là người đạo lại đi đánh đập người đạo, có phải quý vị là Hồi giáo cực đoan IS hay không? Đánh đập có thể dẫn đến giết nhau vì khác quan điểm, một đảng theo

577/QĐ-XKT của Tổng Thanh tra Nhà nước, để lấy sạch đất đai của dòng Thiên An, chỉ chừa lại cho đan viện 54.862m² đất (5 ha rưỡi) gồm: nguyên đường, tu viện và vườn cam. Nguồn gốc của Quyết định đó chính là Báo cáo mật mang số 24/BC-UB có nội dung xuyên tạc, chụp mũ, vu khống với ý đồ cướp bóc đất đai tài sản của đan viện cách trắng trợn, được UBND tỉnh TT-Huế gởi cho chính quyền trung ương hơn một năm trước, vào ngày 20-02-2001.

Thấy không được lắng nghe, bị áp bức quá đáng và bị tước đoạt oan ức, ngày 29-6-2002, đan viện phụ dẫn đầu đoàn gồm 8 đan sĩ ra Hà Nội, đến Phủ Thủ tướng đệ đơn Khiếu nại Khẩn cấp lần 2, yêu cầu huỷ bỏ Quyết định 577/QĐ-XKT và xem xét lại vụ việc khiếu kiện của đan viện.

Dĩ nhiên trung ương toa rập với địa phương như trong hầu hết các vụ cướp đất toàn cõi nước Việt. Trung tâm vui chơi giải trí tiếp tục được xây dựng, song hành với sự gia tăng quấy rối phá hoại từ đội ngũ thi công của Công ty trên cơ sở vật chất của đan viện.

Như để xoa dịu, UBND tỉnh đưa ra kế hoạch giao 11ha rừng thông cho Đan viện, nhưng với hình thức nhận khoán lại của lâm trường Tiên Phong (là một đơn vị nhà nước vốn đã ngang nhiên chiếm dụng toàn bộ rừng thông của đan viện ngay từ năm 1975), nghĩa là làm công nhân cho họ, trong khi từ trước đến nay Đan viện không thừa nhận tính hợp pháp của việc lâm trường này quản lý rừng thông Thiên An. Và các tu sĩ vẫn tiếp tục phản kháng.

Chưa hết. Ngày 24-5-2005, Đan viện gởi văn thư thông báo cho UBND xã Thủy Bằng sẽ sửa chữa con đường nhựa dài 700m (đường nội bộ) đã bị hư hại nhiều do xe tải hạng nặng của Công ty Du lịch Cổ Đô gây nên khi xây dựng khu vui chơi giải trí. Tuy nhiên nhà cầm quyền đã ngang ngược ra điều kiện là muốn sửa chữa thì phải chấp nhận con đường đó như đường liên thôn, thuộc quyền quản lý của nhà nước theo Công văn số 168/UBND ngày 20-7-2005 của Chủ tịch UBND huyện Hương Thủy.

Thế nhưng, thiên bất dung gian, Trung tâm vui chơi giải trí Thiên An-Thủy Tiên, sau khi hoạt động được vài năm, đã lâm vào tình trạng ế ẩm và lỗ lã. Vé vào cổng chính và vào nhà Rừng mỗi nơi đã từ 50.000 đồng giảm xuống còn 15.000 đồng nhưng chẳng mấy ai thêm đến. Người dân ở Thừa Thiên-Huế biết rằng đến vui chơi giải trí ở đó là đồng lõa với tội

ác: tội cướp giết đất đai của những người tu hành và tội phá tan bầu khí thiêng liêng thanh thoát của một tu viện. Thành thử công ty Du lịch Cổ Đô đã phải bán nó cho công ty HACO Huế (có giấy phép kinh doanh từ 2009, Địa chỉ: thôn Cư Chánh, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên, Huế).

Công ty mới này –được UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế (với Lê Trường Lưu bí thư và Nguyễn Văn Cao chủ tịch) hỗ trợ và phê duyệt- dự định biến khu vui chơi giải trí thành khu du lịch hồ Thủy Tiên với quy mô diện tích đất lớn hơn, trên 63 ha, gồm nhiều hạng mục như đã nói trên kia, với vốn đầu tư ban đầu hơn 70 tỷ đồng.

Riêng lâm trường Tiên Phong, hiện đổi thành Công ty Lâm nghiệp Tiên Phong, thì ngoài chuyện chiếm dụng rừng thông Thiên An và ngôi trường Thánh Mẫu 14 gian của đan viện từ 40 năm qua, với nhiều lần để xảy ra những vụ xâm lấn đất đai lấn cháy rừng, nay lại muốn chiếm luôn đồi Thánh Giá và đồi Đức Mẹ vốn nằm trong rừng thông Thiên An nhưng khá gần khuôn viên đan viện.

Đồi Thánh Giá có tên như thế là vì hàng chục năm trước, các đan sĩ đã dựng một tượng đài Thánh giá lớn, bằng xi-măng cốt sắt tại đây. Nhưng hiện nay, ngay dưới chân Thánh giá, nhà cầm quyền đã chiếm một khu đất để xây dựng cơ quan nhà nước với lý do chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho việc Huế được nâng lên hàng Thành phố trực thuộc Trung ương. (Theo trang mạng GNSP - "Tin Mừng Cho Người Nghèo" ngày 04-06-2015),

Cũng theo trang mạng này, nhiều động thái gần đây của nhà cầm quyền Tp. Huế cho thấy họ đang có dự tính bán Đồi Đức Mẹ, diện tích khoảng 30 héc-ta, cho một công ty du lịch Đài Loan để xây dựng khu biệt thự nghỉ mát. Như tên gọi, đây là nơi có tượng đài Đức Mẹ Maria mà vài chục năm trước, nhà dòng đã xây dựng. Mới đây, trước âm mưu của nhà cầm quyền, các đan sĩ phải dựng tạm một mái tôn lên tượng đài với lý do che mưa nắng, nhưng thật ra là muốn gióng lên những tiếng kêu yếu ớt của mình để bảo vệ di sản từ bao thế hệ. Mỗi Chúa nhật, một linh mục từ đan viện đến cử hành thánh lễ tại đây cho giáo dân quanh vùng. Thế là nhà cầm quyền đến phá rối với lập luận đây không phải là nơi thờ tự đã được cấp giấy phép. Bất chấp những lời đe dọa, có khoảng 30 giáo hữu vẫn đến tham dự Thánh lễ Chúa nhật tại nơi này. Chưa hết, nhà cầm quyền còn dựng nên những căn lều tạm chung quanh đó với lý do phòng cháy

chứa cháy nhưng thực chất là lấn chiếm dần dần Đồi Đức Mẹ.

Đó là chưa kể vào các năm 2010-2011, địa phương còn dung túng cho một số cư dân đến dựng tại rừng thông Thiên An (không xa Đồi Đức Mẹ và Tu viện) những "lều sung sướng" cho thanh niên nam nữ từ thành phố Huế lên thuê để làm chuyện hành lạc tội lỗi, khiến ô nhiễm trầm trọng bầu khí tu viện. Sau nhờ các tu sĩ phản đối kịch liệt, nhà cầm quyền mới ra tay dẹp bỏ.

Gần đây, vào sáng ngày 08-10-2015, nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế lại huy động khoảng 100 công an mặc thường phục lẫn sắc phục cùng quần chúng tự phát đến 'bảo kê' cho công ty lâm nghiệp Tiên Phong và công ty TNHH Haco Huế dứt khoát lấy khu đất đồi Đức Mẹ.

Nghe tin dữ, các đan sĩ từ tu viện tràn xuống. Phía chính quyền yêu cầu đan viện dẹp bỏ mái tôn che mưa nắng cho tượng Đức Mẹ và di dời tượng, lấy cớ đó là làm sai pháp luật. Họ còn xúi nhiều phụ nữ thuộc Hội phụ nữ mắng mỏ rửa sả các vị tu hành. Nhưng các vị này cương quyết giữ vững lập trường, không tháo gở cũng chẳng di dời. Thấy chẳng làm gì được, nhà cầm quyền chơi trò dựng thêm lều chung quanh, gọi là để "phòng cháy chữa cháy trong trong mùa này là mùa dễ cháy rừng" (đang khi thực ra tại Thừa Thiên-Huế bắt đầu mùa đông bão). Mục đích cũng chỉ để theo dõi, hăm dọa, lấn dần. (Theo GNSP 8-10-2015).

Mới đây, hôm 06-11-2015, đan viện Thiên An nhận được một "Thông báo về việc hợp đồng bảo vệ rừng giữa công ty lâm nghiệp Tiên Phong và công ty dịch vụ Vân Hải" cùng với văn bản "Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ" vốn đã ký kết vào ngày 25-10-2015.

Theo hợp đồng này, bên A (Tiên Phong) yêu cầu bên B (Vân Hải) cung cấp 15 nhân viên bảo vệ chuyên nghiệp, để làm các việc như sau: (1) bảo vệ tài sản gồm rừng, đất rừng tại khoảnh 3, khoảnh 4 Tiểu khu 153, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh TT-Huế; (2) ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm trong phạm vi được giao bảo vệ; (3) tháo dỡ, di dời các vật dụng, công trình xây dựng trái phép trên đất được hợp đồng bảo vệ; (4) tham gia xử lý các vụ việc có liên quan trong phạm vi được hợp đồng bảo vệ khi có yêu cầu của bên A, thời gian 24/24h.

Hiển nhiên, hợp đồng này nhắm đến đất đai lẫn nhân sự của đan viện Thiên An. Lập tức các đan sĩ đã gởi "Thư báo" đến công ty dịch vụ Vân

HỌ TẬP XỎ MŨI

Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng, nhưng không đánh lừa được nhân dân Việt Nam

.....*Áu Dương Thệ 14-11-2015*.....

Hải, một đảng vừa khen ngợi nghề nghiệp lẫn công việc của 15 nhân viên bảo vệ, đảng khác vừa soi sáng lương tri và nhắc nhở lương tâm của những con người thuộc công ty dịch vụ này, cho họ thấy là họ đang tham gia vào hành động sai trái, vi phạm pháp luật, chà đạp đạo đức của công ty Tiền Phong. Đây lại thêm một lần nữa cho thấy nhà cầm quyền muốn ném đá giấu tay, bao che lũ ăn cướp và hợp pháp hóa việc dùng vũ lực đối với các tu sĩ chân yếu tay mềm.

Kết luận

Tất cả mọi diễn biến xa gần (hơn 15 năm nay) như vừa trình bày cho thấy nhà cầm quyền Cộng sản VN từ trung ương tới địa phương quyết tâm chiếm cho bằng được toàn bộ tài sản của dân viện Thiên An, bất chấp bài học từ trời cao (có thể nói như vậy) là sự thất bại thảm hại của khu vui chơi giải trí Thiên An-Thủy Tiên. Thật ra, trong toàn bộ vụ việc này, ngoài việc cướp đất của dân lành (trường hợp này là một cộng đồng tôn giáo) nhân danh nguyên tắc luật pháp bất công ngang ngược ("Mọi tài nguyên đất đai tại VN đều thuộc quyền sở hữu của Nhà nước") để kinh doanh lấy tiền, chia nhau bỏ túi, nhà cầm quyền còn hy vọng rằng với việc xây dựng "khu du lịch sinh thái tổng hợp cao cấp, bao gồm trung tâm hội nghị, khu du lịch spa, nhà hàng, nghỉ dưỡng lưu trú, biểu diễn nghệ thuật, thể dục thể thao, công viên vui chơi giải trí và cắm trại ngoài trời", tất cả vây chặt dân viện ở giữa, các dân sĩ sẽ không còn bầu khí tĩnh lặng lẫn trong sạch để sống đời tu trì và sẽ phải bỏ đi xa hơn, vào trong rừng sâu chẳng hạn. Lúc ấy thì "toàn bộ sẽ về tay".

Nhưng liệu ý đồ xóa sạch một tụ điểm tinh thần rạng ngời không chỉ đối với người Công giáo mà còn đối với cả lương dân Thừa Thiên-Huế, phá tan một nơi chốn còn lưu lại dấu vết, công lao, xương cốt của bao thế hệ dân sĩ vốn đã vừa xây dựng một môi trường tâm linh, vừa kiến tạo một môi trường sinh thái (thậm chí với cả máu như hai linh mục dân sĩ người Pháp là David Urbain và Guy de Compiègne vốn đã bị Việt cộng giết năm Mậu Thân 1968), ý đồ thâm hiểm đó có thành tựu được chăng?

Dẫu sao, trong lúc này, dân viện Thiên An cần sự hỗ trợ của tất cả mọi tín đồ Công giáo cũng như của bất cứ ai yêu chuộng công lý và sự thật. Xin hãy cùng nhau lên tiếng tố cáo bàn tay tội ác, đứng hơn bán tay quỷ dữ đang muốn tiêu diệt giá trị tinh thần và niềm tin tôn giáo!

Phóng viên FNA (Free News Agency) tường trình từ Huế.

Trước quốc hội của chế độ toàn trị ở Hà Nội ngày 6-11-2015, trong một diễn văn dài 20 phút, Tập Cận Bình đã giảng dạy cho những người cầm đầu CSVN thế nào là chủ trương và cách thực hiện chính sách "4 tốt" của Bắc Kinh và nhắc nhở phải tin vào "lòng tốt" của Bắc Kinh: "*Tín giả, giao hữu chi bản*" (lòng tin là cái căn bản để xây dựng tình bạn) (1). 500 đại biểu Quốc hội còn phải vành tai nghe họ Tập xuyên tạc lịch sử rằng, người Hán không có cái "gen" xâm lấn các dân tộc khác! Vì thế ông ta không một lần nhắc đến tranh chấp biển Đông, trong đó từ đầu thập niên 70 của thế kỷ trước đã dùng vũ lực xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa của VN và sau đó chiếm nhiều đảo khác của VN và một số nước Đông Nam Á trên quần đảo Trường Sa. Các tàu thuyền của ngư dân VN đánh cá trên vùng biển này đã bị hải quân Trung Quốc bắn phá và giết hại. Hiện nay Bắc Kinh còn đang mở rộng, lập phi trường quân sự biến thành các pháo đài uy hiếp an ninh của VN và Đông Nam Á, đồng thời đe dọa an ninh đường hàng hải quốc tế quan trọng bậc nhất. Chuyện này không chỉ nhân dân VN cực kỳ bất bình, nhiều nước Đông Nam Á lo ngại. Ngay cả Hoa Kỳ, Nhật và EU cũng đều lên tiếng phản đối và đang có những biện pháp thích ứng để ngăn chặn chính sách bành trướng của Bắc Kinh.

Nhưng lời khuyên những người cầm đầu chế độ toàn trị VN phải tin vào tình bạn của Bắc Kinh còn nóng hổi thì ngay hôm sau (7-11) khi vừa từ VN sang Singapore Tập Cận Bình đã tuyên bố công khai: "*Hãy để tôi nói rõ: những hòn đảo trên Biển Đông là thuộc lãnh thổ Trung Quốc kể từ thời xa xưa*". Họ Tập còn đe dọa: "*Chính quyền Trung Quốc có nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và lợi ích chính đáng của Trung Quốc*."

Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng có thực không biết lòng dạ đen tối của họ Tập, hay vì lý do gì họ đã trịnh trọng mời Tập Cận Bình sang vào đúng dịp trước thềm Đại hội 12 của ĐCSVN? Dụng tâm thực sự của Tập Cận Bình trong chuyến thăm hai ngày ở Hà Nội là gì? Từ ngữ "Đại cục" Tập Cận Bình nhắc nhở "Tứ trụ" ở Hà Nội có hàm ý gì?

"Đại cục" là phải trung thành với Bắc Kinh!

Có thể nói chưa lần nào những người cầm đầu Bắc Kinh đã nói đến nhiều lần tới các phương châm "16 chữ vàng", "4 tốt" và "Đại cục" như Tập Cận Bình trong hai ngày ở Hà Nội. Mặc dầu các tiêu chí này cực kỳ nhằm nhĩ, ngớ ngẩn và đã bị chính những hành động xâm lấn trên biển và giết hại ngư dân VN của Bắc Kinh chứng minh là hoàn toàn giả dối và xảo quyệt! Trong các dịp hội đàm với Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, gặp Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch quốc hội Nguyễn Sinh Hùng, họ Tập đều nhấn mạnh các tiêu chí này và được ba ông Trọng, Dũng, Hùng lập lại vanh vách và ngoan ngoãn! Đặc biệt là trong diễn văn trên trên 3.500 chữ phát biểu trên 20 phút tại "*Hội trường Diên Hồng*", họ Tập đã giảng giải mục tiêu, nội dung và ý nghĩa của "4 Tốt" mà nhóm cầm đầu Bắc Kinh đang thúc đẩy Hà Nội phải tuân thủ! Trong quan hệ "4 tốt" họ Tập không phải tình cờ mà là có chủ ý đã ưu tiên đặt quan hệ "đồng chí tốt" giữa hai ĐCS VN và TQ lên hàng đầu và khuyến các đồng chí Hà Nội phải tiếp tục giữ vững quỹ đạo XHCN:

"*Thứ nhất, Trung Quốc Việt Nam cần là đồng chí tốt có thể tin tưởng, giúp đỡ lẫn nhau... Chế độ chính trị của hai nước tương đồng, lí tưởng và niềm tin giống nhau, có chung lợi ích chiến lược. Trung Quốc, Việt Nam kiên trì với sự lãnh đạo của đảng Cộng sản, kiên trì đi theo con đường Chủ nghĩa xã hội... Trên con đường đã bước đi này, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Đi theo con đường này về phía trước, chúng ta nhất định sẽ đạt được những thành quả huy hoàng, những tương lai phát triển rực rỡ hơn.*" (2)

Sau khi dùng lời ngon ngọt khuyên các "đồng chí" vẫn chưa yên tâm, họ Tập còn lên giọng rắn đe các đồng chí phương Nam phải trung thành với Bắc Kinh, đừng có tự diễn biến hay dao động bỏ Bắc Kinh và chạy theo các thế lực khác: "*Thực tiễn đã nói cho chúng ta, phương hướng quyết định con đường đi về phía trước, đường đi quyết định vận mệnh. Trên vấn đề quan trọng kiên trì đi trên con đường mà nhân dân hai nước chúng ta đã lựa chọn. Hai đảng, nhân dân hai nước chúng ta cần phải có lòng tin kiên định, hỗ trợ lẫn nhau, cùng dắt tay nhau đi về phía trước,*

kiên quyết không được để bất kì kẻ nào phá vỡ bước đi của chúng ta, kiên quyết không được để bất kì thế lực nào dao động, thay đổi bức tường bảo vệ chế độ của chúng ta." (2)

Lời răn đe trên là muốn cảnh cáo Hà Nội sau các chuyến thăm Hoa Kỳ gần đây của Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang và Nguyễn Sinh Hùng. Cũng ngôn ngữ này vài năm trước Nguyễn Phú Trọng từng hồ hởi cảm ơn lời khuyên của Bắc Kinh và nói: *"BAN [tức nhóm lãnh đạo Bắc Kinh - ghi chú riêng của tác giả] thường nhấn mạnh, không để bị "Tây hóa, tha hóa, thoái hóa!" (3)*

Phân tích nội dung phát biểu trên của Tập Cận Bình tại Quốc hội đã cho thấy: ông ta ra hai điều kiện là phải tuân thủ tiếp tục trong quỹ đạo XHCN và trung thành với Bắc Kinh thì chế độ toàn trị ở VN sẽ được che chở! Trong đó phải trung thành với Bắc Kinh được coi là điều kiện quan trọng nhất, đây chính là "đại cục" là ưu tiên hàng đầu Hà Nội không được phép quên!

Những người dân chủ chúng ta, kể cả đảng viên tiến bộ, cần phải hiểu căn cứ ý đồ đen tối này của họ Tập. Vì cả hai chế độ toàn trị ở Trung Quốc và VN đang biến thể thành chế độ độc tài cá nhân và các phe nhóm kinh chống lẫn nhau để tranh giành quyền-tiền. (4) Khẩu hiệu hành động của Bắc Kinh từ thời Đặng Tiểu Bình tới nay vẫn là "mèo trắng mèo đen miễn là bắt được chuột"! Nghĩa là kẻ nào ở Hà Nội trung thành và thực hiện hữu hiệu những yêu sách của Bắc Kinh thì sẽ được che chở và giúp đỡ để nắm quyền, bất kể đây là Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng hay một nhân vật nào khác!

Các nội dung và ý đồ trên đây cũng đã được Tập Cận Bình nhấn mạnh trong cuộc hội đàm với cả hai ông Trọng và Dũng. Ngày 5-11 khi gặp Nguyễn Phú Trọng họ Tập đã lập lại: *"Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình nhấn mạnh: Trung-Việt là cộng đồng vận mệnh có ý nghĩa chiến lược, hai bên cần tăng cường định hướng chính trị và thiết kế thương tảng quan hệ song phương, sâu sắc giao lưu giữa hai Đảng" (5)*

Nguyễn Phú Trọng đã trả lời ngoan ngoãn: *"VN sẽ thúc đẩy phát triển sâu sắc quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt-Trung thể theo phương châm 16 chữ láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai và tinh thần 4 tốt láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt" (6)*

Dịp này ông Trọng còn mời họ Tập sang dự Hội nghị APEC tại VN

vào cuối 2017: *"Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã mời Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình sang dự Hội nghị cấp cao APEC tổ chức tại Việt Nam vào năm 2017" (7)*. Tại sao ông Trọng không để người kế nhiệm mình mời, vì từ nay tới đó còn ít nhất hai năm? Điều này có thể hiểu, đây chỉ là cách mời xã giao; nhưng cũng có thể hiểu cách khác, đó là cách gián tiếp bắn tin cho dư luận biết, vai trò Tổng bí thư của Nguyễn Phú Trọng có thể kéo dài tới giữa nhiệm kỳ của Đại hội 12, mặc dù năm nay đã 71 tuổi.

Theo đài Bắc Kinh, trước khi lên đường sang Singapore, Tập Cận Bình gặp lại Nguyễn Phú Trọng còn nhấn mạnh ý nghĩa của "đại cục" lần nữa, đòi hỏi muốn để chế độ toàn trị ở VN cầm quyền tiếp tục thì phải ràng buộc với ĐCS Trung Quốc và phải ngăn chặn nhân dân VN chống lại chế độ Bắc Kinh:

"Tổng Bí thư Tập Cận Bình nêu rõ: chúng tôi sẵn sàng cùng với Việt Nam tăng cường trao đổi kinh nghiệm về quản lý Đảng và quản lý đất nước, cùng nâng cao năng lực cầm quyền. Trung Quốc và Việt Nam là cộng đồng vận mệnh chung mang ý nghĩa chiến lược, tương lai và vận mệnh của sự nghiệp xã hội chủ nghĩa hai nước gắn bó với nhau. Cùng cố quan hệ hữu nghị truyền thống Trung-Việt, tăng cường quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Trung-Việt phù hợp với lợi ích chung của hai nước. Trung Quốc và Việt Nam cần phải sâu sắc tình hữu nghị truyền thống, tăng cường giao lưu văn hóa rộng rãi, tăng cường sự hiểu biết giữa nhân dân hai nước, khiến tình hữu nghị Trung-Việt đi sâu vào lòng người" (8).

Đòi hỏi này cũng đã được ông Trọng đáp lại rất rõ ràng: *"Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho biết, Việt Nam coi trọng cao công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, quan tâm những kinh nghiệm về xây dựng Đảng và phát triển Chủ nghĩa xã hội của Trung Quốc, sẵn sàng tăng cường giao lưu và hợp tác với Trung Quốc, học tập và tham khảo lẫn nhau. Việt Nam hoan nghênh việc tăng cường giao lưu hợp tác trong các lĩnh vực giữa hai nước" (9)*

Con ong đã tỏ đường đi lối về!

Sau khi hội đàm với Nguyễn Phú Trọng, họ Tập đã gặp Nguyễn Tấn Dũng trước Trương Tấn Sang. Trong cuộc gặp này có một số điều đáng chú ý về các điểm đã được thảo luận và cách đối đáp của hai người. Họ Tập đặt trọng tâm vào hợp tác kinh tế, hứa viện trợ nhưng yêu cầu Nguyễn Tấn Dũng phải mở rộng hợp tác, nhất là các dự án lớn và phải tạo

những điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Trung Quốc làm ăn ở VN. Trong vấn đề biển Đông họ Tập cũng đòi Nguyễn Tấn Dũng phải giải quyết song phương và mở rộng hợp tác trên biển với Bắc Kinh:

"Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình nêu rõ... Hai bên cần khẩn trương thương thảo hợp tác trong khuôn khổ "Một vành đai, một con đường" và "Hai hành lang, một vành đai", điều phối thúc đẩy hợp tác năng lực sản xuất trong nhiều lĩnh vực giữa hai nước, tập trung sức lực làm tốt một số dự án lớn có tính đại diện, ra sức thúc đẩy hợp tác biên giới hai nước. Trung Quốc sẵn sàng dành sự hỗ trợ cần thiết cho Việt Nam tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, mong Việt Nam dành sự hỗ trợ và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp Trung Quốc đến Việt Nam đầu tư kinh doanh. Hai bên phải kiên trì thông qua hiệp thương hữu nghị, giữ gìn ổn định trên biển, thúc đẩy hợp tác trên biển. Phải tăng cường điều phối và phối hợp trong công việc quốc tế và khu vực." (10)

Nguyễn Tấn Dũng đã đáp lại các đòi hỏi của Tập Cận Bình: *"Việt Nam tán thành sáng kiến "Một vành đai, một con đường" của Trung Quốc, sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp TQ đến Việt Nam đầu tư kinh doanh, hai bên có thể nghiêm chỉnh nghiên cứu các biện pháp tạo thuận tiện tại cửa khẩu." (11)*

Ông Dũng tuân theo những yêu sách của họ Tập trong việc đòi mở rộng kinh tế và thương mại của Trung Quốc tại VN cũng giống như lời chấp thuận của ông Trọng khi gặp họ Tập trước đó. (12) Mặc dù hai người này đều biết rất rõ là, mức nhập siêu của VN với Trung Quốc đang gia tăng khủng khiếp từ năm này sang năm khác, nếu tiếp tục mở rộng hơn nữa giao thương với phương Bắc trong những điều kiện vô cùng bất lợi như hiện nay thì sẽ dẫn tới hậu quả vô cùng tai hại là kinh tế và tài chính của VN sẽ hoàn toàn lệ thuộc Trung Quốc, hàng hóa Trung Quốc sẽ tràn ngập, đồng Nhân dân tệ sẽ giữ vai trò ưu thế và các doanh nghiệp VN sẽ bị tê liệt! Tuy biết thừa như vậy nhưng hai người cầm đầu đảng và chính phủ lại vẫn ganh đua nhau để tìm cách thỏa mãn những yêu sách và tham vọng của Bắc Kinh để mong lọt vào mắt xanh của Tập Cận Bình trong việc tranh giành các ghế cao "Tứ trụ" tại Đại hội 12!

Đặc biệt nữa là, trái với tuyên bố gần đây của Nguyễn Tấn Dũng chỉ trích Bắc Kinh đã gia tăng các hành động xâm lấn và không "nghe những lời nói viển vông" của phương Bắc,

nhưng khi gặp Tập Cận Bình ông Dũng lại khen: "Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho rằng, trong thời gian qua, quan hệ Việt - Trung có bước phát triển tích cực." (13)

Đáp lại lời khen của ông Dũng - theo chính bài tường thuật trên báo điện tử Chính phủ dưới quyền của ông Dũng- họ Tập đã "đưa ra 4 phương hướng lớn hợp tác Trung-Việt trong thời gian tới." Trong đó việc đầu tiên là tăng cường gặp gỡ ở cấp cao và liên đó họ Tập đã chính thức mời N.T.Dũng thăm Trung Quốc trong thời gian tới: "Về chính trị, hai bên cần tăng cường gặp gỡ cấp cao, trao đổi chiến lược. Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình hoan nghênh Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm chính thức TQ vào thời điểm thích hợp." (14)

Việc người cầm đầu đảng và Chủ tịch nước Tập Cận Bình chính thức mời Nguyễn Tấn Dũng, tuy lúc này chỉ giữ chức Thủ tướng, nhưng lại có ý nghĩa trong tương lai gần. Điều này chứng tỏ Tập Cận Bình đã biết tỏ tường nội tình trong Bộ chính trị ĐCSVN về cuộc tranh giành ghế trong "Tứ trụ" ở Hà Nội đã diễn ra như thế nào và kết quả ai đã nắm phần thắng trong tay! Trong tư cách là Tổng bí thư và Chủ tịch nước nên lời mời Nguyễn Tấn Dũng của họ Tập được hiểu là ông Dũng sẽ có thể nắm ít nhất là chức Chủ tịch nước trong Đại hội 12 vào đầu 2016.

Việc ngay trước Đại hội 12 công khai mời Nguyễn Tấn Dũng sang thăm Trung Quốc trong thời gian tới cho thấy đây là sự can thiệp trắng trợn vào nội bộ ĐCSVN của Tập Cận Bình và nhóm cầm đầu Bắc Kinh. Việc Nguyễn Phú Trọng cố tình đứng ra mời Tập Cận Bình sang dự Hội nghị cấp cao APEC trước cả 2 năm cũng chứng tỏ ông Trọng đã qua mặt Trung ương đảng. Thật vậy, trong khi tại Hội nghị trung ương 12 Trung ương đảng CSVN chưa có quyết định chính thức "xem xét trường hợp "đặc biệt" về đề án nhân sự cấp cao nhất trong Bộ chính trị và BBT, đặc biệt là "Tứ trụ", thì Tập Cận Bình lại đã biết Nguyễn Tấn Dũng sẽ là một trong 4 người lãnh đạo chủ chốt sắp tới. Điều này để ngỏ những câu hỏi quan trọng về quyền tự quyết, chủ quyền và danh dự đối với ĐCSVN. Đó là ai đang có thực quyền chọn lựa và quyết định nhân sự lãnh đạo trong đảng? Trung ương đảng và Đại hội 12 hay nhóm cầm đầu CS Trung Quốc, đứng đầu là Tập Cận Bình?

Mọi người đều biết, trong diễn văn khai mạc Hà Nội TU 12 sáng 5-10-15 chính Nguyễn Phú Trọng đã yêu cầu:

"Để nghị Trung ương tập trung

nghiên cứu kỹ Báo cáo của Bộ Chính trị và các tài liệu nhân sự có liên quan để thảo luận, cho ý kiến về các nội dung này, nhất là về đề xuất tiêu chí xem xét trường hợp "đặc biệt" đối với Ủy viên Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI tái cử khóa XII; trên cơ sở tiêu chuẩn chung của 4 chức danh lãnh đạo chủ chốt đã nêu tại Phương hướng công tác nhân sự, Báo cáo đã đề xuất tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh (Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội), về các phương án lựa chọn các chức danh lãnh đạo chủ chốt." (15)

Nhưng sau nhiều buổi thảo luận đã có những tranh cãi gay gắt và giành giật giữa các phe, nên cuối cùng chưa có một đề án nhân sự cấp cao được đa số ủng hộ. Vì vậy chủ đề quan trọng này phải dời tới các Hội nghị trung ương sắp tới. Chính việc này đã được Thông báo của Hội nghị trung ương 12 ngày 11-10-15 xác nhận: "Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị và Tiểu ban Nhân sự Đại hội XII, căn cứ ý kiến của Trung ương, báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị, để tiếp tục xem xét, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã được Ban Chấp hành Trung ương thông qua [tại Hà Nội TU 11, 5.15] và Quy trình công tác nhân sự để báo cáo Ban Chấp hành Trung ương xem xét, quyết định tại các hội nghị Trung ương khóa XI tiếp theo" (16)

Nhưng trong hai ngày 5 và 6-11, khi tiếp xúc lần lượt với "tứ trụ" hiện nay là Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tấn Dũng và Nguyễn Sinh Hùng thì Tập Cận Bình chỉ mời chính thức Nguyễn Tấn Dũng sang thăm TQ trong thời gian tới, còn Nguyễn Phú Trọng lại mời họ Tập sang thăm vào cuối 2017. Điều này chứng tỏ một số trường hợp:

1. Sau Hội nghị trung ương 12 hai phe kinh địch nhau Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã thỏa hiệp ngầm với nhau để chia ghế trong "Tứ trụ" theo cách Mafia Chính trị và qua mặt Trung ương đảng cũng như Đại hội 12 sắp tới.

2. Bắc Kinh đã nắm được thông tin đầy đủ về các quyết định nhân sự này và đã được Tập Cận Bình phê chuẩn bằng cách công khai chỉ mời Ng. Tấn Dũng sang thăm Trung Quốc và nhận lời mời của Nguyễn Phú Trọng sang thăm VN vào cuối 2017!

Nhưng hai điều trên chỉ chứng minh một điểm là: Bắc Kinh đang chủ động thao túng nội bộ ĐCSVN, cầm

trịch trong việc chọn lựa nhân sự cấp cao nhất của ĐCSVN! Chủ trương thâm độc của Bắc Kinh từ trước tới nay là khoét sâu chia rẽ trong Bộ chính trị và Trung ương đảng CSVN, khiến cho những người cầm đầu Hà Nội hiện nay và tương lai đều phải quy lụy và tùy thuộc Bắc Kinh! Chính vì thế Tập Cận Bình đã dám ăn nói trịch thượng theo lối xỏ mũi những người cầm đầu Hà Nội trong chuyện thăm vừa qua!

Trong các tuần lễ tới sẽ chứng minh, liệu Trung ương đảng và Đại hội 12 có còn thực quyền trong việc chọn lựa nhân sự cấp cao, hay đã bị Bắc Kinh thao túng toàn bộ, vì họ đã nắm được nội tình và các nhân vật cũ và mới ở Hà Nội chỉ là hình nộm của B. Kinh, vì các đồng chí phương Bắc như con ong đã tỏ đường đi lối về!

Tập Cận Bình không thể đánh lừa nhân dân VN!

Trong khi nhân dân VN, đi tiên phong là chuyên viên, trí thức, thanh niên và cả nhiều đảng viên tiến bộ đều nhận rõ ý đồ thâm hiểm và chủ trương bá quyền bành trướng của Bắc Kinh. Nhận định này không xuất phát từ chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và cực đoan mà căn cứ trên những chứng cứ lịch sử mấy ngàn năm. Không một người Việt nào, cũng như các sách nghiên cứu lịch sử trên thế giới lại không biết các triều đình nhà Hán đã từng đô hộ VN gần một ngàn năm, muốn biến VN thành châu quận Trung Quốc. Sau đó họ cũng đã nhiều lần tìm cách xâm chiếm trở lại VN, đặc biệt khi các vua chúa của VN phân hóa, mất lòng dân, phải cúi đầu nhờ phương Bắc che chở. Trung Quốc còn xâm chiếm và đồng hóa nhiều nước láng giềng!

Từ khi ĐCS độc quyền ở miền Bắc và sau đó cả nước thì Bắc Kinh đã nhiều lần can thiệp trực tiếp và trắng trợn vào nội tình VN. Từ Hiệp định Genève VN bị chia hai, biến miền Bắc thành trái độn bảo vệ tiền đồn của Bắc Kinh. Nhưng khi thấy có lợi cho Trung Quốc thì họ sẵn sàng bỏ rơi đồng chí Hà Nội để thỏa hiệp với Mĩ chiếm Hoàng Sa của VN và nắm ghế với quyền phủ quyết trong Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc vào đầu thập niên 70. Khi thấy Hà Nội muốn giành tiểu bá ở Đông Dương thì Đảng Tiểu Bình đem mấy trăm ngàn quân đánh phá các tỉnh biên giới phía Bắc và dìm hàng trăm ngàn Bộ đội Nhân dân sa lầy trong chiến trường Cambốt cuối thập niên 70. Đến khi CS Hà Nội kiệt lực và bị phương Tây phong tỏa thì Bắc Kinh ra lệnh cho những người cầm đầu CSVN tới Thành Đô chấp nhận các

yêu sách phải thân phục Bắc Kinh theo tiêu chí "16 chữ vàng và bốn tốt" vào cuối thập niên 80. Từ cuộc họp bí mật tại khách sạn Kim Ngưu (trâu vàng) ở Thành Đô (9-1990), tân đế quốc Bắc Kinh đã coi VN như con "Trâu vàng" xỏ mũi và bắt gông cổ kéo cây cho Bắc Kinh. Chính vì thế cố Ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch và Thứ trưởng Ngoại giao Trần Quang Cơ đã phải thốt lên: từ nay VN lại bị Bắc thuộc kiểu mới!

Trong những năm gần đây, chủ trương bành trướng của bá quyền Bắc Kinh càng ngang ngạnh và công khai, muốn chiếm trọn biển Đông của VN và nhiều nước Đông Nam Á, xây dựng các đảo chiếm đóng thành các pháo đài, chiếm tài nguyên, đe dọa an ninh và chủ quyền của VN và nhiều nước trong vùng. Khiến Hoa Kỳ, Nhật Bản và EU phải giục mình lo ngại và tìm cách đối phó.

Nhiều năm qua nhân dân ta, đi đầu là chuyên viên, trí thức, thanh niên và cả nhiều đảng viên tiến bộ đã lên tiếng cảnh cáo chế độ toàn trị phải chấm dứt thái độ cưỡi đầu vớ phươg Bắc, nhiều cuộc biểu tình của nhân dân đã nổ ra để phản đối các hành động xâm lấn trắng trợn của Bắc Kinh trên biển Đông. Trong khi đó Nguyễn Phú Trọng lại tuyên bố là "Tình hình biển Đông không có gì mới". Còn Nguyễn Tấn Dũng tại cuộc hội thảo quốc tế "Đối thoại Shangri-La 2013" 31-5-2013 lại đặt kì vọng "lòng tin cây lẩn nhau" (17) vào Bắc Kinh!

Họ thẳng tay đàn áp các cuộc biểu tình của nhân dân VN, bắt giam nhiều nhân sĩ và thanh niên và cấm Quốc hội không được thảo luận về tranh chấp biển Đông! Khi Tập Cận Bình thăm, nhiều thanh niên đã biểu tình tố cáo sự bành trướng của Bắc Kinh, công an đã đàn áp làm nhiều người bị thương. Trong khi đó "Tứ trụ" lại long trọng chào Tập Cận Bình bằng 21 phát đại bác, còn trình trọng mời họ Tập đọc diễn văn tại QHi ngày 6-11!

Trong đó họ Tập không thêm nhắc tới tranh chấp Biển Đông, coi như chuyện đã xong. Chẳng những thế họ Tập còn kiêu ngạo, cố tình bóp méo và xuyên tạc lịch sử, tuyên bố là người Hán không có "gen" xâm lấn nước ngoài: "Dân tộc Trung Hoa từ trước đến nay đều yêu hòa bình, cái gen "hòa" của dân tộc từ trước tới nay đều không thay đổi, "hòa" trong văn hóa được bảo lưu trường tồn, mãi mãi. Từ hơn 2400 năm trước, cổ nhân Trung Quốc đã nêu ra đường lối "Lễ chi dụng, hòa vi quý" (sử dụng lễ nghĩa thì lấy hài hòa, hòa thuận là quý trọng làm đầu). Nguyên vọng hòa bình được mọc rễ từ trong con tim

của mọi người Trung Quốc, hòa nhập vào trong dòng máu của dân tộc Trung Hoa." (18)

Nhưng chỉ một ngày sau họ Tập đã không ngượng ngùng, nhổ chính vào mặt mình khi tuyên bố tại Singapore: "Hãy để tôi nói rõ: những hòn đảo trên Biển Đông là thuộc lãnh thổ Trung Quốc kể từ thời xa xưa" (19). Lời tuyên bố ngạo nghễ này cũng là cái tát tai vào "Tứ trụ" ở Hà Nội, vào Quốc hội bù nhìn! Mãi gần một tuần sau họ mới để Phát ngôn viên bộ Ngoại giao lên tiếng phản đối, còn "Tứ trụ" lại vẫn cố tình tránh né, không dám công khai phản đối lời phát biểu cực kì sai trái và đầu óc đế quốc của Tập Cận Bình!

Cách chào đón trình trọng và thái độ khúm núm trước Tập Cận Bình và để họ Tập nói nhảm nhí, phủ nhận lịch sử tại Quốc hội, trong khi ấy thẳng tay đàn áp thanh niên, trí thức VN. Hai thái độ trắng đen rõ ràng này đã tự chứng minh: Nhóm cầm đầu Hà Nội, đứng đầu là Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng, đang đứng về phía nào, đứng về phía nhân dân cùng đấu tranh chống bá quyền phươg Bắc, hay đang cưỡi đầu làm bầy tôi, chấp nhận làm thân phận con "trâu vàng" để Tập Cận Bình che chở nhằm bảo vệ ghế cao.

Họ đang tỉnh hay mơ? Quyền-tiền đã làm họ mất lương tri, nên các hành động hiện nay của họ đúng là trao trủng cho ác! Đây là thái độ ngu xuẩn và đầy tội ác với dân tộc VN! Càng chờ đợi sự thức tỉnh của họ thì càng thất vọng! Đã đến lúc nhân dân ta muốn người như một phải quyết phá rào chính trị độc tài tàn bạo và lệ thuộc Bắc Kinh. Quyết không nghe những lời hứa của họ và khước từ những mệnh lệnh của họ! Chấm dứt sớm chế độ toàn trị, cô lập và ngăn chặn bọn quan đồ chỉ biết thờ quyền-tiền, đây là sách lược thông minh và hiệu quả nhất để thoát Trung!

Tập Cận Bình đang xỏ mũi những người cầm đầu chế độ toàn trị VN, đứng đầu là Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng; nhưng họ Tập không thể đánh lừa được dân tộc VN! Trí thức, chuyên viên, thanh niên VN và các đảng viên tiến bộ hãy đi tiên phong chấm dứt chế độ toàn trị, phong tỏa bọn tham quan để thoát Trung và xây dựng một nước VN mới để giữ gìn toàn vẹn lãnh thổ, độc lập, dân chủ, tự do và hưng thịnh...!

Chú thích:

(1) Reuters và Thanh Niên 7-11-15. (2) Như 1. (3) Tại Hội nghị cán bộ toàn quốc trên 1000 cán bộ trung và cao cấp 27-2-12. Cùng tác giả: Hai năm làm Tổng bí thư (1-2011-1-

2013), Nguyễn Phú Trọng đang đưa chế độ và đất nước đi về đâu? <http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2013/adt1.htm>. (4) Cùng tác giả, Cuộc biến thể thoái hóa của ĐCS: Từ đảng trị sang nhóm trị và nay đang trở thành gia đình trị http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2015/adt2510.htm#_edn13. (5) Đài Bắc Kinh: <http://vietnamese.cri.cn/481/2015/11/06/1s216304.htm>. (6) Như 7. (7) Cộng sản 5-11. (8) Đài Bắc Kinh 6-11: <http://vietnamese.cri.cn/421/2015/11/06/1s216309.htm>. (9) Như 10. (10) Đài Bắc Kinh, <http://vietnamese.cri.cn/421/2015/11/06/1s216290.htm>. (11) Như 12. (12) Như 9. (13) Điện tử Chính phủ (CP): <http://baochinhphu.vn/Tin-noi-bat/Thu-tuong-q-hoi-kien-Tong-Bi-thu-Chu-tich-Trun-q-Quoc-Tap-Can-Binh/240742.vgp>. (14) Như 15. (15) CP 5-10; Cuộc biến thể thoái hóa của ĐCS: Từ đảng trị sang nhóm trị và nay đang trở thành gia đình trị http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2015/adt2510.htm#_edn13. (16) CP 11-10. (17) Cùng tác giả, Khi Đồng chí X gởi gắm lòng tin vào "kẻ lạ" ở "đâu đó"! <http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2013/shangri.htm>. (18) Như 1. (19) Như 2

TỰ DO NGÔN LUẬN Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atSPACE.com>

<http://www.viet.no>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

Xin tiếp tay phổ biến cho
Đồng bào Việt Nam, nhất là
tại quốc nội. Chúng tôi chân
thành cảm ơn

Hân hoan chúc mừng Chị
Hồ Thị Bích Khương,
thành viên thứ 24 của Khối
8406 nhận Giải Nhân
quyền Việt Nam (2015) và
là thành viên thứ 36 của
Khối nhận giải nhân quyền
của người Việt

ĐẢNG CÓ DẤM kiện và không vay tiền từ Trung Cộng?

Phạm Nhật Bình 24-11-2015

Ngày 17-11 vừa qua, trong một phiên họp chất vấn chính phủ, đại biểu quốc hội Trương Trọng Nghĩa lần đầu tiên phát biểu một câu đáng ghi vào lịch sử của một quốc hội xưa nay được thừa nhận là “ngậm miệng ăn tiền”.

Ông Nghĩa nói rằng: “Cử tri đề nghị không vay tiền, không nhận viện trợ từ Trung Quốc, ít nhất là trong thời điểm này, bởi vì Trung Quốc đang tranh chấp, thậm chí đang chiếm lãnh thổ của VN và đe dọa sẽ tiếp tục chiếm nhiều hơn”.

Cử tri đây chính là những người dân đã nhắm mắt thi hành sự mạng “đảng cử dân bầu”, bỏ phiếu cho 500 người hầu hết là đảng viên bước vào sân khấu quốc hội. Họ là những người tới thời điểm này đã quá bức tức trước sự lệ thuộc quá sâu đậm của đảng CSVN trước láng giềng gian manh Trung Cộng. Chẳng những lệ thuộc mà còn tỏ ra hèn hạ khi Trung Cộng ngang nhiên tóm thu biển đảo thuộc chủ quyền Việt Nam, đảng cũng không hề có một phản ứng nào xứng đáng để bảo vệ đất nước.

Chỉ nói riêng về phương diện kinh tế, Trung Cộng hiện đang nắm giữ gần như toàn bộ nền kinh tế nặng về tiêu thụ của Việt Nam. Hàng hóa có xuất xứ từ Trung Cộng theo đường tiểu ngạch hàng ngày ào ạt vượt qua biên giới phía Bắc. Từ lâu VN đã trở thành thị trường tiêu thụ hàng hóa thứ cấp, thậm chí độc hại của nước láng giềng. Điều này khiến cho nền doanh nghiệp sản xuất trong nước lâm vào cảnh eo sèo do không cạnh tranh nổi với hàng hóa rẻ tiền của Trung Cộng.

Trong lãnh vực xây dựng, Trung Cộng tóm thu hầu hết các công trình xây dựng quan trọng và các dự án bạc tỷ. Các nhà thầu Trung Cộng là những người dễ trúng thầu nhất. Vì họ chỉ cần áp dụng phương pháp bỏ thầu giá thấp nhất, sau đó trong quá trình thi công, họ tìm cách điều chỉnh giá thỏa thuận ban đầu.

Một trường hợp điển hình được dư luận bàn tán nhiều nhất trong thời gian gần đây là dự án đường sắt trên cao, tuyến Cát Linh-Hà Đông, ký kết với nhà thầu Công ty Tập đoàn Cục 6 đường sắt Trung

Cộng. Từ giá vốn ban đầu 552,86 triệu USD, nay đã “đội vốn” lên tới 868,04 triệu USD, tăng 315,18 triệu USD so với mức đầu tư được phê duyệt trước đó. Hơn 2/3 số tiền nói trên đều là vốn vay của Trung Cộng. Bất cần nợ công, các cán bộ CSVN chấp thuận sự thay đổi ấy một cách dễ dàng. Chỉ có lý do móc ngoặc, lại quả từ trước mới có thể giải thích tại sao sự chênh lệch ấy là điều bình thường trong giao dịch giữa đôi bên.

Câu chuyện “Nhà máy 8.100 tỉ thành đồng sắt gỉ” mà Công ty Gang thép Thái Nguyên gặp phải khi đầu tư mở rộng giai đoạn hai được báo trong nước mô tả là “quả đắng” mà Công ty này phải ngậm bồ hòn làm ngọt. Với hơn 8.100 tỷ đồng, Gang thép Thái Nguyên đã thuê nhà thầu T.Cộng xây nhà máy từ năm 2007. Nhưng mãi đến nay đã hơn 8 năm, nhà máy vẫn... nằm “đắp chiếu”, còn nhà thầu Trung Cộng đã rút về nước sau khi đã nhận hơn 90% tiền thanh toán phần thiết bị lạc hậu mua của chính họ...

Chính vì những liên minh ma quỷ giữa các viên chức Việt Nam và nhà thầu Trung Cộng, sự lệ thuộc vào Bắc Kinh trong kinh tế đã trở nên công khai như một điều đáng tự hào. Chính quyền Trung Cộng lâu nay vung tiền ở Phi Châu, Nam Mỹ ngay cả ở Âu Châu để cố gắng chứng minh với thế giới tiềm lực kinh tế số 1 của mình.

Ở Việt Nam họ cũng áp dụng thủ thuật “đồng tiền đi trước” để khuynh đảo chính trị. Trong chuyến công du đầu tháng 11 vừa qua, Tập Cận Bình đã tuyên bố viện trợ 1 tỷ nhân dân tệ trong 5 năm cho Việt Nam. Ngoài ra còn bổ sung một khoản vay ưu đãi 250 triệu USD cho dự án đường sắt đô thị Cát Linh-Hà Đông nói trên.

Không biết những món tiền ấy có “góp phần phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp” giữa Hà Nội và Bắc Kinh như lời tán tụng của truyền thông nhà nước hay không; nhưng trước quốc hội, ông Trương Trọng Nghĩa đã đặt ra một câu hỏi thiết thực rằng: “Nhận viện trợ hay vay vốn ODA của Trung Cộng cho dù rẻ, thì sau này có kiện để đòi lãnh thổ được không?”

Xem ra cái giá của hai quần đảo Hoàng Trường Sa sao quá rẻ! Rẻ ngang với lời tuyên bố trước đây của ông N.T.Dũng “sẽ không đánh đổi chủ quyền quốc gia lấy hữu nghị viễn vông, lệ thuộc nào đó”.

Cũng chính ông Nguyễn Tấn Dũng tại Philippin, vào cuối tháng 5-2014 đã nói trước báo chí quốc tế: “VN đang cân nhắc các phương án để bảo vệ mình, kể cả phương án đấu tranh pháp lý, theo luật pháp quốc tế.” Nhưng từ đó đến nay, mặc cho bao nhiêu đau khổ mà ngư dân Việt Nam phải gánh chịu trên Biển Đông trước sự hoành hành của tàu kiểm ngư Trung Cộng, lời tuyên bố hùng hồn ấy cũng chỉ mang ý nghĩa của một thái độ lừa dối người dân.

Trước đó một ngày, trong phiên chất vấn trước quốc hội về Biển Đông, lần đầu tiên cử tri của 28 tỉnh, thành phố thông qua các đại biểu của mình đã đề nghị Bộ Ngoại giao có các giải pháp đấu tranh quyết liệt, rõ ràng hơn để giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Đặc biệt cử tri đòi hỏi thẳng chính phủ “cần sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý khởi kiện Trung Cộng ra Tòa án Quốc tế.”

Trong bối cảnh đất nước đang mất chủ quyền trầm trọng, Hà Nội ngày càng lộ rõ bộ mặt thần phục Bắc Kinh để mua lấy sự tồn tại, đề nghị “khởi kiện Trung Cộng” là một đề nghị hợp với nguyện vọng toàn dân, không muốn đất nước rơi vào tay kẻ xâm lăng. Cùng với yêu cầu “không vay tiền, không nhận viện trợ” việc khởi kiện Trung Cộng sẽ là một áp lực cần thiết và mạnh mẽ để Việt Nam trở thành một thực thể độc lập không lệ thuộc Trung Cộng.

Con đường “thoát Trung” của VN nhất thiết phải hướng sang Hoa Kỳ như một nhu cầu mở rộng dân chủ, làm tiền đề cho một lộ trình dân chủ hóa đất nước về sau. Nhưng liệu đảng CSVN có dám đứng về phía người dân để đối đầu lại sự xâm lăng của TC hay không?

Giữa hai giòng nước, đảng CSVN cũng thừa biết nếu họ tiếp tục giữ chặt vị trí thuộc quốc của mình như lâu nay để hưởng lợi, chắc chắn áp suất phản kháng trong nội bộ đảng sẽ gia tăng, nhân dân càng thêm oán ghét, khinh bỉ đảng. Đến một lúc nào đó, sự phản kháng bùng nổ thành hành động là điều không tránh khỏi. ♦♦♦♦♦

70 NĂM KHỦNG BỐ

.....Trần Gia Phụng 22-11-2015.....

Vào giữa tháng 11-2015, cả thế giới xúc động về tin khủng bố tối Thứ Sáu 13-11-2015 tại các địa điểm giải trí ở Paris. Trong toàn cảnh Âu Châu thanh bình từ khi Thế chiến Thứ hai chấm dứt năm 1945 cho đến nay, tin tức và hình ảnh khủng bố dồn dập trên truyền hình, gây xôn xao dư luận khắp nơi, kể cả ở Bắc Mỹ vì Bắc Mỹ cũng là một trong những mục tiêu mà khủng bố đã từng nhắm tới.

Xem cảnh khủng bố trên truyền hình, những người VN lớn tuổi liên tưởng ngay đến những chuyện khủng bố ở quê nhà trước đây. Thảm cảnh khủng bố diễn ra khắp nơi ở VN cũng từ năm 1945; qua nhiều hình thức khác nhau, hoặc ám sát, hoặc thủ tiêu, hoặc đặt chất nổ, hoặc quăng lựu đạn, hoặc pháo kích, hoặc phá đường, giết sập cầu cống, phá đường "rầy" xe lửa, hãm dọa tổng tiền...

Khủng bố ở VN và khủng bố Âu Mỹ đều nhằm gây sợ hãi trong quần chúng nơi bị khủng bố, quấy phá đời sống xã hội, nhưng hai bên có những điểm khác nhau khá rõ rệt.

Khủng bố nội địa

Các cuộc khủng bố ở Âu Mỹ đều do những phần tử Hồi giáo cực đoan chủ trương, được sự hỗ trợ của những tổ chức Hồi giáo quá khích giàu có ở Trung Đông, chính yếu nhờ tài nguyên dầu hỏa. Như thế, những cuộc khủng bố ở Âu Mỹ do người nước ngoài thực hiện, đa số đến từ các nước vùng Trung Đông, hoạt động khủng bố ở những vùng, những nước không phải là quê hương của họ và dân chúng không phải là đồng bào ruột thịt của họ. Khủng bố chỉ tấn công những nước mà họ xem là địch thù, muốn đe dọa hay trả thù như Hoa Kỳ (vụ 11-9-2001), Pháp (vụ 13-11-2015)...

Khủng bố ở VN từ năm 1945 cho đến nay, hoàn toàn do đảng Cộng sản VN (CSVN) và chế độ CSVN thực hiện. Các chế độ CS trên thế giới chủ trương đấu tranh giai cấp, tranh cướp chính quyền, vận dụng mọi nguồn tài lực chiến đấu giữ vững thành quả cách mạng, tiêu diệt tất cả những thành phần bị xem là nguy hại cho chế độ CS.

Riêng tại VN, CSVN từ khi cướp được chính quyền ngày 2-9-1945 cho đến ngày nay, thường xuyên tổ chức, chỉ huy những cuộc khủng bố, ám sát chính trị, giết hại dân chúng, đồng bào trên quê hương mình. Như thế có nghĩa là chính một thành phần người

Việt theo chủ nghĩa CS, khủng bố toàn dân Việt, để phát triển chủ nghĩa CS hoặc để bảo vệ chế độ CS.

Đây là một loại khủng bố nội địa hiếm thấy trên thế giới. Cộng sản VN không từ bỏ bất cứ hành động dã man nào nhằm khủng bố người đồng chủng, nên CSVN cũng chính là những kẻ diệt chủng. Một nhà báo Pháp, Jean Lacouture cho rằng những chế độ độc tài bóc lột dân mình như là những nước thực dân ngoại lai, nên gọi đó là "autocolonisation", tạm dịch là "thực dân nội địa" hay "tự thực dân". Chế độ CSVN được sắp vào loại này. Nay CSVN lại thêm thành tích là "khủng bố nội địa" đối với dân Việt.

Mục đích khủng bố

Mục đích khủng bố nhằm phá hoại đời sống, gây sợ hãi, đe dọa các đối tượng mà khủng bố nhắm đến. Quân Hồi giáo quá khích đại đa số là người Ả rập, khủng bố nhằm mục đích trả thù những điều mà họ cho rằng khiêu khích tôn giáo (như vụ báo *Charlie Hebdo* ở Paris ngày 7-1-2015), hoặc trả thù những điều mà họ cho là những vụ án bất công đối với những người Hồi giáo, hoặc vì các căn cứ Hồi giáo hay các nước Hồi giáo ở Trung Đông bị tấn công. Quân khủng bố quá khích Hồi giáo còn tin rằng khi khủng bố tự sát là họ hy sinh để được đảng Allah cứu rỗi, lên thiên đường. Nói cách khác, quân Hồi giáo cực đoan khủng bố theo niềm tin tôn giáo, hy sinh cho một cuộc thánh chiến, hoặc hy sinh vì lý tưởng quốc gia Hồi giáo mà họ mong muốn xây dựng. Niềm tin tôn giáo dựa trên Hồi giáo, một tôn giáo, xuất hiện từ thế kỷ thứ 7 ở Saudi Arabia, là nền tảng văn hóa của người Ả-rập ở Trung Đông. Từ nhiều thế kỷ trước, do những mâu thuẫn về chính trị, văn hóa và tôn giáo giữa người Ả-rập và người Tây phương với niềm tin Kitô giáo, phát sinh những tranh chấp và chiến tranh qua lại, tạo nên hận thù "truyền kiếp", mà cho đến nay vẫn còn tồn đọng lại ở những thành phần Hồi giáo Ả-rập cực đoan.

Trong khi người Ả-rập cực đoan chiến đấu, khủng bố các nước khác vì lý tưởng Ả-rập, vì tôn giáo Ả-rập, thì khủng bố ở VN do CSVN chủ trương, chỉ khủng bố, giết hại người VN vì chủ nghĩa Mác-xít ngoại lai. Chủ nghĩa Mác-xít phát xuất từ Âu Châu, là nền tảng tư tưởng của các chế độ CS ở Liên Xô và ở Trung

Cộng, hoàn toàn ngược lại với văn hóa dân tộc VN. Chủ trương của các chế độ CS là độc tài toàn trị, chỉ nhằm mục đích bành trướng chủ nghĩa, thâu tóm quyền lực. Hồ Chí Minh do Liên Xô huấn luyện và tài trợ để lập đảng CS, và nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô và Trung Cộng, cướp chính quyền ngày 2-9-1945. Từ đó, HCM và đảng CS luôn luôn làm tay sai cho Liên Xô và cho Trung Cộng, hành động theo mệnh lệnh của Liên Xô và Trung Cộng. Quân khủng bố CSVN hoạt động theo mệnh lệnh của đảng CSVN, vì quyền lợi của đảng CSVN và CS quốc tế mà thôi.

Chuyện khủng bố ở Pháp hay ở Âu Mỹ khá hiếm hoi, lâu lâu mới xảy ra, nên khi xảy ra, liền làm cho mọi người kinh hoàng. Người VN chạm mặt hằng ngày với khủng bố từ khi đảng Cộng sản Đông Dương, mặt trận Việt Minh (VM) do Hồ Chí Minh lãnh đạo, cướp được chính quyền ngày 2-9-1945. Khủng bố xảy ra thường xuyên "như cơm bữa", liên tục và dày đặc khắp nước, từ năm 1945, xuyên suốt qua hai cuộc chiến 1946-1954 và 1960-1975, sau đó tiếp diễn cho đến ngày nay.

Mức độ tàn ác

Nói chung, khủng bố bạo lực, gây thương tích, giết người, cướp sự sống của người khác đều là tàn ác. Khủng bố nào cũng tàn ác. Tuy nhiên mức độ tàn ác khủng bố của các tổ chức ở Trung Đông khác với khủng bố CSVN.

Ví dụ rõ nét nhất là trong chiến tranh, khủng bố Hồi giáo quá khích thi hành án tử hình nạn nhân bằng cách chặt đầu, làm cho nạn nhân nhanh chóng chết liền tại chỗ. Trái lại, trong hoàn cảnh không có chiến tranh, chỉ do Cải cách Ruộng đất, CSVN chôn nạn nhân xuống tận cổ, chôn cái đầu ở trên mặt đất, rồi buộc nông dân kéo bừa qua lại, rầy bừa móc miệng, móc mắt, móc đầu nạn nhân đau đớn cho đến chết. Hoặc CSVN cho chìm nước nạn nhân, sặc sụa rồi kéo lên, cho tỉnh lại, xong rồi chìm xuống nước trở lại. Sau nhiều lần chết đi sống lại, nạn nhân mới chết. Thảm cảnh CC RD không sách vở nào tả hết được.

Sau những cái chết bi thảm vì khủng bố thời Cải cách Ruộng đất, đến thời kỳ Mậu Thân Huế đầu năm 1968. Cộng sản từng xẻo nạn nhân Từ Tôn Kháng cho đến chết ở Gia Hội. (Nguyễn Lý Tường, "Mậu Thân ở Huế", đăng trong tuyển tập *Thảm sát Mậu Thân ở Huế*, Phong trào Giáo dân Hải ngoại, California 1998, tr. 89.) Còn chuyện chôn sống là chuyện rõ ràng trong biến cố Mậu Thân ở Huế, không cần chứng minh.

Trước Mậu Thân hơn 20 năm, tại Quảng Ngãi cũng xảy ra chuyện CS từng xẻo, chôn sống năm 1945 mà lúc đó ít người biết. Riêng trong ba tuần lễ kể từ 19-8-1945 tại Quảng Ngãi, VM giết hại 2,791 người vừa chức sắc, chức việc, tín hữu đạo Cao Đài, kể cả phụ nữ, trẻ em và giết bằng nhiều cách như chém đầu, chôn sống, thả biển và từng xẻo như thời Trung cổ. (Theo *Bách thư Cao Đài Giáo* ngày 9-9-1999, do vị đại diện đạo Cao Đài là Ngọc Sách Thanh, từ San Bernadino, California, gởi cho Tổng thư ký Liên Hiệp quốc và Ủy ban Quốc tế Nhân quyền.)

Phải nói rằng CSVN khát máu và giết hại người Việt đồng chủng một cách tàn bạo, dã man không thể tưởng tượng nổi. Mức độ khủng bố tàn ác khiếp đảm đến nỗi, có lần nhà văn Nguyễn Tuân vừa khóc, vừa tâm sự với anh em văn nghệ sĩ: "*Tao còn sống đến bây giờ là còn biết sợ.*" (Nhiều tác giả, tuyển tập *Trăm hoa vẫn nở trên quê hương*, Nxb. Lê Trần, California, 1990, tr. 79.)

Hãy nghe Tố Hữu, một nhân vật cộng sản cấp Bộ chính trị trung ương đảng, kêu gọi cán bộ CS:

"Giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ. Cho ruộng đồng lúa tốt, thuê mau xong. Cho đảng bền lâu, cùng rập bước chung lòng. Thờ Mao chủ tịch, thờ Xít-ta-lin bắt diệt."

"Giết, giết nữa bàn tay không phút nghỉ", thật khát máu còn hơn lời kêu gọi của các lãnh tụ Hồi giáo khủng bố hồ hào trong các video do quân khủng bố phát tán. Hơn nữa, giết đồng bào VN không góm tay chỉ để "*Thờ Mao chủ tịch, thờ Xít-ta-lin bắt diệt.*" Thật là hết nước nói!

Mục tiêu khủng bố

Những cuộc đánh bom, đặt chất nổ của nhóm quá khích Hồi giáo nhắm mục đích trả thù hoặc gây sợ hãi nơi các nước địch thù, không có chủ đích giết riêng một người nào, nhất là trẻ em và phụ nữ. Ngược lại, CSVN có chủ đích rõ ràng theo từng giai đoạn khi khủng bố.

Lúc mới nắm được quyền lực năm 1945, CSVN tìm giết những lãnh tụ chính trị trên toàn quốc không theo CS, khiến những lãnh tụ khác sợ hãi phải trốn tránh hoặc bỏ ra nước ngoài, để CSVN độc quyền chính trị. Ở các địa phương từ tỉnh, xuống huyện, xã, CS khủng bố và giết hại một cách bừa bãi và dễ dàng tất cả mọi người, chỉ cần quy chụp là Việt gian, tay sai thực dân Pháp là giết ngay. Rất nhiều chuyện khủng bố ngoài trí tưởng tượng của người đời nay, kể lại có thể có người không tin. Số người bị CS khủng bố giết lúc đó

tổng cộng trên toàn quốc có thể lên đến trên 200,000 người.

Sau năm 1954, cai trị đất Bắc, CS khủng bố bằng những kế hoạch đổi tiền, công tư hợp doanh ở thành phố, và Cải cách ruộng đất ở nông thôn. Cuộc CCRĐ lần này giết hại khoảng 172,000 người, chưa kể thảm cảnh của gia đình nạn nhân. Sau cuộc CC RĐ, nông thôn Bắc VN hoàn toàn bình lặng và thần phục mệnh lệnh của CSVN để CSVN tấn công Nam VN.

Ở Nam VN, sau năm 1954, CSVN tiếp tục ứng dụng các phương pháp khủng bố giống thời kỳ trước năm 1954, như ám sát, đặt chất nổ, phá đường, đắp mìn, giật sập cầu cống, quăng lựu đạn, tấn công các đồn bót nhỏ lẻ tẻ, bắn sẻ và đặc biệt có một loại khủng bố mới là pháo kích vào các thành phố.

Trong chiến tranh, pháo kích và đặt chất nổ tấn công địch thủ là chuyện thường xảy ra. Cộng sản pháo kích và đặt chất nổ các căn cứ quân sự Hoa Kỳ cũng là chuyện bình thường, nhưng ít hơn các cuộc khủng bố dân Việt. Hầu như tất cả các thành phố Nam VN đều bị pháo kích và hầu như người dân Nam VN nào cũng từng có lần nghe tiếng đạn pháo kích vào thành phố. Ngoài các căn cứ quân sự, các nơi đóng quân, CSVN còn cố tình pháo kích vào các bệnh viện, các trường học, các khu dân cư để đe dọa dân chúng.

Tháng 1-1972, CSVN đặt chất nổ tại Trại họp ban đầu năm của học sinh các trường Quy Nhơn tại Sân vận động thành phố, giết hại nhiều giáo sư và học sinh tập họp vui chơi đón Tết. Rồi tháng 3-1974, CSVN pháo kích trường Tiểu học Cai Lậy vào buổi sáng, trong giờ học, giết hại 33 và làm bị thương 55 học sinh. Đặt chất nổ trong lúc học sinh cắm trại trong sân vận động, hoặc pháo kích ban ngày vào trường học trong giờ học, không thể nói là lầm lẫn mà rõ ràng là một vụ khủng bố cố ý đánh vào học sinh. Những học sinh non trẻ tội tình gì mà CS khủng bố, giết hại?

Người VN, nhất là người miền Trung không bao giờ quên chuyện CSVN khủng bố thường dân trong Tết Mậu Thân ở Huế, từng xẻo người sống ở Gia Hội, bắt giết các tu sĩ, các giáo sư bác sĩ ngoại quốc đến dạy Đại học Y khoa Huế, chôn sống nạn nhân trong các hầm mồ tập thể ...

Do hoàn cảnh chính trị thế giới, cuối cùng chiến tranh chấm dứt ngày 30-4-1975, nghiêng thắng lợi về phía CSVN, mà một thượng nghị sĩ Mỹ, ông John Mc Cain (đảng CH, Arizona), đã phát biểu tại Sài Gòn ngày 29-4-2000 rằng "*những kẻ xấu đã thắng*

cuộc chiến VN". ("Wrong guys" had won the Viet nam War...) (*Los Angeles Times*, April 29, 2000, David Lamb, Times Staff Writer, "Wrong Guys' Won War, McCain Tells His Stunned Vietnamese Hosts".)

Khủng bố tập thể

Sau năm 1975, dân chúng VN tưởng rằng nạn khủng bố đã qua, nay có thể sống một cách thanh bình, thoải mái làm ăn sinh sống. Tuy nhiên, chế độ CS vẫn không dễ yên, tiếp tục chính sách khủng bố, mà lần này xuất hiện một hình thức khủng bố mới là "khủng bố tập thể", tức không chỉ khủng bố cá nhân như trước, mà khủng bố thường trực toàn bộ dân chúng miền Nam VN.

Đầu tiên, nhà nước CS phỉnh phờ những công chức, sĩ quan chế độ cũ đi học tập cải tạo từ một tuần đến một tháng, nhưng rồi bắt giam vô thời hạn trong các trại tập trung trên rừng thiêng nước độc, không biết ngày về. Cộng sản vừa muốn giải tán hệ thống tổ chức của chế độ cũ, vừa khủng bố nặng nề tinh thần công chức, sĩ quan chế độ cũ, và khủng bố tinh thần gia đình công chức và sĩ quan, răn đe mọi người hãy ở yên, không được vọng động, phải thi hành mệnh lệnh của nhà cầm quyền CS, thì thân nhân mới được sớm về đoàn tụ gia đình, nếu không thân nhân sẽ đi học tập vô thời hạn. Giam người trong tù chẳng những để khủng bố tù nhân mà còn để khủng bố thân nhân.

Cách khủng bố tập thể thứ hai của CSVN là khủng bố kinh tế bằng các chiến dịch đánh tư sản mại bản (comprador) là những nhà kinh doanh lớn buôn bán với nước ngoài (xuất nhập cảng), rồi đánh tư sản dân tộc, đến tiểu tư sản, tịch thu tài sản, nhà cửa. Song song với việc đánh tư sản, CSVN ra lệnh đổi tiền ngày 22-9-1975, 500 đồng VN Cộng Hòa đổi được 1 đồng mới, và mỗi gia đình chỉ đổi được 200 đồng mới. Cũng là một hình thức khủng bố tài chánh. (Sau đó, CSVN đổi tiền lần thứ hai ngày 3-5-1978 và lần ba ngày 14-9-1985.)

Trong khi đó, CS đưa ra chương trình kinh tế mới, buộc gia đình có thân nhân học tập cải tạo đi kinh tế mới với lời hứa hẹn là đi kinh tế mới thì thân nhân sẽ về đoàn tụ gia đình sớm. Vì thương con, thương chồng, nhiều gia đình phải bỏ nhà cửa ở thành phố, đến lập nghiệp ở những vùng hoang dã, tự lo sản xuất để sinh sống, trong khi CS cướp nhà của họ ở thành phố.

Kế hoạch khủng bố tập thể còn được thực hiện dưới chủ trương chính sách kinh tế chỉ huy, ngăn sông cấm chợ, ai ở đâu chỉ được mua bán

tại chỗ và tất cả đều phải vào Hợp tác xã do nhà nước quản lý và phân phối hàng hóa bằng tem phiếu. Bất cứ cá nhân nào muốn mua gì đều phải xin tem phiếu của nhà cầm quyền mới được mua.

Trong đời sống, cứ vài ngày, công an khu vực đến thăm nhà dân một lần, dò hỏi đủ thứ việc, kể cả chuyện ăn uống trong gia đình để dò xem mức độ giàu có của mỗi gia đình. Công an khu vực thường xuyên dòm ngó gây phiền hà và làm cho dân chúng lo ngại không ít, là một thứ khủng bố tinh thần mới xảy ra với người Việt khi CS cầm quyền.

Cuộc khủng bố tập thể trên đây đã làm cho VN suy sụp, đưa đến nguy cơ chính đảng CSVN cũng bị sụp đổ, nên sau 10 năm khủng bố, CSVN thay đổi sách lược, bắt đầu cởi trói kinh tế, quay lại chính sách kinh tế thị trường, nhưng theo "định hướng xã hội chủ nghĩa". Tuy nhiên, CSVN vẫn không từ bỏ chủ trương khủng bố để bảo vệ chế độ đảng trị toàn trị.

Khủng bố lòng yêu nước

Trong thời gian chiến tranh, Hồ Chí Minh và CSVN cầu khẩn Trung Cộng viện trợ. Sau năm 1975, CSVN muốn trốn nợ Trung Cộng và thân thiện hơn với Liên Xô. Tuy nhiên, khối Đông Âu và Liên Xô sụp đổ vào năm 1991, CSVN phải quay qua cầu cứu Trung Cộng và càng ngày càng lệ thuộc Bắc Kinh.

Dân tộc VN vốn yêu nước và có tinh thần chống ngoại xâm, rất lo ngại một thời kỳ Hán thuộc mới trên đất nước chúng ta. Những cuộc mít-tinh hay biểu tình chống Trung Cộng bắt đầu diễn ra, và đều bị nhà cầm quyền CS chặn đứng.

Nhà nước CSVN bắt giam ngay tất cả những ai biểu lộ thái độ chống Trung Cộng, mở đầu là luật sư Lê Chí Quang. Tháng 10-2001, luật sư Quang phổ biến bài viết "Hãy cảnh giác với Bắc triều", chỉ trích nhà nước CS nhượng bộ Trung Cộng trong các hiệp ước về biên giới và lãnh hải, liền bị bắt ngày 21-2-2002 vì bị vu cáo tội "tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN VN", và bị tuyên án 4 năm tù giam, 3 năm quản thúc.

Từ đây, càng ngày càng diễn ra nhiều cuộc biểu tình chống đối Trung Cộng. Tất cả cuộc tập hợp lớn nhỏ, tất cả những ai viết báo, viết blog, dù hoạt động ôn hòa, bất bạo động, mà tỏ ý chống Trung Cộng, đều bị CSVN hành hung và bắt giam ngay.

Nổi tiếng trong nhóm này là vụ nhà báo Nguyễn Văn Hải (Điều Cày) bị bắt năm 2008, blogger Tạ Phong Tần, chủ blog "Công lý và Sự thật", bị bắt năm 2011. Điều đáng nói thêm ở

đây là thân mẫu bà Tạ Phong Tần là Đặng Thị Kim Liêng đã tự thiêu ngày 30-7-2012 để phản đối nhà nước CSVN đã bắt giam trái phép con bà.

Trước và sau Điều Cày, Tạ Phong Tần còn nhiều vụ đối kháng chống nhà cầm quyền CSVN làm tay sai cho Trung Cộng. Danh sách đưa ra sẽ khá dài. Ở đây chỉ xin nhắc lại vụ sinh viên Nguyễn Thị Phương Uyên bị kết án tại phiên tòa Long An ngày 16-5-2013 chỉ vì sinh viên trẻ tuổi này đã dùng máu của mình viết hai câu khẩu hiệu nổi tiếng: "*Tàu khựa cút khỏi Biển Đông*" và "*Đảng cộng sản chết đi*". Ngoài ra cũng không thể quên một cuộc biểu tình rầm rộ trên toàn quốc vào tháng 5-2014, đã bị đàn áp mạnh mẽ vì gây thiệt hại nặng cho các công ty Trung Cộng và một số công ty bị hiểu lầm là của T.Cộng.

Như thế, chỉ vì muốn chạy theo Trung Cộng để bảo vệ quyền lực, CSVN quyết tâm tiêu diệt lòng yêu nước của dân tộc VN. Tiêu diệt lòng yêu nước là một tội khủng bố phản quốc chưa bao giờ xảy ra trong quá khứ. Hãy thử tưởng tượng, một dân tộc không còn lòng yêu nước sẽ chắc chắn là một dân tộc bạc nhược, mất gốc và dần dần tiêu vong!

Khủng bố những hoạt động bất bạo động

VN là một nước tham nhũng nổi tiếng trên thế giới. Tham nhũng trong tất cả các ngành nghề, và đặc biệt có một loại tham nhũng gây ồn ào nhất là chuyện cướp đất, cướp nhà thường xuyên xảy ra khắp nước. Dân oan bị cướp nhà cướp đất đi khiếu nại kiện tụng (kiếu kiện), chẳng những không được nhà cầm quyền CS xét xử, mà còn bị CS khủng bố bằng nhiều cách, nhất là cho côn đồ lưu manh tấn công đánh đập những người khiếu kiện.

Trước tình cảnh này, nhiều người cảm thấy nhân quyền và dân quyền bị xúc phạm nặng nề liền lên tiếng trình bày sự thật trên các blog, trên facebook, trên Internet, và từ đó đòi hỏi công lý, tự do, dân chủ, cũng bị khủng bố tiếp. Danh sách những nhà hoạt động dân chủ bất bạo động bị đàn áp càng ngày càng nhiều, và điều đặc biệt là càng bị khủng bố đàn áp, thì càng có nhiều người tham gia hoạt động bất bạo động đòi hỏi dân chủ tự do. Hoạt động bất bạo động bị khủng bố đến độ những công tác từ thiện, cứu trợ cho dân nghèo bị lút lội, bão tố cũng bị đàn áp luôn.

Nhà cầm quyền CS khủng bố càng ngày càng nặng tay, đánh đập những người bị bắt tạm giam đưa đến nhiều cái chết thương tâm. Có tài liệu ghi nhận rằng trong các năm gần

đây, có trên 200 trường hợp bị bắt vào đồn công an thì "vào sinh ra tử" (vào sống ra chết).

Trường hợp mới nhất lại càng đặc biệt hơn nữa là trường hợp em Đỗ Đăng Dư, 17 tuổi bị công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội bắt giam vì nghi ngờ trộm cắp khoảng 1,5 triệu đồng VN (khoảng 70 USD). Em bị giữ ở trại giam số 3 và bị đánh đến chết ngày 10-10-2015. Đặc biệt là vì ngày 3-11-2015, hai luật sư Lê Văn Luân và Trần Thu Nam đến nhà mẹ của nạn nhân là bà Đỗ Thị Mai ở xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ (Hà Nội) để thảo luận về việc bảo vệ quyền lợi cho gia đình nạn nhân. Khi ra về, hai luật sư bị 8 tên côn đồ chặn đường, hành hung, gây thương tích khá nặng. Điều này chứng tỏ nhà nước CS không đủ khả năng giải quyết nên phải nhờ bọn du côn lưu manh hành hung ngăn cản luật sư.

Kết luận

So sánh khủng bố của nhóm cực đoan Hồi giáo và khủng bố của CSVN, khác biệt căn bản là: một bên là khủng bố quốc tế và một bên là khủng bố nội địa. Khủng bố quốc tế tấn công ở những nước mà họ cho là thù nghịch; trong khi khủng bố nội địa lại giết hại những người đồng chủng ở trong nước.

Chế độ CSVN là một chế độ độc tài toàn trị, là một thứ tự thực dân trên quê hương VN. Người Việt liên tục đứng lên đòi hỏi công lý, tự do dân chủ, chống lại chuyện làm tay sai cho ngoại bang. Chế độ CSVN có hiến pháp, có pháp luật, nhưng điều 4 HP 1992, quy định rằng đảng CSVN là "*lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội*"; nghĩa là đảng CSVN không cai trị theo hiến pháp và pháp luật mà cai trị theo nghị quyết của đảng CS, theo ý muốn từng giai đoạn của đảng, tức CS đánh võ tự do trong luật pháp, hay đánh võ rừng, theo luật rừng.

Khi CSVN cai trị đất nước theo luật rừng, CS sử dụng khủng bố để trấn áp quần chúng, bảo vệ quyền lực. Cộng sản dùng tất cả các phương tiện để khủng bố, kể cả việc thiết lập và nuôi dưỡng các băng đảng lưu manh côn đồ làm tay sai để khủng bố dân chúng, không khác gì những tổ chức cướp bóc phi pháp, mà nổi tiếng nhất là MAFIA.

Vì chỉ khủng bố nội địa, người Việt khủng bố người Việt, nên khủng bố CSVN ít bị quốc tế chú ý hay lên án, vì chẳng liên quan đến họ hay đến quyền lợi của họ. Và cứ thế, tính đến nay, người VN trải qua 70 năm trường kỳ khủng bố (1945-2015). Chưa hết đâu, VN còn CS thì chắc chắn còn khủng bố. 🇻🇳🇻🇳🇻🇳🇻🇳🇻🇳🇻🇳

KHỦNG BỐ DÙ Ở ĐÂU

nhân danh lý do gì, cũng bị nhân loại lên án

.....Song Chi 16-11-2015.....

Khủng bố ở nước người

Mấy ngày nay, báo chí truyền thông thế giới tràn ngập tin tức về vụ tấn công khủng bố liên hoàn xảy ra ở Paris vào tối Thứ Sáu ngày 13 vừa qua. Có tất cả 6 địa điểm khác nhau bị tấn công: phòng hòa nhạc Bataclan, sân vận động Stade de France, các nhà hàng, quán bar, café. Con số tử vong được công bố cho đến nay là 129 người chết, hơn 350 người bị thương. Đây được xem là vụ tấn công tồi tệ nhất ở Pháp kể từ sau Thế chiến thứ Hai và là vụ khủng bố đẫm máu nhất ở châu Âu sau vụ đánh bom xe lửa Madrid năm 2004, với 191 người chết và hơn 2.000 người bị thương.

Chỉ riêng trong năm nay nước Pháp đã hứng chịu ít nhất 6 vụ khủng bố, dưới những hình thức khác nhau từ bắn súng, đâm, chặt đầu, đánh bom tự sát, trong đó nổi bật là vụ tấn công nổ súng hàng loạt tại tòa soạn tờ tạp chí châm biếm Charlie Hebdo vào tháng Một ở Paris, giết chết 12 nhà báo, họa sĩ, biên tập, nhân viên của tòa soạn và làm bị thương 11 người khác. Và bây giờ là đánh bom tự sát và xả súng hàng loạt.

Paris, thủ đô xinh đẹp của nước Pháp, thành phố của văn hóa nghệ thuật, thời trang, ẩm thực, thành phố của tình yêu và sự lãng mạn, nguồn cảm hứng của biết bao thi nhân, văn sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ...qua bao nhiêu thời đại, lần này đã bị thương nặng.

Tổ chức Islamic State of Iraq and Syria (ISIS), hay đơn giản chỉ là Islamic State (IS) đã lên tiếng nhận trách nhiệm, tuyên bố lý do là để trả thù sự tham gia tích cực của Pháp bên cạnh Hoa Kỳ trong những cuộc không kích gần đây ở Syria. Thời đại thông tin, một sự kiện gì xảy ra ở đâu là ngay lập tức cả thế giới biết ngay. Người ta cũng chứng kiến sự đoàn kết, chia sẻ của thế giới trước nỗi đau của nước Pháp. Tổng thống Mỹ Barack Obama, Thủ tướng Anh David Cameron, thủ tướng Đức Angela Merkel, Tổng

Thư ký Liên hiệp Quốc Ban Ki Moon, Giáo hoàng Francis... lập tức lên tiếng. Nhiều tòa nhà cao hoặc những công trình nổi bật, là biểu tượng ở nhiều quốc gia đã thắp sáng ba màu xanh, trắng đỏ -màu cờ Pháp để bày tỏ sự đoàn kết và chia sẻ với nước Pháp và nhân dân Pháp. Từ Trung tâm thương mại thế giới World Trade Center ở New York - nơi từng xảy ra vụ khủng bố 11-9-2001 rung động toàn cầu của Mỹ, tượng đài "El Angel de la Independencia" ở Mexico, tòa tháp CN (CN Tower) ở Toronto, nhà hát Opera hình con sò ở Sydney, bánh xe đu quay khổng lồ London Eye, cầu tháp (Tower Bridge) và sân vận động ở London...

Tại New York, London, Berlin, Auckland, Moscow, Sydney, Rio de Janeiro... mọi người tổ chức những cuộc tuần hành hoặc đơn giản chỉ là tập hợp cùng nhau thức trắng đêm trong im lặng hoặc cùng hát quốc ca Pháp và những bản nhạc Pháp...

Trên mạng xã hội tin tức cũng đi nhanh không kém, kèm theo đó là những phản ứng, quan điểm, cảm xúc, sự chia sẻ của từng cá nhân... Nhiều người đã nhanh chóng thay cover photo bằng những dòng chữ "Pray for Paris", "Je suis Paris", biểu tượng hòa bình có hình tháp Eiffel hay màu cờ Pháp... Người Việt cũng không là ngoại lệ.

Bởi, không một người có hiểu biết, có lương tri nào có thể chấp nhận hoặc tán thành những cuộc tấn công khủng bố giết hại dân thường, cho dù nhân danh niềm tin vào tôn giáo, lý tưởng, chủ nghĩa hay điều gì khác, cho dù xảy ra ở bất cứ đâu, với dân tộc nào.

Khủng bố ở nước mình

Từ sự kiện khủng bố xảy ra ở Paris, nhiều người Việt nhớ và nhắc lại những hình ảnh cũng đẫm máu, tang thương không kém qua những cuộc khủng bố mà Việt Cộng đã tiến hành ở miền Nam VN trước đây. Chẳng hạn như vụ đánh bom tại rạp hát Kinh Đô năm 1964, tại

khách sạn Caravelle Sài Gòn năm 1964, tại nhà hàng nổi Mỹ Cảnh trên sông Sài Gòn năm 1965, vụ pháo kích vào trường tiểu học Cai Lậy, Tiền Giang năm 1974 v.v... Chưa kể vô số những vụ đặt mìn, ném bom, pháo kích... từ các mục tiêu quân sự như trại lính, kho tàng, tàu chở trang thiết bị quân sự, cho tới các mục tiêu dân sự như nhà hát, khách sạn, cầu cống, đường xe lửa, trường học, sân vận động... xảy ra như cơm bữa ở miền Nam lúc bấy giờ, từ thành thị cho tới nông thôn. Không chỉ khủng bố, Việt Cộng còn tổ chức một số vụ ám sát cá nhân các chính khách Mỹ và SG, trong đó nổi bật là vụ ám sát hụt Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Robert McNamara của Nguyễn Văn Trỗi năm 1964, vụ ám sát Giáo sư Nguyễn Văn Bông là Viện trưởng Học viện Quốc gia Hành chính, người chuẩn bị lên làm Thủ tướng của chính quyền VNCH vào năm 1971, hay vụ ám sát ký giả Từ Chung của tờ Chính Luận năm 1965... Nhắc lại là vì cho đến giờ phút này, nhà cầm quyền VN từ sách giáo khoa cho đến báo chí, truyền thông vẫn tiếp tục ca ngợi những việc làm đó như những chiến công anh hùng; trong khi cũng chính họ, ngày nay lên án những hành động tương tự của các nhóm Hồi giáo cực đoan nhắm vào các nước phương Tây và Hoa Kỳ. Đó là chưa nói đến một khía cạnh tàn nhẫn hơn, các nhóm Hồi giáo thường tấn công giết hại người dân nước khác, còn họ trước đây, là giết chính đồng bào mình.

Thời đó thông tin chưa đi nhanh, lan rộng như bây giờ, nếu có, chắc chắn thế giới cũng sẽ lên án. Không thể viện lý do hoàn cảnh chiến tranh thì phải khác, hoặc chiến tranh thì bên nào cũng tàn ác, Mỹ cũng thả bom B52 xuống miền Bắc đó thôi v.v... Hoặc những lập luận rằng nhắc lại để làm gì, không nên khơi lại hận thù... Có nghĩa là người dân miền Nam nhắc lại những nỗi đau trong cuộc chiến thì không nên, nhưng còn nhà nước này năm nào cũng ra rả nhắc đi nhắc lại những chiến công đánh Mỹ ngụy, năm nào cũng tổ chức ăn mừng chiến thắng

KHỦNG BỐ TÂY - TÀU - VIỆT

+++++Đình Tấn Lực 14-11-2015+++++

“Khủng bố: Dùng biện pháp tàn bạo làm cho khiếp sợ để hòng khuất phục” – (vdict.com).

“Ở VN, khủng bố là một chuỗi biện pháp tàn bạo để hòng che lấp khủng hoảng” – (ĐTL)

Nơi chốn có khác nhau, đối tượng có khác nhau, phương tiện có khác nhau, cách thức có khác nhau... nhưng mục tiêu của khủng bố chỉ là một: Khiến cho người khác sợ. Rồi khai thác nỗi sợ đó vào nhiều đích nhắm khác.

Từ ngàn xưa, phong kiến Tàu đã tóm gọn chiến thuật này thành phương châm: “Sát nhất nhân – Vạn nhân懼”. Tức là giết một người cho chục ngàn người khác sợ. Và trở thành triết lý thống trị đời nay, sau khi triển khai danh ngôn của một “triết gia” (được nâng cấp thành thầy giáo muôn đời) hậu thuẫn cho vị trí Con trời: “Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung”. Nghĩa là vua bảo chết thì chết, không chết là không phải tôi trung! Thế là các đấng Con trời tha hồ giết dân.

Phương Tây không có loại triết gia “say máu giết người như gạch ngói” đó. Nên chỉ họ lên án bọn giết người hòng đạt những mục tiêu cục bộ bằng phương thức khủng bố. Phương Tây tuyên bố bằng số đông hàng triệu người xuống đường biểu tình: “Not Afraid!”. Lại còn đồng loạt liên đới vỗ ngực xưng danh là nạn nhân để thách thức bọn khủng bố: “Je suis Paris!”.

Paris là một nạn nhân trong mấy vụ khủng bố liên tiếp gần đây. Từ vụ tòa soạn báo Charlie Hebdo làm gần bó khăn khít hơn giới lãnh đạo Liên Âu... cho tới vụ khủng bố mới nhất vừa xảy ra ở quận 10 & 11 của Kinh đô Ánh sáng.

Cả nước Pháp kéo cờ rủ để tang cho số nạn nhân thương vong. Gần trọn thế giới chia sẻ sự mất mát của Paris và lên án lũ sát nhân. Nhưng, xem ra chẳng một ai khiếp sợ, như điều mong đợi của bọn khủng bố.

Ngược lại, ở xứ Con trời, với hàng đống các ông trời con núp sau cái bóng lập lòe trên vách lá của tay

triết gia thầy chạy kia, tình hình thế nào? Gần 20 vụ nổ liên hoàn hàng loạt kho hóa chất và cao ốc ở Thiên Tân, Liêu Ninh, Đông Dinh, Cam Túc, Chiết Giang, Giang Tô... hiển thị một số chỉ dấu khủng bố lẫn nhau giữa các thế lực hoàng đế cùng các lãnh chúa cầm quyền. Họ thoải mái và tùy tiện triệt hạ nhau bằng những phương pháp... giết dân lành. Cho nên, chẳng ai thấy cờ rủ ở đây. Cũng chẳng có lời chia sẻ động viên nào từ các lân quốc.

Có phải vì đó chỉ là kiểu khủng bố nội bộ để giành quyền hoặc để ngáng chân nhau? Hay, chỉ vì chẳng ai muốn dây với bọn hủi bá quyền?

Ở đâu nữa có giới cầm quyền tùy nghi sử dụng phương pháp khủng bố dân lành để giữ ghế?

Bạn đã đọc tin về trò ném mắm tôm/dầu nhớt/son đỏ vào sân giáo đường/nhà ở của nhân dân rồi chứ?

Bạn đã đọc tin về một nhà thơ cựu bộ đội bị côn đồ ném gạch đá liên tục lên mái ngói tuần này qua tuần khác rồi chứ?

Bạn đã đọc tin về những nạn nhân bị côn đồ có thể hành sự đánh tét đầu/gãy chân/dập sống mũi... ngay giữa đường phố rồi chứ?

Bạn đã đọc tin về cụ Tạ Trí Hải, một nghệ sĩ đường phố bị côn đồ có thể đánh què tay, vất đàn và dụng cụ âm thanh xuống Hồ Tây rồi chứ?

Bạn đã đọc tin về những nạn nhân bị chết dưới tay công an rồi chứ? Không chỉ một, mà là hàng trăm, những non 300 người trong vòng 3 năm!

Gần đây là nạn nhân Đỗ Đăng Dư, chết trong thời gian điều tra của côn an ngay tại trại tạm giam, và bị vu là bởi đám bạn tù xử lý về tội rửa bát bẩn!

Gần hơn nữa là hai luật sư biện hộ cho cháu Dư, trên đường đến viếng gia đình nạn nhân thì bị côn đồ chặn đánh đổ máu, và bị vu là do phóng ô tô làm tung bụi bẩn!

Gần nhất là một luật sư khác lên tiếng bênh vực cho 2 luật sư nạn nhân vừa kể liên bị côn an bắt cóc áp giải về đồn, và bị vu là do có

người từ tỉnh khác tố cáo!

Xâu chuỗi 3 sự kiện khủng bố này lại với nhau, người ta nghĩ gì?

Một là, nhà nước này quá hèn, không dám ra biển bảo vệ ngư dân bị lũ giặc giết hại (còn đòi tiền chuộc), mà chỉ tuyên cường chế nông dân và hành hung thị dân.

Hai là, nhà nước này quá nhục, đánh đổ máu dân lành biểu tình chống giặc bằng biểu ngữ No-Xi, hòng an nhiên rót rượu chiêu đãi giặc cướp được mời vào nhà bằng 21 phát đại bác.

Ba là, nhà nước này thâm sợ, đã hải cả nội dung những bài nhạc yêu nước, hải cả người nghệ sĩ đàn rong tuổi quá 70 với một “kho vũ khí” chỉ gồm 7 nốt nhạc.

Bốn là, nhà nước này hết thời, phải chuyển đổi từ núp bóng chủ nghĩa sang núp bóng côn đồ để trấn áp nhân dân, hầu mua giờ vơ vét lần chót tài nguyên đất nước.

Năm là, nhà nước này đã cùng đường lý luận, phải sử dụng những lý do cực kỳ ấu trĩ (và bốc mùi) để chạy tội (cùng lúc, hiển thị cả tội cùng sự sợ hãi dư luận quần chúng nhân dân).

Sáu là, nhà nước này đã cùng đường cai trị, tự nâng cấp tội giết dân trong đồn côn an bằng tội hành hung luật sư rồi bắt cóc luật sư, tức là xóa sổ lời rao pháp quyền.

Bảy là, nhà nước này đã đứt hệ chỉ huy, trung ương chỉ nhấp nháy đèn xanh hay đèn đỏ, thông qua Tuyên giáo cùng bộ CA nhập nhằng giao ban, và bên dưới hành xử tùy chọn.

Tám là, nhà nước này đang con tã xung hữu đột, với nguy cơ lớn nhất là ngân khố trống, vay mượn thêm không dễ, nắn túi dân quá khó, nợ lương công nhân viên là cái chắc

Gút lại là gì?

Điểm khác nhau: Khủng bố, ở trời Tây, là nhằm tạo ra một không gian khủng hoảng cho “địch”, trên “đất địch”. Khủng bố, ở trời Ta, là nhằm tạo ra một không gian che lấp mọi khủng hoảng tứ bề, của chính “ta”, trong giờ hấp hối.

Điểm giống nhau: Dân deck sợ – Khủng bố là phương pháp tự định vị chính mình ở trong ngõ cụt!

Blogger Đình Tấn Lực

Ai lên bỏ Sử học Mác để mắt tóg?

Phạm Trần 19-11-2015

Đề nghị không giữ môn Lịch sử "độc lập" và "bắt buộc" phải học đối với học sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã bị các nhà Giáo dục hàng đầu Việt Nam lên án có chủ tâm tiến đến "xoá bỏ môn Lịch sử trong nền giáo dục phổ thông".

Cuộc tranh luận từ ngoài xã hội đến Quốc hội được tập trung vào Dự thảo "Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể", sau 3 năm nghiên cứu và thu nhận ý kiến của Bộ GD&ĐT.

Theo đề nghị này thì môn học Lịch sử từ bậc Tiểu học (từ lớp 1 đến 5) lên Trung học cơ sở (từ lớp 6 đến lớp 9) rồi qua Trung học Phổ thông (từ 10 đến 12) được tuân tự biến dạng từ "Cuộc sống quanh ta" đến "Tìm hiểu xã hội" sang "Khoa học xã hội" và sau cùng gọi là "Công dân với Tổ quốc", theo lời Giáo sư Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam (HKHLSVN).

Nhưng trong ruột của môn mới "Công dân với Tổ quốc" của Dự thảo, Bộ GD&ĐT lại lồng ghép môn Lịch sử với hai môn học có từ trước không ăn nhập gì với nhau là "Giáo dục công dân" và "An ninh quốc phòng".

Các nhà soạn thảo của Bộ giáo dục gọi cách tập trung hồ lớn này là "tích hợp" với các môn khác nhưng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Vũ Luận lại khoe với Quốc hội hôm 16-11 (2015) rằng tuy tích hợp nhưng môn Lịch sử "không bị coi nhẹ và tôi khẳng định được coi trọng hơn so với chương trình hiện hành".

Tuy nhiên khi bị Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng vặn hỏi muốn ông "nêu quan điểm của mình về việc nên để môn Lịch sử là môn tích hợp hay độc lập", thì ông Luận tỏ ra lúng túng và cho biết: "Ban soạn thảo lắng nghe ý kiến người dân sẽ có báo cáo với Ban Tuyên giáo trung ương, Hội đồng lý luận Trung ương, Ủy ban Văn hóa Giáo dục Thanh niên Thiếu niên Nhi đồng của Quốc hội và các hiệp hội."

Rõ là chuyện nói vuốt đuôi cho xuôi xuôi thuận gió. Khi soạn thảo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, Bộ GD&ĐT không hề hỏi ý kiến Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam; chưa hề tổ chức thảo luận rộng rãi với các nhà giáo, thầy cô dạy môn sử, nhân dân hay với Mặt trận Tổ quốc là nơi quy tụ cả trăm Tổ chức nghề nghiệp, xã hội và chính trị.

Đến khi bị từ phía chỉ trích, tạt nước lạnh vào mặt thì ông Luận mới "lắng nghe", mới cầu thị nhưng vẫn

phải tâu lại với Ban Tuyên giáo Trung ương và Hội đồng lý luận Trung ương xin ý kiến những ông bà chuyên nghề "lý luận Mác-Lênin" bảo thủ, giáo điều, chậm tiến và lạc hậu thì ông chưa mất chức hầy còn may!

Tiếng nói chuyên môn

Nhưng Tổ tiên người Việt từng có câu "họa vô đơn chí". Các nhà giáo, chuyên gia lịch sử hàng đầu Việt Nam trong Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam (HKHLSVN) và một số Đại biểu Quốc hội, trong đó có ông Dương Trung Quốc (đơn vị Đồng Nai), Nhà sử học, Tổng thư ký HKHLSVN cũng nghi ngại đối với đề án coi nhẹ môn Lịch sử vào lúc lãnh thổ và chủ quyền biển đảo của Việt Nam đang bị Trung Quốc đe dọa.

Giáo sư Phan Huy Lê nói: "Thông tin nói trên đã làm xã hội kinh ngạc vì nếu môn Sử bị xoá sổ sẽ gây hậu quả to lớn. Một thế hệ trẻ sẽ lớn lên, trở thành công dân chỉ biết lơ mờ, thậm chí biết sai về lịch sử dân tộc, không biết cội nguồn tổ tiên, những thành tựu dựng nước và giữ nước của cha ông."

Trên thế giới, hầu hết nước văn minh xem Lịch sử là môn cơ bản và bắt buộc trong nền giáo dục quốc dân. "Với yêu cầu của giáo dục phổ thông, môn học nào cũng quan trọng, nhưng xét về chức năng giáo dục thì các môn quốc ngữ, quốc văn, quốc sử và toán học là cơ bản nhất, hay còn gọi là cốt yếu, cốt lõi nhất và đều mang tính bắt buộc" (Trích từ hội thảo "Môn lịch sử trong giáo dục phổ thông" do Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam tổ chức ngày 15-11 ở Hà Nội)

Giáo sư Trần Thị Vinh (Khoa Sử, Đại học Sư phạm Hà Nội) giải thích, theo tường thuật của báo chí Việt Nam: "Ba môn Giáo dục đạo đức, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng - An ninh có đối tượng, mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy khác nhau. Lịch sử là môn khoa học cơ bản giúp học sinh thông hiểu kiến thức lịch sử cốt lõi của nhân loại, dân tộc. Đối tượng là toàn bộ tiến trình phát triển của nhân loại, khu vực, dân tộc. Còn mục tiêu của môn Quốc phòng an ninh là đảm bảo cho học sinh có hiểu biết ban đầu về quốc phòng, an ninh nhân dân, mang tính thực hành cao do tính chất rèn luyện kỹ thuật, chiến thuật. Còn môn Đạo đức là giáo dục những giá trị đạo đức truyền thống, ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân..."

Theo Nghị định 116/NĐ-CP ngày

10-07-2007 thì các đối tượng của giáo dục quốc phòng - an ninh gồm: "Học sinh, sinh viên Việt Nam trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng, cao đẳng nghề và đại học (sau đây gọi là trung học phổ thông đến đại học), học viên các trường thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi là các trường chính trị, hành chính, đoàn thể); bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ đảng viên, công chức các cấp, các ngành..."

Các thành phần này được học về: "Truyền thống chống giặc ngoại xâm, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; đường lối, quan điểm cơ bản của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh; công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh; phổ cập những kiến thức cần thiết về lực lượng vũ trang nhân dân; nghệ thuật quân sự VN; phòng, chống chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng VN; kiến thức cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự, phòng thủ dân sự."

Như vậy rõ ràng môn Lịch sử, khi được lồng chung với Quốc phòng-an ninh thì không còn giá trị chính chuyên nữa.

Vì vậy, Phó Giáo sư Vũ Quang Hiến (Khoa Lịch sử, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) mới lên án: "Cắt ghép và xuyên tạc lịch sử vốn là cách làm của những người muốn bôi nhọ lịch sử dân tộc và nhân loại. Ngày càng có nhiều công bố trên phương tiện thông tin đại chúng làm lung lay tinh thần thế hệ trẻ Việt Nam bằng cách lắp ghép và xuyên tạc lịch sử theo một logic chủ quan đã định trước, nhưng lại núp bóng "cách nhìn mới" về lịch sử. Vì vậy, việc giáo dục lịch sử thiếu tính hệ thống và toàn diện sẽ đặt thế hệ trẻ Việt Nam đứng trước hiểm họa thấy rõ."

Trong khi đó, Nhà sử học, Đại biểu Quốc hội Dương Trung Quốc đã công khai hoài nghi: "Bộ GD & ĐT luôn lập luận không bỏ môn Lịch sử nhưng theo tôi, đó chỉ là cách nói và chúng tôi rất nghi ngờ". (báo Người Lao Động, 8-11-2015)

Giáo sư Vũ Dương Ninh, ĐHQG Hà Nội, cũng lo lắng: "Đúng là từ trước đến nay, chưa bao giờ Bộ GD-ĐT có một văn bản, một chỉ thị nào coi nhẹ môn lịch sử hoặc loại bỏ môn sử nhưng thực tế hoàn toàn khác. Vị trí của môn sử và vài môn khác đã bị đẩy lùi dần và đến nay thì mất tên

chính danh trong chương trình THPT. Nó bị lẫn vào môn khoa học xã hội (tự chọn) trong chương trình cho học sinh theo phân ban khoa học tự nhiên, chỉ còn là môn chính thức đối với học sinh chọn ban khoa học xã hội. Có nghĩa là lớp trí thức trẻ tương lai, ngoại trừ số ít chọn ngành khoa học xã hội, sẽ không hiểu hoặc hiểu biết lơ mơ về lịch sử của dân tộc mình, đất nước mình."

Thiếu tướng Nguyễn Thiện Minh (Vụ trưởng Giáo dục Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo), theo báo chí Việt Nam, cho rằng: "Vị trí của môn Lịch sử trong đời mới căn bản, toàn diện giáo dục phải được đặt đúng tầm quan trọng của nó. Đó là môn học cốt lõi nhất trong các môn học cốt lõi, phải được hệ thống lại, bổ sung cho đủ nội dung, không thể lỏng ghép vào một môn học khác."

Ông nói: "Nếu không coi trọng lịch sử, chúng ta sẽ nhận lại hệ lụy không thể lường trước cho chính chế độ, an nguy của đất nước".

Gọi dự thảo của Bộ GD&ĐT là "ép duyên", chấp vá, thiếu cơ sở khoa học", GS Đỗ Thanh Bình, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, cho rằng: "Có những vấn đề đặt ra mà những người làm chương trình phải tính toán lại, đừng chỉ vì cố hoàn thành dự án mà để lại hậu quả, sẽ tác động không tốt tới xã hội. Trước hết, chương trình này sẽ dẫn đến hệ lụy làm "teo" môn lịch sử trong trường phổ thông, lớp trẻ không còn biết sự hy sinh của các bậc tổ tiên để có đất nước như ngày nay. Chương trình vừa mới "thai nghén" đã gặp phải nhiều ý kiến tâm huyết trái chiều, liệu khi hoàn thành, đưa vào thực tiễn thì "tuổi thọ" của nó có được lâu dài? Giáo dục không thể là nơi thí nghiệm."

Vậy ai, hoặc những ai là tác giả của quyết định liều lĩnh cố ý làm lu mờ môn Lịch sử dân tộc?

Chủ quyền Hoàng Trường Sa đâu?

Cũng rất kinh ngạc khi nghe Giáo sư GS Phan Huy Lê cho biết: "Trong sách giáo khoa lịch sử, địa lý đang lưu hành hoàn toàn chưa đề cập lịch sử xác lập, thực thi và đấu tranh bảo vệ chủ quyền với 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Hội nghị khẩn thiết đề nghị Bộ GD-ĐT bổ sung ngay nội dung về chủ quyền của Việt Nam với 2 quần đảo này, không thể chờ đợi đến khi biên soạn lại SGK - phải vài ba năm sau mới hoàn thành."

Đề nghị bổ sung sách Lịch sử của HKHLSVN để xác nhận chủ quyền của Việt Nam trên Hoàng Sa và Trường Sa và cuộc chiến chống quân Khmer đỏ ở Tây Nam (miền Nam) đã

được đặt ra từ năm 2012, nhưng Bộ Giáo dục vẫn tại diếc thì không biết lỗi tại ai và lệnh không làm đến từ đâu?

Nhưng nếu là quyết định của Bộ Chính trị thì hành động này phải bị lên án và Quốc hội phải có nhiệm vụ điều tra để trả lời cho dân biết.

Bằng chứng làm ngơ chủ quyền ở Biển Đông của đảng Cộng sản Việt Nam không mới. Tuy vẫn ra rả nói Hoàng Sa-Trường Sa là của Việt Nam, nhưng hành động thì ngược lại, và được chứng minh trong sách "Những sự kiện Lịch sử Việt Nam-1975-2000" của Viện sử học-Viện Khoa học Xã hội VN.

Cuốn sách do Nhà xuất bản Giáo dục in phổ biến đã không ghi một chữ nào về Trận chiến xâm lược của quân đội Trung Quốc đã chiếm 7 bãi đá ngầm ở Trường Sa ngày 14-03-1988.

Trong khi ấy thì tài liệu của Bách khoa Toàn thư (mở) viết: "Hải chiến Trường Sa 1988 là tên gọi của cuộc chiến trên biển Đông năm 1988 khi Hải quân Quân giải phóng Nhân dân Trung Hoa đưa quân chiếm đóng bãi đá Cô Lin, bãi đá Len Dao và bãi đá Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa. Do ba bãi đá này không có quân đội đồn trú nên Hải quân Nhân dân VN phải đưa quân ra bảo vệ, đánh trả và cuộc chiến nổ ra vào ngày 14 tháng 3 năm 1988. Phía Việt Nam mất ba tàu vận tải của hải quân VN, 64 thủy binh VN đã thiệt mạng. Trung Quốc bị hư hại tàu chiến, thương vong 24 thủy binh. Kể từ đó Trung Quốc đã chiếm đóng bãi đá Gạc Ma và hai nước cùng cho hải quân ra đóng giữ một số đá ngầm khác mà hai bên cùng tuyên bố chủ quyền."

Trong các tài liệu của Hải quân Việt Nam, sự kiện này được biết đến với tên gọi CQ-88 (Chủ quyền-88)."

Về cuộc chiến ở Hoàng Sa giữa Quân đội Việt Nam Cộng hòa với quân Trung Quốc tháng 1-1979 thì sách này chỉ viết vắn tắt: "Ngày 19-01-1974, Trung Quốc cho hải quân tiến đánh quân ngụy Sài Gòn và chiếm quần đảo Hoàng Sa. Ngày 20-01-1974, Trung Quốc cho máy bay ném bom xuống ba đảo Hữu Nhật, Quang Anh và Hoàng Sa, sau đó quân Trung Quốc đánh chiếm phần phía tây của quần đảo Hoàng Sa. Đồng thời Bộ Ngoại giao TQ ra tuyên bố về tình hình quần đảo Hoàng Sa để biện hộ hành động của họ."

Đại diện chính quyền Sài Gòn tại Liên Hiệp Quốc gửi Công hàm thông báo hành động xâm phạm chủ quyền Việt Nam của Trung Quốc tại Hoàng Sa cho Hội đồng Bảo an và Tổng Thư ký Liên hợp quốc. Chính quyền Sài Gòn thông báo tình hình Trường Sa

cho các bên Định ước Pari và các nước khác trên thế giới."

Có 74 chiến sỹ Việt Nam Cộng hòa đã hy sinh tại cuộc chiến này, nhưng cuốn sách không nói gì đến họ, coi như họ không phải là "người Việt của phe mình"!

Vì vậy mà dù đã có nhiều tầng lớp nhân dân, trí thức và cựu đảng viên công khai xuống đường biểu dương và ghi ơn 74 lính VNCH, nhà nước vẫn lơ đãng và còn không cho tổ chức truy điệu 64 chiến sỹ đã hy sinh ở Trường Sa vì sợ mất lòng TQ.

Bách khoa Toàn thư (mở) viết: "Báo chí Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không đề cập gì đến việc Trung Quốc cưỡng chiếm Hoàng Sa. Nhà sử học Nguyễn Đình Đầu nhận định về phản ứng của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trước việc Trung Quốc chiếm Hoàng Sa: "Một điều lạ, là trong khi dư luận phản ứng như thế ở miền Nam, mà Việt Nam Dân chủ Cộng hòa không có phản ứng gì."

Cho đến bây giờ, 41 năm sau trận Hoàng Sa, và 27 năm sau trận Trường Sa, nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (hậu thân của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa) vẫn chưa dám in sách Sử để xác nhận chủ quyền lãnh thổ ở Hoàng Sa và Trường Sa là một nghi vấn sợ hãi Trung Quốc sẽ lật ngửa quân bài nhìn nhận chủ quyền của Trung Hoa trên 2 quần đảo này trong Công hàm của Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi Thủ tướng Chu Ân Lai năm 1958.

Một điều ngạo ngược khác của Dự thảo "Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể" là đang khi cố tình làm lu mờ môn học Lịch sử Dân tộc thì Bộ Giáo dục lại ca tụng Chủ nghĩa ngoại lai Mác-Lênin.

Dự thảo viết: "Nội dung giáo dục phổ thông bảo đảm tinh giản, hiện đại, thiết thực, thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi học sinh; giáo dục nhân cách, đạo đức, văn hoá pháp luật và ý thức công dân; tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hoá, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hoá nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh."

Vậy giá trị cốt lõi và nhân văn của những trang sử oai hùng Việt Nam trong công cuộc giữ nước và dựng nước từ thời Hồng Bàng đến nay đã bị Bộ GD&ĐT cất ở xó nào?

Lịch sử cũng có mất và bắt diệt đấy. Không ai có thể bóp méo và xuyên tạc để mất gốc được đâu!

Phạm Trần



XÓA LUÔN MÔN SỬ LÀ MỘT BƯỚC LÔ-GIC

.....**Vũ Thạch@S: 18-11-2015**.....

Quyết định của Bộ Giáo dục & Đào tạo loại bỏ môn lịch sử ra khỏi học trình giáo dục toàn quốc đã khiến nhiều người bàng hoàng, đặc biệt chỉ 2 tuần sau ngày Tập Cận Bình đến Việt Nam.

Đối với các giới giáo chức, học giả, đây là hiện tượng kỳ quái và có thể nói là duy nhất trên thế giới. Dù là nước nghèo hay giàu, nước cực đoan hay cấp tiến, chẳng có nước nào ngay cả dám nghĩ đến việc bỏ môn lịch sử nước mình ra khỏi nền giáo dục quốc gia. Đối với giới trẻ trên mạng, đã bắt đầu xuất hiện những câu “Đục Mất Cả Sử” hay “Đến Mần Cứt Sử” theo cách nói #ĐMCS gần đây. Đặc biệt trong giới sinh viên và giáo sư đại học, mức độ bức xúc càng cao khi nhiều người chỉ ra: môn triết học Mác-Lênin cực kỳ vô dụng và thế giới đã bỏ sọt rác thì vẫn tiếp tục đốt phí biết bao thời giờ, công sức của học sinh, nhưng lịch sử về dân tộc Việt, cha ông Việt lại bị xem là không đáng học.

Hiển nhiên, lãnh đạo đảng CSVN, qua Bộ GD&ĐT, dù ma mẫn để dùng thủ thuật che mắt dân chúng với trò kết hợp 2 môn thông thường là “lịch sử” và “giáo dục công dân” với môn “an ninh quốc phòng” đặc thù cho quân đội, thành một môn hoàn toàn phục vụ cho đảng: “công dân và tổ quốc”. **Ai cũng biết trong môn mới này, học sinh sẽ chỉ học “bốn phần đối với tổ quốc XHCN”, còn tất cả các triều đại mà họ gọi là “phong kiến” đều đương nhiên không đáng học.**

Nhưng nhìn như thế có lẽ vẫn còn thiếu sót, vì trong nhiều thập niên qua, đảng vẫn luôn nhuộm đỏ cha ông Việt qua lăng kính “đấu tranh giai cấp”, chẳng hạn như anh hùng Lê Lợi có gốc nông dân nên được cho giá trị cao hơn các anh hùng dân tộc khác (cũng may ông không bị hất xuống trong giai đoạn Cải cách Ruộng đất vì Lê Lợi đủ tiêu chuẩn để bị gọi là địa chủ), v.v... Nhưng dù sao thì mức độ sửa sử chỉ tới đó thôi, chứ không dám

tẩy xóa quá nhiều.

Chỉ trong khoảng 10 năm gần đây, những nỗ lực chủ động tẩy xóa tên giặc xâm lược ra khỏi lịch sử, sách vở và xã hội Việt Nam mới hiện ra lộ liễu. Các ban bộ của đảng đã thử rút tên giặc ra khỏi đoạn sử về đời Hai Bà Trưng; Họ cho đục phá các chữ gọi đúng tên giặc ở các tượng đài Hưng Đạo, Quang Trung; Họ ráng ngay cả tung ra luận điệu “Ái Nam Quan chưa bao giờ là của Việt Nam” v.v...

Khô nổi đảng càng thử sửa sử càng bị mắng chửi thậm tệ. Với phương tiện Internet, chỉ cần 1 người báo động với hình ảnh chứng cứ thì tiếng nói của hàng trăm ngàn người lập tức vang lên chỉ trong vòng vài ngày. Rồi cũng nhờ Internet, ai cũng có thể tìm đọc đủ loại nguồn dữ kiện, hình ảnh, và chứng cứ lịch sử để vạch ra ngay các tài liệu giả, các luận điểm dối. Nhưng có lẽ cũng đóng góp một phần không nhỏ là chính những quan chức đảng. Sau những năm tháng làm loa cho các luận điệu gian dối như các ông Lê Công Phụng, Trần Công Trục... họ đều biết mình đã làm chuyện vô đạo đức và đều đã nói ngược lại sau ngày về hưu. Tóm tắt là mọi nỗ lực “sửa” sử của lãnh đạo đảng đều thất bại cay đắng và chỉ đem về cho đảng nhiều lời mắng chửi.

Sửa đã không được mà cắt bớt cũng không xong. Suốt dòng lịch sử Việt Nam mọi triều đại huy hoàng của đất nước, mọi anh hùng dân tộc được thờ kính đều nhờ có công chống Tàu xâm lược để phát triển quốc gia và đem lại ấm no cho dân tộc. Nếu cắt thì phải cắt hết. Còn nếu giữ lại thì dân cứ lấy sử ra soi rọi và so sánh, như:

- Các luận điệu tránh chống Tàu xâm lược của lãnh đạo đảng ngày nay quá giống lời lẽ của những Trần Di Ái, Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống... Tất cả đều nhân danh vì hòa bình, ổn định, và ngay cả khôn ngoan, mà thực chất chỉ để tìm kiếm hay bảo vệ ghế cai trị cho mình.

- Cảnh nhà cầm quyền xử dụng côn an bạo hành ngày nay và đang từng bước mất dần kiểm soát, quá giống loạn kiều binh dưới thời Chúa Trịnh.

- Và vô số các so sánh khác cứ tô đậm mãi sự bất xứng của chế độ hiện tại.

Nhưng ngay cả những so sánh lịch sử đáng xấu hổ đó vẫn chưa đủ để thuyết phục nhiều người về lý do tại sao lãnh đạo đảng dám lấy quyết định loại bỏ môn lịch sử như vậy, và loại bỏ vào lúc này. Trong những năm qua, đã có biết bao sự kiện đáng xấu hổ hơn nhiều từ thực tế cuộc sống, từ chính các cá nhân lãnh tụ ở thượng tầng, và từ sự suy sụp thể diện quốc gia trên khắp thế giới... vẫn không khiến giới lãnh đạo lấy loại quyết định phản dân tộc tới mức đó. Điều gì khiến họ ra tay lúc này, bất chấp sự phản nộ từ hàng ngũ đảng viên đến quảng đại quần chúng bên ngoài đảng?

Thật khó tìm câu trả lời ...

... cho đến khi người ta giật mình nhớ đến những mật ước tại Thành Đô. Câu trả lời nằm gọn ở đó và từ đó người Việt mới nhận ra viễn cảnh mất nước đã gần tới mức nào. Với kỳ hạn bàn giao trọn vẹn năm 2020 mà nhiều đảng viên cao cấp đã nghe từ một số buổi họp – và nhiều phần vừa được chính Tập Cận Bình lập lại trong chuyến thăm 2 tuần trước – bước lô-gic đầu tiên là loại bỏ sử Việt để dọn đường cho các bước kế tiếp trong 5 năm tới: từ gia tăng tiếng Tàu trong trường học, đến bình thường hóa việc dùng tiền Tàu trong xã hội, phổ thông hóa bảng hiệu Tàu khắp phố phường, luật pháp hóa sự sinh sống vô thời hạn của công nhân Tàu trên đất Việt, v.v... trước khi chính thức cho người Việt học sử Tàu.

Và thế là hoàn tất ... Thế là hết!

Giữ lại môn sử là cần thiết. Nhưng cần xóa bỏ các sách nghiên cứu và sách giáo khoa sử của Việt cộng.

Nhân Ngày Nhà giáo nghĩ về việc dạy môn học Lịch sử hiện nayHà Sỹ Phu 20-11-2015.....

Xuất thân là một thầy giáo phổ thông, rồi giảng viên đại học, rồi viết về những vấn đề chính trị xã hội, tôi rất quan tâm đến cuộc tranh luận quyết liệt về xử lý môn học Lịch sử hiện nay.

Phía cơ quan chủ quản tức Bộ Giáo dục thì bảo vệ cho quan điểm cần “tích hợp” môn Lịch sử chung với 2 môn khác thành môn học “**Công dân và Tổ quốc**”, trong khi hầu hết các trí thức trong nước, ngoài bộ phận chủ quản nói trên, đều nói rằng làm như vậy thì “**Thực chất là xóa bỏ môn Lịch sử trong nền giáo dục phổ thông**”, đây “là một việc làm không đúng, cần phải kiên quyết loại bỏ. Phải nghiên cứu lại một cách nghiêm túc với sự tham gia trực tiếp của các nhà khoa học”, “chương trình này sẽ dẫn đến hệ lụy làm “teo” môn lịch sử trong trường phổ thông, lớp trẻ không còn biết sự hy sinh của các bậc tổ tiên để có đất nước như ngày hôm nay”...(1)

1/ Ý kiến đã nhiều nhưng nỗi lo chưa hết

Trên công luận thì ý kiến trái chiều với Bộ Giáo dục tỏ ra áp đảo, nhưng đừng vội mừng. Kinh nghiệm cho biết trong cơ chế vận hành hiện nay những ý kiến “trái chiều” dù có tình có lý rõ ràng, dù có lợi cho dân cho nước cũng “không là cái đinh gì” khi “Trên” đã quyết định, khi đã là chủ trương lớn của ĐCSVN, (và người ta có lý do để nghi ngờ, nếu điều này có bàn tay của Trung Quốc thì thật khó thoát ra như cái gông 16 chữ vàng rất êm ả mà tai quái). Vậy tuy đã có rất nhiều lời phân tích xác đáng song mối lo ngại bị “teo” dần môn Sử Việt vẫn không được phép người ngoại, cho tới khi nào nguyện vọng chính đáng của nhân dân, mà đại diện là giới trí thức độc lập, được thành hiện thực.

2/ Ý nghĩa đặc biệt của môn Sử Việt và môn Sử Đảng:

Ý nghĩa chung thì đã rõ, mỗi dân tộc đều “lớn lên thành người” theo một quá trình riêng của dân tộc

minh, quên cái quá khứ cụ thể ấy là lấy đi cái nền phát sinh sinh của con người, thì dân tộc ấy như người bị chặt cụt 2 chân, chỉ ngồi trên xe lăn để người ta đưa đẩy đi đâu cũng được. Không còn biết mình là ai thì mất hết sức mạnh tự thân.

Không ít người ngộ nhận, tưởng đang cùng thế giới chia sẻ những giá trị văn minh kỹ thuật hiện đại như nhau thì có nghĩa mọi dân tộc đã ngang hàng với nhau. Thực ra, cái tầm vóc NGƯỜI, đẳng cấp NGƯỜI tức cái hồn NGƯỜI bên trong vẫn có thể khác nhau nhiều lắm. Tầm vóc NGƯỜI là kết quả được tạo ra từ một quá trình lịch sử lâu dài và gắn chặt với một cộng đồng xác định gọi là Dân tộc.

Vậy trong trường hợp cộng đồng dân tộc Việt Nam, đặc điểm lịch sử quan trọng nhất là gì?

– Trong QUÁ KHỨ, VN là một dân tộc thuần hậu, đã còn nhiều lạc hậu lại phải sống cạnh một nước láng giềng khổng lồ đầy tham vọng và thâm hiểm. Nhưng dù có nền văn hóa rất gần nhau mà sau 1000 năm đô hộ, kẻ khổng lồ gian ác vẫn không đồng hóa được nước nhỏ này, giang sơn gấm vóc Việt Nam vẫn nguyên vẹn. Lịch sử Việt Nam (gọi tắt là Sử Việt để phân biệt với môn Sử Đảng) chủ yếu là Lịch sử chống xâm lược Tàu, qua đó khẳng định một Dân tộc có sức sống và khả năng thích nghi mãnh liệt.

– Nhưng trong Lịch sử HIỆN TẠI tức mấy chục năm gần đây Việt Nam gặp một bước ngoặt bất ngờ. Kẻ thù cũ có dịp quay trở lại, nhờ tận dụng được một cơ hội mới quý như vàng, đó là Áo tướng Cộng sản đã nhốt chung con sói và bầy hươu vào chung một chuồng, cái chuồng sơn son rất đẹp có tên “đại gia đình Xã hội chủ nghĩa, bốn phương Vô sản đều là anh em”.

Đã là XHCN thì mọi việc cứ do hai ĐCS ngồi với nhau quyết định, trong đó thế bất lợi luôn thuộc về cái ĐCS nhỏ và chịu ơn. Còn nhân dân bị trị thì bị nền CS toàn trị tước

hết mọi vũ khí tinh thần và vật chất và khóa chặt, không còn điều kiện tối thiểu để tự đứng lên làm một sự nghiệp gì. Sự hỗ trợ quốc tế thì bị hạn chế tối đa bởi chủ trương chỉ đối thoại song phương, không chấp nhận nước thứ ba can dự và trì hoãn việc kiện ra Liên hiệp quốc. Nước nhỏ mà thực hiện ba điều ấy thì khác nào tạo “điều kiện cần và đủ để cho địch nhất định thắng-ta nhất định thua” như dọn cỗ cho kẻ xâm lược. Giai đoạn Lịch sử ngắn ngủi này là thời gian của Sử Đảng, tuy được viết rất hùng tráng song chính là giai đoạn làm cho Việt Nam chịu ơn Trung Quốc, thất thế trước Bành trướng Đại Hán và rước họ trở lại.

Nay trước vận nước lâm nguy, đúng lúc phải tăng cường Sử Việt để sống lại tinh thần Thoát Trung, và sửa những sai lầm của giai đoạn Sử Đảng đã giúp Đại Hán cơ hội trở lại thì giới cầm quyền Việt Nam đã khéo léo làm toàn những điều ngược lại: lấy có “giảm tải cho học sinh” để giảm dần Sử Việt truyền thống, đồng thời tăng cường môn Sử Đảng bằng mọi phương tiện, thử hỏi như vậy thì có lợi cho giặc hay có lợi cho dân tộc ta? Nếu có một tên Thái thú Tàu thì nó cũng chỉ mong làm được như vậy.

Còn nhớ hồi ông Lê Khả Khiêu đang làm Tổng Bí thư, có đoàn đại biểu Trung Quốc sang thăm, trao đổi về những vấn đề lý luận. **Phía Việt Nam nói ĐCS Trung Quốc đảm nhiệm phần lý luận, VN chỉ nhiều kinh nghiệm thực hành. Phía Trung Quốc nói VN cần sửa lại Lịch sử của mình !**

Theo ý Trung Quốc, Việt Nam chỉ là “đứa con hoang” cần trở về với mẹ thì những trang sử oanh liệt chống ngoại xâm của Lê Lợi, Hưng Đạo, Quang Trung... chẳng qua chỉ còn là những vụ phản loạn của địa phương, như bọn giặc cỏ nổi lên chống lại chính quyền Trung ương chứ có gì khác?

Dã tâm gian ác của giặc Bành trướng Đại Hán đã nằm trong gien của họ, đây là việc của họ. Nhưng những người cùng được mang dòng máu Việt của những anh hùng cứu quốc trong Sử Việt mà nay bị cái “đại cục Ý thức hệ đầy lợi quyền

lừa đảo” cuốn đi, cúi mặt làm tay sai, làm nhục tổ tiên thì sao mà tha cho được? Họ chỉ lo cho Đại Hán khi thấy tâm lý người Việt ghét xâm lược Tàu, họ hứa với Tàu sẽ đàn áp những cuộc biểu tình yêu nước, họ hứa sẽ sửa những trang lịch sử oanh liệt chống giặc Tàu... Chương trình “tích hợp” môn lịch sử kiểu này khác nào tiếp tục triển khai mật ước phục vụ ý đồ của giặc xâm lăng? Liệu có oan không, khi nhớ rằng ông Bộ trưởng bảo vệ cái đề án xóa nhòa môn Sử Việt này cũng chính là người mấy năm trước đã ra lệnh cấm học sinh sinh viên tham gia biểu tình yêu nước đấy! Chẳng có gì là ngẫu nhiên cả.

3/ Tích hợp thành môn “Công dân và Tổ quốc” gây hiệu quả tốt hay xấu?

– Tích hợp kiểu này, môn Sử Việt sẽ bị phá nát

Có sự tích hợp là tốt, có sự tích hợp là xấu, tùy theo tính chất và tương tác của các môn hợp phần. TS Vũ Thị Phương Anh cho biết khi giảng về chủ đề “người dân tộc thiểu số ở VN”, trong đó tích hợp luôn cả lịch sử, cả địa lý, và cả văn hóa vào nữa. Đó là ví dụ về sự tích hợp tốt làm tăng hiệu quả. Sự tích hợp có nhiều mức độ, có khi chỉ cần bổ sung hay minh họa bằng những bài đọc thêm kèm theo bài chính.

Nhưng sự tích hợp môn Sử Việt với hai môn Giáo dục công dân và An ninh quốc phòng cho ta ví dụ ngược lại, nó sẽ “phá nát” môn Sử Việt (như lời GS Đỗ Thanh Bình – nguyên Chủ nhiệm khoa Lịch sử, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội). Bản thân môn Lịch sử (Sử Việt) với tư cách là một khoa học và ổn định, nhưng hiện nay đã bị nhiễm “tính Đảng”, bị chính trị hóa khá nhiều rồi (và đó là một nguyên nhân khiến môn Lịch sử bị áp đặt và khô khan), đã thế bây giờ lại ghép vào hai môn Giáo dục công dân và An ninh quốc phòng là hai môn gắn chặt với thể chế chính trị trước mắt, chứa đầy “đảng tính” là yếu tố chính trị nhất thời, thì Lịch sử sẽ bị băm nát và biến tính ra sao, thiết nghĩ có thể biết trước.

Nếu chỉ vì tâm lý học sinh chán môn Sử mà phải tinh giảm thì còn

đâu là chuẩn mực sư phạm? Lỗi không ở học sinh, không ở bản thân môn học, mà ở nội dung áp đặt chủ quan vô lý và người truyền đạt vô hồn.

– Vương ngay từ cái tên môn học

Việc “tích hợp” môn Sử Việt này vào một môn chung bị vương ngay từ cái tên của môn chung đó: Công dân và Tổ quốc! Tổ quốc tên là gì vậy? Người dân Việt nào cũng hiểu đây là Tổ quốc Việt Nam, thế thôi. Nhưng xin thưa không phải thế, ĐCSVN đã đổi tên chính thức cho Tổ quốc là Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, nhiều khi chỉ gọi tắt là Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa. Tổ quốc có kèm một tính ngữ để định hướng, để đừng lầm với cái Tổ quốc cổ truyền. Tổ quốc cũng phải mang “tính Đảng”, phải chính trị hóa.

Trong bài “Đôi điều suy nghĩ của một công dân” (1993) tôi đã viết như sau:

“Vượt lên trên mọi sự tranh giành giai cấp, vượt qua mọi thể chế, Tổ quốc chúng ta bao giờ cũng là Tổ quốc Việt Nam thôi! Ta gọi những đồng bào ta ở nước ngoài muốn đem sức người sức của về xây dựng đất nước là ‘Việt kiều yêu nước’ nhưng họ có yêu Chủ nghĩa Xã hội đâu? Nếu ta chuyển cả Tổ quốc thành ‘Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa’ thì những đồng bào yêu nước ấy còn đâu nước để mà yêu! Tôi tin rằng sẽ có ngày chúng ta làm lễ trả lại ‘tên khai sinh’ cho Tổ quốc là Tổ quốc Việt Nam, thì sức mạnh của Người sẽ tăng lên gấp bội, những con dân nước Việt sẽ rung rung nước mắt, nắm chặt lấy tay nhau mà reo hò.”

– Phẩm chất người thầy quyết định hiệu quả môn học.

Tổng số tiết dạy tất nhiên là một yếu tố quan trọng nhưng nội dung giảng dạy và phẩm chất người thầy quan trọng hơn nhiều. Nội dung môn học thì đã như trên phân tích. Phẩm chất người thầy thì sao? Bên cạnh phương pháp, kỹ năng truyền đạt thì quan điểm, tư tưởng, nhiệt tâm và nhân cách của người thầy là yếu tố quyết định. Người thầy hiện nay ra sao, họ phải là những “cán bộ giáo dục của Đảng”, phẩm chất

đầu tiên là không được có ý kiến khác với Đảng, nếu có sẽ bị loại trừ ngay. Nhà trường là nơi bị quản lý chính trị rất chặt, trong những trí thức có tư tưởng dân chủ tiến bộ, dám lên tiếng phản biện lâu nay hỏi có được mấy người là các nhà giáo? Các nhà giáo bị nhiễm độc CS (một cách tự nguyện hay bắt buộc) lại đứng trên bục, giảng cái gọi là môn Lịch sử đã “tích hợp” bị nhiễm độc nặng nề thì nạn nhân là những người bị nuốt những thức ăn tinh thần độc hại đó là những con em chúng ta, những chủ nhân tương lai của đất nước sẽ bị nhiễm độc hàng loạt, sẽ chết từ từ cả về trí tuệ và tâm hồn, đến lượt họ lại thành những người thầy đi gieo chất độc thì xã hội chỉ còn là con thuyền lạc bến, buông trôi theo mật ước Thành Đô.

Để dứt lời, xin các thầy giáo cô giáo, những đồng nghiệp của tôi miễn thứ cho tôi nếu có những lời làm quá đau lòng đồng nghiệp trước cái “đại cục” nhức nhối cho tương lai của giống nòi mình. Nhưng cũng thật mừng trong cuộc tranh luận về môn Sử Việt này, nhiều thầy giáo cô giáo đã không thể im lặng, đã lên tiếng phản biện quyết liệt. Thương trò, thương mình và thương Dân tộc. Xin trích lời của Phó Giáo sư Vũ Quang Hiền (Khoa Lịch sử, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) làm một ví dụ:

“Cắt ghép và xuyên tạc lịch sử vốn là cách làm của những người muốn bôi nhọ lịch sử dân tộc và nhân loại. Ngày càng có nhiều công bố trên phương tiện thông tin đại chúng làm lung lạc tinh thần thế hệ trẻ Việt Nam bằng cách lắp ghép và xuyên tạc lịch sử theo một logic chủ quan đã định trước, nhưng lại núp bóng “cách nhìn mới” về lịch sử. Vì vậy, việc giáo dục lịch sử thiếu tính hệ thống và toàn diện sẽ đặt thế hệ trẻ Việt Nam đứng trước hiểm họa thấy rõ.”

Hà Sỹ Phu



CÔNG THỨC GIỮ ĐẢNG

.....**Phạm Đình Trọng 22-11-2015**.....

1. Niềm tin bạo lực

Tiến sĩ chuyên ngành bảo vệ đảng Nguyễn Phú Trọng nhậm chức Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam ở thời điểm tròn 20 năm hệ thống cộng sản quốc tế sụp đổ, cũng là 20 năm sau cuộc cúi mặt, lén lút đi đêm của lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam đến Thành Đô, phủ thủ tỉnh Tứ Xuyên, Tàu Cộng.

Hệ thống cộng sản quốc tế một thời hùng mạnh, làm giông bão sấm sét dim một phần hành tinh, một phần loài người vào biển máu, biển lửa cách mạng, dim hơn tỉ người vào bóng đêm nô lệ cộng sản nay bỗng chốc chỉ trong khoảnh khắc sụp đổ tan tành là nỗi lo canh cánh của vị Tổng bí thư thừa giáo điều mà quá thiếu hụt thực tế cuộc sống của dân, của nước nên xơ cứng, vô hóa động mạch cảm xúc!

Lo từ khi chưa chính thức ngồi vào ghế Tổng bí thư.

Ở các nước dân chủ đích thực là các nước tư bản phát triển, dù bầu cử trong đảng chính trị hay trong dân, chỉ đến khi việc kiểm phiếu minh bạch xong xuôi mới biết chủ của những chiếc ghế quyền lực. Nhưng ở các nước cộng sản, mỗi dịp đại hội đảng cộng sản là một dịp phân chia trong bóng tối những chiếc ghế quyền lực đảng và sự phân chia trong bóng tối đó phải ngã ngũ rồi mới diễn ra công khai đại hội đảng và đại hội đảng chỉ để làm thủ tục bỏ phiếu hợp thức hóa sự phân chia đã được định đoạt từ trong bóng tối trước đó. Cũng như cuộc bỏ phiếu ở Quốc hội sau đại hội đảng chỉ để làm thủ tục hợp thức hóa sự phân chia những chiếc ghế quyền lực nhà nước đã được định đoạt từ trước đại hội đảng. Vì thế, đại hội đảng diễn ra sau cuộc chia ghế trong bóng tối là đại hội của chiếc ghế quyền lực lớn nhất vừa được xác định trong bóng tối: Tổng bí thư của đại hội đó.

Đại hội 11 là đại hội của tiến sĩ bảo vệ đảng Nguyễn Phú Trọng. Với nỗi lo mất đảng, toan tính đầu tiên của đảng trưởng giáo điều xa dân là bạo lực hóa, công cụ hóa ban chấp hành trung ương đảng. Tin vào sức mạnh bạo lực như giáo sĩ tin vào Kinh thánh, cánh cửa ban chấp hành trung ương được ông chủ nhà đồ Ba Đình khóa 11 mở rộng cho cánh tướng lĩnh quân đội và công an ulla vào. Trong 175 ủy viên chính thức ban chấp hành trung ương kì đại hội 11 có tới

20 tướng quân đội, 10 tướng công an, tổng cộng là 30 trên 175, gần 20 phần trăm ban chấp hành trung ương là người nắm công cụ bạo lực.

Suốt ba mươi năm chiến tranh thù trong giặc ngoài, số ủy viên trung ương đảng mặc áo công cụ, quân đội và công an, các khóa thời đó chỉ trên dưới mười người, chưa đến mười phần trăm. Thời yên hàn mà bạo lực hóa cơ quan quyền lực của đảng chính là niềm tin bạo lực của vị đảng trưởng có bằng tiến sĩ bảo vệ đảng.

Cùng với bạo lực hóa, công cụ hóa ban chấp hành trung ương, nhiều chính sách ưu đãi, vỗ về, nuông chiều bạo lực, dồn ngân sách nghèo của đất nước chăm bẵm, phát triển con người công cụ, con người bạo lực cũng được thực thi. Lạm phát tràn lan tướng công an, tướng quân đội. Thời chiến tranh, quân đội Nhân dân Việt Nam với quân số trên triệu tay súng và phải mở các mặt trận trên khắp ba nước Đông Dương mà chỉ có trên dưới 50 tướng. Cuộc sống hòa bình, quân số giảm lớn, không gian thu hẹp, quân đội Việt Nam chỉ có mặt trên lãnh thổ Việt Nam mà quân đội có tới 489 tướng! Nhiều đặc quyền, đặc lợi được dành cho công an, quân đội, nhất là công an được chăm bẵm, ưu ái từ người lính công an đến gia đình, con cái họ. Những doanh nghiệp công an, quân đội trở thành những siêu thể lực trong đời sống kinh tế đất nước. Doanh nghiệp quân đội tự tiện cất gần hai trăm ha đất sân bay Tân Sơn Nhất làm sân golf giữa thành phố, đẩy sân bay vào thế kẹt cứng không thể mở mang, hiện đại hóa, phải bắt đi nơi khác!

Đảng chính trị, dù là đảng cầm quyền cũng chỉ là một tổ chức xã hội nhất thời và luôn biến động. Tổ chức đảng có lúc thịnh, lúc suy, lúc tồn tại, lúc tiêu vong. Đường lối, chính cương của đảng có lúc đúng, lúc sai. Với đảng cộng sản thì sai nhiều hơn đúng. Con người của đảng có lúc anh hùng xuất chúng, có lúc là tội đồ, phản bội như ủy viên Bộ Chính trị đảng Cộng sản VN Hoàng Văn Hoan.

Chỉ có Tổ Quốc, Nhân Dân là vĩnh hằng, bất biến, là một giá trị vĩnh cửu, cao cả, thiêng liêng của một đất nước và của từng người dân. Nhưng những người cộng sản đã thần thánh hóa, tuyệt đối hóa đảng của họ, đưa đảng của họ, một tổ chức chính trị nhất thời, sai nhiều hơn đúng, tội nhiều hơn công lên trên những giá trị

cao cả, thiêng liêng, bất biến là Tổ Quốc, là Nhân Dân. Họ đã biến quân đội, sức mạnh bảo vệ đất nước thành sức mạnh bảo vệ đảng, biến pháp luật và công an, công cụ bảo đảm sự lãnh đạo của xã hội thành công cụ bảo vệ đảng.

2. Súng quân đội

Ông đảng trưởng đương nhiệm Nguyễn Phú Trọng và ông đảng trưởng tiền nhiệm Nông Đức Mạnh là hai ông đầu đảng đã rước Tàu Cộng vào nước ta ô ạt nhất, sâu rộng nhất. Tàu Cộng làm chủ những dải rừng đầu nguồn chiến lược rộng lớn ở biên cương. Tàu Cộng rầm rập kéo đến mảnh đất bờ xít Tây Nguyên. Tàu Cộng lặng lẽ nhưng cấp tập đổ bộ vào những vùng đất đặc địa về kinh tế, hiểm yếu về quân sự dọc bờ biển nước ta. Đất nhượng địa cho Tàu Cộng với thời gian dài trên nửa thế kỉ loang lổ như da báo, như mụn ghẻ trải rộng trên khắp bề mặt đất nước Việt Nam từ Móng Cái đến Hà Tiên. Hàng hóa độc hại của Tàu Cộng đổ vào nước ta như nước lũ, bóp nghẹt ngay tức thì nền kinh tế Việt Nam và âm thầm mang cái chết chậm đến cho giống nòi Việt Nam. Tàu chiến Tàu Cộng nghênh ngang trên biển Việt Nam, mặc sức bắn giết, cướp phá dân chài Việt Nam. Tàu Cộng làm chủ nhượng địa Vũng Áng, Hà Tĩnh, xây dựng cảng biển Vũng Áng thành một đầu cầu mà đầu cầu bên kia là quân cảng Du Lâm trên đảo Hải Nam, căn cứ hạm đội Nam Hải của Tàu Cộng được trang bị tàu ngầm hạt nhân. Vũng Áng đã Tàu hóa nối liền với quân cảng Du Lâm của Tàu Cộng thì cánh cửa thép vịnh Bắc Bộ bị đóng sập lại, Đất Việt Nam bị cắt đôi. Biển Việt Nam bị phong tỏa.

Đất nước Việt Nam bị đe dọa nguy khốn như vậy, mạng sống của người dân Việt Nam mong manh như vậy trước họa xâm lăng Tàu Cộng nhưng hai ông đầu đảng Nông Đức Mạnh và Nguyễn Phú Trọng lại chỉ chăm chăm lo chuyển nòng súng quân đội hướng vào người Dân Việt Nam và hai ông đã thực hiện nhiều việc làm biến chất quân đội, tha hóa quân đội, làm phân tán, mờ nhạt chức năng bảo vệ Tổ Quốc của quân đội, đặt lên vai quân đội thêm chức năng nội trị nặng nề để củng cố công an bảo vệ đảng.

Năm 2003, thời đảng trưởng Nông Đức Mạnh, theo chủ trương của đảng, Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký Quyết định số 107/2003/QĐ-TTg về "Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình

mới". Từ đây, quân đội chính thức phải gánh thêm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự xã hội cùng bộ máy công an khổng lồ.

Cũng dưới thời đảng trưởng Nông Đức Mạnh, tháng 10-2010, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng lại kí Nghị định 77, đưa quân đội tham gia sâu rộng, toàn diện vào việc bảo vệ trật tự xã hội từ cấp cao nhất đến cấp nhỏ nhất. Với Nghị định 77 quân đội đã có mặt cùng công an trong nhiều cuộc cưỡng chế đất đai mà thực chất là những cuộc ăn cướp mảnh đất người dân đang sinh sống hợp pháp của dân quan tham nhân danh chính quyền. Quân đội là lực lượng bạo lực quyết định trong việc dập tắt cuộc biến động đòi tự do dân chủ của người H'Mong ở Mường Nhé tỉnh Điện Biên tháng 5-2011.

Người cầm quyền tinh táo đáng ra phải nhận ra ở tiếng súng hoa cải Đoàn Văn Vươn vang lên trong sương mù sớm mùa đông giáp tết năm 2012 là lời cảnh báo nghiêm khắc về một qui luật tự nhiên và cũng là qui luật xã hội: "tức nước vỡ bờ". Một chính quyền dù có sức mạnh bạo lực tàn độc đến đâu nhưng đối kháng với Dân cũng không thể tồn tại. Song với niềm tin đến mê muội vào bạo lực, coi bạo lực như bảo bối để tồn tại, sau tiếng súng hoa cải Đoàn Văn Vươn, đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng liền triệu tập hội nghị trung ương 8 để một lần nữa ra thêm một nghị quyết huy động sức mạnh bảo vệ Tổ Quốc của quân đội vào cái gọi là bảo vệ chế độ CNXH, bảo vệ an ninh trật tự xã hội. Nghị quyết chi li đến mức bất cứ điều gì ảnh hưởng đến sự tồn tại của đảng, của chế độ, quân đội đều được quyền hành động trấn áp.

Người dân Việt Nam đã bị thể chế công an trị với đội quân công an dày đặc giám sát từng lời nói, từng bước đi, từng trang viết. Nay sự giám sát đó lại có thêm cả sức mạnh của nòng súng quân đội. Nghị quyết của hội nghị trung ương 8 thời đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng, hay có thể nói cụ thể, đích xác là chính đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng đã chinh nòng súng của quân đội hướng vào Nhân Dân, coi Nhân Dân, những người đóng thuế xây dựng quân đội, nuôi quân đội, trang bị súng lớn súng nhỏ cho quân đội là đối tượng tác chiến của quân đội. Điều này giải thích vì sao ban Chấp hành trung ương đảng, bộ tham mưu của đảng, đầu não của đảng, trí tuệ của đảng thời đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng lại có nhiều tướng võ biến đến thế.

Đương nhiên, sức mạnh bảo vệ

Tổ Quốc của quân đội vừa bị hút vào hoạt động thị trường, trở thành siêu thể lực trong đời sống kinh tế đất nước, vừa được huy động ráo riết vào việc bảo vệ đảng thì nhiệm vụ bảo vệ Tổ Quốc chỉ còn là thứ yếu.

3. Công công an

Sức mạnh quân đội đã bị chuyển hướng từ bảo vệ đất nước sang bảo vệ đảng. Công an còn bị đảng hóa triệt để hơn, bị tha hóa, biến dạng lớn hơn. Tha hóa biến dạng từ tâm hồn, nhận thức. Con người công an bị nhào nặn để không còn con người nhân văn, chỉ còn con người công cụ. Công an được giáo dục để chỉ biết có đảng và chỉ thuộc lòng lí luận bạo lực đấu tranh giai cấp, bạo lực chuyên chính vô sản của đảng. Không biết đến Nhân Dân. Nhân Dân chỉ là nguồn lực vô tận để khai thác, sử dụng, chỉ là quần chúng phải giáo dục, phải chuyên chính. Tổ Quốc lớn lao thiêng liêng cũng là của đảng, cũng dưới giá trị tuyệt đối của đảng. Cái phong chữ ngạo nghễ phô trương đến kịch cỡm choán hết mặt trước cơ quan bộ Công an ngay giữa thủ đô ngàn năm văn hiến: "Công an nhân dân chỉ biết còn đảng còn mình" đã bộc lộ đầy đủ tâm hồn và nhận thức của những con người được Nhân Dân trao trách nhiệm bảo vệ luật pháp, bảo vệ cuộc sống bình yên của Dân đã bị đảng hóa chỉ còn là công cụ của đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn hùng hồn là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam. Đảng của Dân thì phải theo ý nguyện của Dân. Ý nguyện của Dân chính là ý nguyện của cuộc sống, của đất nước. Nhân Dân là Tổ Quốc, là thời đại. Đảng chính trị dù có tư tưởng tiên tiến đến đâu cũng phải học Dân, theo Dân. Không thể bắt Dân theo ý nguyện của đảng. Học thuyết Mác-Lênin và lí tưởng Xã hội chủ nghĩa là ý nguyện của đảng chứ không phải ý nguyện của Dân. Coi Dân chỉ là quần chúng, những người Cộng sản tự đặt mình cao hơn Dân, tự cho mình quyền giáo dục quần chúng, giáo dục Nhân Dân. Người Dân khảng khái bộc lộ ý nguyện của Dân, ý nguyện không chấp nhận học thuyết Mác-Lênin mất tính người, không chấp nhận Chủ nghĩa Xã hội đầy tội ác thì Dân liền bị đẩy sang "thế lực thù địch". Còng sắt nhỏ liền bập vào tay người Dân khác biệt ý nguyện với đảng và cái còng khổng lồ tạo ra bởi những con người công cụ đã còng cả không gian sống của người Dân không có cùng ý nguyện với đảng.

Pháp luật Việt Nam những ngày này đang được thực thi bởi những

con người công cụ không biết đến những giá trị nhân văn, không biết đến pháp luật. Những con người công cụ coi người Dân không có cùng ý nguyện với đảng cộng sản đều là thù địch, là tội phạm. Những phiên tòa xử theo những điều luật vi hiến 79, 88, 258 liên tiếp mở ra trên khắp đất nước buộc tội, bỏ tù những người Dân Việt Nam trung thực, lương thiện không có cùng ý nguyện với đảng cộng sản. Những nhà tù với những cai ngục chỉ biết còn đảng còn mình đang giam cầm, hủy hoại những tâm hồn và khí phách Việt Nam không có cùng ý nguyện lầm lạc, tội lỗi của đảng cộng sản.

Lịch sử Việt Nam là lịch sử của lòng yêu nước thương nòi. Trước sức mạnh khổng lồ của Đại Hán xâm lược, dân tộc Việt Nam bé nhỏ tồn tại đến hôm nay là nhờ yêu thương đùm bọc dân tộc. Công công an không phải chỉ còng thân xác những người Dân Việt Nam không có cùng ý nguyện với đảng Cộng sản. Công công an đã còng cả lòng yêu thương đùm bọc dân tộc, còng cả dân tộc Việt Nam giàu lòng yêu nước thương nòi không chấp nhận bạo lực đấu tranh giai cấp, bạo lực chuyên chính vô sản đã gây quá nhiều tội ác với dân tộc Việt Nam. Công công an đã còng cả ánh sáng tự do dân chủ, dim đất nước Việt Nam văn hiến trong bóng đêm nô lệ cộng sản.

4. Mật vụ Tàu cộng

Không phải chỉ giữ đảng bằng súng quân đội, công công an Việt Nam. Tiến trình đi tới của loài người không thể đảo ngược là loại bỏ học thuyết bạo lực Mác-Lênin vào sọt rác lịch sử, giải phóng con người khỏi bạo lực nô dịch cộng sản. Chống lại tiến trình đó để giữ đảng, giữ bạo lực cộng sản nô dịch chín mươi triệu người Dân Việt Nam, đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng đã rước cả công an, mật vụ Tàu Cộng về "để tăng cường phối hợp và ủng hộ lẫn nhau trong việc giữ gìn ổn định trong nước của mình", thực chất là dùng sức mạnh bạo lực của nhà nước cảnh sát Tàu Cộng đàn áp người Dân Việt Nam không có cùng ý nguyện với đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngồi vào chiếc ghế quyền lực cao nhất của đảng Cộng sản Việt Nam, đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng liền sang kinh đô Đại Hán kí với người đứng đầu đảng Cộng sản Tàu Cộng Hồ Cẩm Đào bản Tuyên bố chung tám điểm ngày 15-10-2011, gồm những việc cụ thể đưa Việt Nam phụ thuộc sâu vào Tàu Cộng.

Điểm thứ tư của Tuyên bố chung có sáu việc thì việc thứ năm là: "Đi

sâu hơn nữa hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực thi hành pháp luật và an ninh;... Tăng cường giao lưu và hợp tác giữa các cơ quan như tòa án, viện kiểm sát, công an, hành chính tư pháp;... tăng cường phối hợp và ủng hộ lẫn nhau trong việc giữ gìn ổn định trong nước của mình." Ngôn ngữ ngoại giao và công khai thì phải tỏ ra bình đẳng "phối hợp và ủng hộ lẫn nhau" nhưng thực tế trong quan hệ giữa Tàu Cộng với Việt Cộng, giữa nước lớn ban phát và nước nhỏ nhận ban phát thì "đi sâu hợp tác, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan công an, tòa án hai nước" chỉ là hợp thức hóa việc mở đường cho công an, tòa án Tàu Cộng nhảy vào các vụ việc nội trị của Việt Nam mà thôi.

Người Dân Việt Nam có tiếng nói khác biệt với đảng Cộng sản Việt Nam đã bị bộ máy công cụ nhà nước Việt Nam, công an, tòa án, nhà tù trừng trị thẳng tay. Nhưng tiếng nói khác biệt đó lại nhằm lên án Tàu Cộng cướp đất đai biển đảo Việt Nam, nô dịch người Dân Việt Nam thì sự trừng trị càng thảm khốc, man rợ.

Trừng trị tiếng nói đòi tự do dân chủ của Điều Cày Nguyễn Văn Hải, nhà nước cộng sản Việt Nam phải ngụy tạo cho người khai sinh ra câu lạc bộ Nhà báo Tự do tội trốn thuế vài trăm triệu đồng mà giáng mức án ba mươi tháng tù giam. Mãn hạn tù với nhà nước cộng sản Việt Nam, Điều Cày Nguyễn Văn Hải vẫn không được trả tự do vì ông còn "tội" lớn hơn với nhà nước CS đàn anh Tàu Cộng.

Đúng ngày Tàu Cộng đánh cướp quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam 34 năm trước, ngày 19-1-2008, đúng thời điểm Tàu Cộng đang rong ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh đi khắp thế giới và ngọn đuốc đó sắp qua Sài Gòn, Điều Cày cùng những người bạn mặc đồ đen để tang Hoàng Sa, đứng cao trên thềm Nhà Hát Lớn Sài Gòn, ngực áo mang biểu tượng những vòng tròn Olympic Pekin 2008 chỉ là hình những chiếc công sắt, tay giương cao bảng chữ "Hoàng Sa, Trường Sa Của Việt Nam" bằng chữ Việt, chữ Anh, chữ Tàu. Ngày 29-4-2008, ngọn đuốc Olympic Bắc Kinh đến Sài Gòn, trước đó 9 ngày, ngày 20-4-2008, Điều Cày bị bắt.

Sau phiên tòa về tội trốn thuế với bản án ba mươi tháng tù do nhà nước cộng sản Việt Nam, trừng trị tiếng nói đòi tự do dân chủ, ngày 24-9-2012, Điều Cày lại phải đối mặt với phiên tòa thứ hai với bản án man rợ 12 năm tù, 5 năm quản chế sau tù. Phiên tòa do những quan tòa Việt Nam xử Điều Cày tội tuyên truyền

chống nhà nước VN nhưng những người nhạy cảm chính trị đều hiểu rằng bản án man rợ 12 năm tù giáng xuống người đàn ông 60 tuổi Điều Cày Nguyễn Văn Hải ngày 24-9-2012 mang dấu ấn đậm nét của Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào ngày 15-10-2011 và bản án có sẵn trong túi ông quan tòa người Việt Nam ngồi xử Điều Cày đã được định đoạt từ ngoài biên giới phía Bắc.

Những ông quan tòa ngồi xử Điều Cày không theo tinh thần nhân đạo của luật pháp Việt Nam mà theo tinh thần Bắc thuộc tàn ác của Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào ngày 15-10-2011. Lịch sử Việt Nam sẽ xóa án cho Điều Cày Nguyễn Văn Hải và tôn vinh ông. Lịch sử Việt Nam sẽ nghiêm khắc phán xét, tuyên án các ông quan tòa tạo ra bản án man rợ cho Điều Cày tội phản dân tộc, sẽ sông phẳng phán xét và tuyên án cả bản Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào tội dìm giống nòi Việt Nam vào vòng Bắc thuộc, tội đánh đổi sự tồn tại của dân tộc Việt Nam cho sự tồn tại của đảng Cộng sản Việt Nam.

Có Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào ngày 15-10-2011 rước công an Tàu Cộng vào Việt Nam dưới chiêu bài tăng cường phối hợp và ủng hộ lẫn nhau giữa công an hai nước Tàu Cộng và Việt Cộng, dìm Việt Nam chìm sâu vào vòng Bắc thuộc, mới có sự việc ngày 14-3-2014 công an chìm, công an nổi chỉ huy phá buổi lễ người Dân thủ đô Hà Nội tưởng niệm những người lính VN bỏ mình trong cuộc chiến đấu chống Tàu Cộng đánh cướp bãi đá Gạc Ma trong quần đảo Trường Sa của Việt Nam năm 1988. Phá buổi lễ người Dân thủ đô dâng hương lên hương hồn liệt sĩ Trường Sa bằng khúc nhạc Tàu tấu lên phá tan không khí trang nghiêm thành kính, bằng những kẻ người Việt mang dòng máu họ Mao, họ Tập ôm nhau nhảy múa trong khúc nhạc Tàu chiếm không gian của người Dân dâng hương lên hương hồn liệt sĩ chống Tàu Cộng xâm lược.

Có Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào ngày 15-10-2011 mới có dòng máu đỏ chảy tràn trên mặt cừu chiến binh Trần Bang sau cú vỗ Tàu của những kẻ chống phá cuộc biểu tình của người Dân Sài Gòn phản đối tên trùm xâm lược Tập Cận Bình đến Việt Nam ngày 5-11-2015.

Kẻ tung cú vỗ Tàu đâm thẳng vào mặt người cừu chiến binh tuổi sáu mươi mặc áo No-U thét lên tiếng thét của những trái tim Việt Nam yêu nước "Đả đảo Tập Cận Bình", kẻ đó hẳn thừa biết cừu chiến binh Trần

Bang đã tham gia đánh Tàu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ở biên giới phía Bắc năm 1979, đã có mặt ở hàng đầu trong mọi cuộc biểu tình lên án Tàu Cộng cướp biển đảo Việt Nam những năm tháng này.

Cú vỗ Tàu đâm vào mặt cừu chiến binh Trần Bang cũng như lưới gươm Nguyễn Mông chém rụng đầu Trần Bình Trọng khi Trần Bình Trọng khảng khái thét vào mặt giặc Nguyễn Mông: "Ta thà làm quỷ nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc". Kẻ tung cú vỗ Tàu đâm thẳng vào mặt cừu chiến binh Trần Bang không phải chỉ nhằm hạ gục một Trần Bang cụ thể mà nhằm hạ gục ý chí giữ nước chống Đại Hán xâm lược của người Dân Việt Nam yêu nước.

Kẻ tung cú vỗ Tàu đánh vào lòng yêu nước của người Dân Việt Nam đã được rước vào Việt Nam bởi Tuyên bố chung Nguyễn Phú Trọng-Hồ Cẩm Đào ngày 15-10-2011.

5. Dòng máu đảng cha truyền con nối

Khi dư luận xã hội ồn ào vụ việc con ông đảng trưởng một tỉnh nghèo miền Trung, cậu ấm ba mươi tuổi chỉ có thú ham chơi chim kiểng, không có đủ chuẩn mực của chiếc ghế quyền lực bỗng sỗ sàng nhảy tót lên ghế giám đốc một sở đầy thế lực; Khi ông Thứ trưởng bộ Nội vụ từ kinh kì tức tốc vào cuộc kiểm tra việc cậu ấm ham chơi nhảy lên ghế quyền lực rồi mau mắn tuyên bố rảo hoảnh rằng việc đề bạt cậu ấm là đúng qui trình thì người Dân đều phải sững sờ nhận ra rằng tàn tích cha truyền con nối của thời phong kiến hủ bại đã là chủ trương ngầm của nhà nước cộng sản Việt Nam thời đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng rồi!

Nhưng thời phong kiến, cha truyền con nối chỉ diễn ra ở ngôi vua. Còn chiếc ghế quyền lực từ trung ương đến địa phương đều phải qua học hành thi tuyển nghiêm túc, công khai, minh bạch ở tầm quốc gia. Thi cử nghiêm túc nên chủ khảo Cao Bá Quát mới bị tổng ngục với thang tội danh phải tử hình khi ngầm nâng đỡ một sĩ tử giỏi, có bài thi xuất sắc nhưng do sơ suất có vài chữ phạm húy. Dù là quan lại địa phương cũng phải qua thi tuyển quốc gia rồi triều đình bổ nhiệm chứ địa phương không thể tư biện tự diễn được. Từ đó, hiền tài trong Dân được phát hiện qua thi tuyển minh bạch đảng hoàng và được phân bổ, sử dụng cho cả nước. Dù là quan lại địa phương cũng là bộ máy hành chính của đất nước, cũng là bộ mặt nhân văn của chính quyền, cũng phải là bộ mặt văn hóa đất nước.

Với nhà nước cộng sản Việt Nam,

Một chính đảng phải nhờ những điều bất chính để tồn tại là đã tự đào thải, tự kết thúc sứ mạng lịch sử trong bi hài, tự kết thúc số phận trong tội lỗi với dân tộc, với lịch sử.

Điều này, dù muốn hay không muốn thì nó vẫn lọt tả được cái xã hội mà những người trẻ đang sống.

Nhưng, ở Việt Nam, nhờ đến chính quyền bất kì việc gì còn khổ hơn nhờ những kẻ ăn vạ. Chuyện bé xé cho to để vôi vĩnh. Chuyện cần gấp nhưng gọi điện thoại báo khẩn từ thứ bảy mà đến thứ hai mới thấy ló mặt đến để phán vài câu không

đầu vào đầu. Riêng chủ nhật thì bọn họ đã tính toán để mà ăn phía nào cho dày, để phía nào cho nặng.

Công an cũng vậy, đụng đến họ thì tốn tiền gấp bội so với thuê giang hồ đến giải quyết, giang hồ giải quyết vừa nhanh, vừa gọn mà lại không mề nheo lâu dài như công an. Ví dụ như có người bị kẻ khác uy hiếp, anh/chị ta chỉ cần nhờ một tay giang hồ đủ máu mặt đến để hoặc là cho kẻ ăn hiếp kia một bài học, hoặc là đe nạt kẻ cậy mạnh hiếp yếu. Gã giang hồ này làm rất nhanh gọn, nói rõ giá tiền trước khi làm hoặc trong trường hợp gấp quá thì gã làm trước tính tiền sau nhưng giá cũng không bao giờ bằng nửa giá phải chung chi cho công an. Đó là sự thật.

Với kiểu sống không có pháp luật, kẻ mạnh hiếp người yếu, quan chức hiếp dân đến đã tồn tại quá lâu trên đất nước này đã đẩy người dân đến chỗ sợ hãi tột cùng và mặc cảm tột cùng. Khi con người rơi vào trạng thái mặc cảm và sợ hãi tột cùng, phản ứng rất tự nhiên sẽ là tự phát huy bản năng cắn xé để tồn tại. Bất kì chuyện gì cũng đều được giải quyết bằng bạo lực, bởi chỉ có bạo lực mạnh nhất mới tồn tại được trong xã hội đầy rẫy bạo lực.

Và hình ảnh những đứa trẻ bạo lực đường phố, học sinh bạo lực học đường, người lớn bạo lực với nhau bất chấp chung quanh dòm ngó, công an bạo lực với người biểu tình... Mọi thứ đều có nguy cơ biến thành bạo lực và chết chóc... Điều này chỉ cho thấy rằng xã hội Việt Nam đã rơi vào trạng thái mặc cảm đến tận gốc rễ.

Kẻ mặc cảm nặng nề nhất trong xã hội này không phải là người dân thấp cổ bé miệng mà chính là hệ thống chóp bu quyền lực trung ương đảng Cộng sản Việt Nam. Nếu nhìn bề ngoài họ sang trọng, hùng dũng bao nhiêu thì bên trong của họ lại chứa nỗi sợ hãi và mặc cảm từ nhiều phía. Họ thừa mặc cảm bởi tự thấy khả năng cũng như kiến thức của họ đã quá lạc hậu, không đuổi kịp thế giới tiến bộ, đặc biệt là không đuổi kịp tuổi trẻ.

Họ sợ hãi bởi vì xét về căn đề, họ không có gì đủ mạnh để lãnh đạo

đất nước ngoài sự cố chấp và khư khư những thứ lý thuyết mù mờ mà bản thân họ cũng không đủ tin cậy, khư khư ôm một cái xác chết để thần thánh hóa, để tự ma mị lẫn nhau mà cùng hưởng lộc, chia chác quyền lực. Nhưng họ cũng quá biết là họ không hề có quyền lực thực sự trong lòng nhân dân, quyền lực là do họ tự dựng lên và tự ép nhân dân vào chỗ phải nghe, phải tin, phải sùng bái họ.

Và trên hết là họ vẫn là những con người nhược tiểu so với đàn anh Cộng sản Trung Quốc, họ vừa phải trí trá với phương Tây để tồn tại, lại vừa phải khúm núm với đàn anh Trung Quốc để giữ độc tài, họ chưa bao giờ là một chủ thể độc lập. Chính vì không bao giờ có được độc lập nên họ chưa bao giờ đối xử một cách độc lập cũng như để cho ai đó có được độc lập. Đó là một

thứ hiệu ứng dây chuyền trong tâm lý mặc cảm. Càng mặc cảm, người ta càng đối xử lạnh nhạt, tệ hại và tàn nhẫn với nhau!

Với một đất nước luôn nặng tâm lý nhược tiểu và mặc cảm, từ hệ thống lãnh đạo trung ương xuống địa phương, từ quan chức cho đến thường dân, từ kẻ giang hồ cho đến trí thức đều mang nặng nỗi mặc cảm như vậy thì e rằng khó mà tiến bộ được. Nếu không muốn nói đến một lúc nào đó, chúng ta sẽ tự hủy hoại lẫn nhau, kẻ ngoại xâm không cần tốn viên đạn nào vẫn có được một lãnh thổ trống trơn, lạnh lùng và chết chóc.

Đây là chuyện chắc chắn phải xảy ra nếu như chế độ Cộng sản độc tài tiếp tục tồn tại và con người tiếp tục quần quai trong vũng lầy bạo lực, mặc cảm và nhược tiểu như đang thấy!

PHẢI CHẲNG KHÔNG CẦN BÁO CHÍ TƯ NHÂN?

Nguyễn Đình Ấm 20-11-2015

Dù mệt và đang có việc phải làm nhưng tôi không thể chậm trễ viết những dòng này.

Số là, vô tình tôi lướt qua báo điện tử “Giáo dục VN” ngày 17-11-2015 thấy đăng bài: “Nên hay không báo chí tư nhân?” của tác giả Nguyễn Mạnh Hà, một người hành nghề luật.

Trong bài trên, tác giả NMH viết: “Một xã hội luôn có nhu cầu cần được biết nên đi theo hướng nào giữa muôn vàn ý kiến, tư tưởng trong dư luận. Vì vậy, qua những tổ chức, tổ chức chính trị, xã hội (tức các cơ quan của đảng CS) báo chí đã ra đời để đáp ứng nhu cầu cần được định hướng này. Chính vì thế báo chí có hai chức năng là: thông tin và tuyên truyền... Báo chí có sức lan tỏa trong xã hội nên tuyên truyền định hướng dư luận mới là nhiệm vụ chính của báo chí hơn cả... Tức là báo chí thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền cho toàn XH đi theo một hướng tích cực nhất định”. Vì vậy từ thực tiễn này rõ ràng đã bác bỏ quan điểm nên cho báo chí tư nhân hoạt động do không thỏa mãn yêu cầu thực tiễn đó”.

Quan điểm này rõ ràng để bảo vệ lý sự của chế độ độc tài dùng báo chí làm công cụ phục vụ sự thống trị vĩnh viễn của mình với nhân dân. Chính vì nhà cầm quyền nào cũng muốn dẫn dắt dân chúng đi theo ý đồ của riêng mình nên mới độc quyền báo chí. Vấn đề là chế độ đó tốt hay xấu, cái hướng “tích cực” của nó đúng hay sai. Thời phát xít Hitler, trùm tuyên truyền Goebbels bóp nghẹt nền báo chí Đức, tất cả phải tuyên truyền “định hướng” tôn vinh chủ nghĩa Quốc xã, “người Đức thượng đẳng” và kết quả đảng Quốc xã đã “định hướng” được tất cả tiềm lực của nước Đức theo hướng “tích cực” để phát động Chiến tranh thế giới thứ 2 xâm chiếm, tàn phá cả châu Âu, tàn sát hàng trăm triệu người. Thời Mao Trạch Đông, ở TQ báo chí độc quyền tuyên truyền “định hướng” 800 triệu dân TQ “theo hướng tích cực” vào cuộc Cách mạng Văn hóa kinh hoàng, mọi rợ, như phong trào “toàn dân làm gang thép, chiến dịch đuổi chim sẻ...” cực kỳ ngu xuẩn, tai hại... Năm 1978, 1979 báo chí của “các tổ chức, tổ chức chính trị XH” TQ

“định hướng” theo ý đồ của Đảng Tiểu Bình: đảng CSTQ phải “dạy cho VN một bài học”. Trên tinh thần đó, toàn dân TQ nhất trí “định hướng” huy động 60 vạn quân tràn qua biên giới tàn sát hàng vạn người VN, đốt phá tan hoang 6 tỉnh biên giới phía bắc nước ta. Hiện nay nhà cầm quyền TQ cũng không ngừng nghỉ dùng báo chí độc quyền “định hướng” cho toàn dân TQ hiểu là: “VN xâm chiếm các đảo ở Biển đông của TQ, cần phải dạy cho VN một bài học nữa”. Ở VN, thời những năm 1955-1960, đảng CS phát động cuộc Cải cách ruộng đất, báo đảng CS “định hướng” cho nhân dân theo hướng “tích cực”: mọi người tha hồ vu oan, giá họa, con đầu cha, vợ đầu chồng, cháu đầu ông bà, cướp tài sản, giết oan hàng trăm nghìn người vô tội, tiêu diệt tận gốc mầm mống sản xuất lớn. Không những thế, họ còn phát động báo chí “định hướng” cho nhân dân phá bỏ đình chùa, triệt hạ hạ tầng văn hóa ở nông thôn Miền Bắc. Sau này là các “định hướng” phá rừng để trồng lương thực (1960-1980), mở rộng các tập đoàn kinh doanh đa ngành nghề giống như các tập đoàn của Hàn Quốc, Nhật Bản (những năm 2004-2010) mà hậu quả của nó là các vụ đổ bể Vinashin, Vinalines, Dầu khí, cùng với các ngân hàng kiệt quệ thanh khoản, nợ công, nợ xấu hàng nghìn tỷ đồng đến nỗi phải “định hướng” ngược lại: cổ phần hóa, các tập đoàn phải thoái vốn... Trong lĩnh vực ngoại giao, báo chí “quốc doanh” độc quyền cũng “định hướng” cho nhân dân theo hướng “tích cực”: coi kẻ xâm lược đất đai biển đảo, hành hạ, cướp bóc, khủng bố ngư dân, đầu độc giống nòi, phá hoại kinh tế VN là bạn bè “16 chữ vàng” và “bốn tốt”, là đối tác chiến lược, phải yêu quý TQ (!?). Tuy nhiên, tha hồ cho 800 tờ báo “lề phải” tuyên truyền, được sự phụ họa bằng hệ thống loa phông phát hết công suất của Ban Tuyên giáo TW, nhân dân Việt Nam biết rõ Trung Nam Hải có thể là bạn chí cốt, là đối tác sinh tử của đảng CSVN những thực chất lại là kẻ thù của nhân dân Việt Nam.

Không thể nào thống kê hết những sai lầm, dã tâm, mưu mô tội ác của các nhà cầm quyền độc tài vốn vẫn được báo chí độc quyền của họ “định hướng” đưa đất nước, dân tộc vào con đường “tích cực” nhưng thực tế là đến chỗ suy vong. Không có nhà cầm quyền nào khi vạch ra đường lối cho nhân dân, đất nước lại nói “con đường” của mình là sai lầm, không “tích cực”. Báo chí độc quyền CS được “định hướng” xuyên suốt là tôn vinh, phụng sự quyền cai trị vĩnh viễn của họ nên dân ta mới có câu “Mất mùa là bởi thiên tai/Được mùa là bởi thiên tài đảng ta”. Đây cũng là “định hướng” của môn lịch sử. Lịch sử đúng ra là một khoa học dẫn dắt tương lai nhưng bị phản ánh xuyên tạc kiểu Lê Văn Tám nên các tầng lớp học sinh, SV tẩy chay là điều dễ hiểu.

Như vậy cần làm gì để các nhà cầm quyền không thể dắt dân đi vào con đường thảm họa? Đó chính là vai trò của báo chí tự nhân. Bởi vì báo chí tự nhân không ăn lương, không chịu sự “định hướng” của nhà cầm quyền nên có thể đưa các thông tin trái với lãnh đạo mà họ cho là không đúng. Từ đây sẽ diễn ra các cuộc tranh luận để đi đến chân lý. Nếu chính sách của nhà cầm quyền sai thì họ phải điều chỉnh. Không phụ thuộc nhà cầm quyền nên báo chí tự nhân cũng không ngần ngại công khai những sai trái, tiêu cực, tham nhũng của nhà cầm quyền. Điều này giải thích tại sao các nước dân chủ có báo chí tự nhân tất cả mọi lĩnh vực, vì thế mọi hoạt động của Chính phủ đều công khai, minh bạch, ít sai lầm, tham nhũng bị chế tài nên xã hội phát triển phồn vinh hơn các nước độc tài chỉ có báo chí “quốc doanh”. Cũng do báo chí tự nhân không được nhà nước nuôi nấng, ưu ái nên họ phải giữ uy tín để tồn tại, do đó không có hoặc rất ít chuyện họ viết bừa, viết sai sự thật, “định hướng” nhân dân đến chỗ sai trái, hủ bại để bị ra tòa. Báo chí tự nhân “định hướng sai”, viết sai sự thật, lố bịch, ngớ ngẩn sẽ bị dân tẩy chay, hết đường tồn tại. Trong vấn đề này ông Nguyễn Mạnh Hà cho nhân dân

như một đàn cừu không phân biệt được sai, đúng nên báo chí nhà nước phải độc quyền “định hướng”? Ngược lại báo chí tự nhân, báo quốc doanh cùng cạnh tranh cung cấp thông tin chính xác, nhiều chiều để tự người dân, nhà cầm quyền, phân tích, suy nghĩ thấy được đúng, sai. Đó là dân chủ trong thông tin. Quan điểm của ông Nguyễn Mạnh Hà là thói cường quyền, quá xem thường nhân dân, coi dân thời giao lưu quốc tế, Internet rộng rãi hiện nay như thời những năm 1960-1970 là cũ rích, quá lạc hậu. Không phải ngẫu nhiên mà thế giới văn minh đánh giá một nền dân chủ đầu tiên là phải có bầu cử tự do và báo chí tự nhân.

Vì vậy báo chí tự nhân chính là tự do báo chí, là dân chủ, minh bạch để hạn chế tiêu cực, tham nhũng, tránh bị nhà cầm quyền khuynh đảo, “định hướng”, dẫn dắt đất nước đến sai lầm.

Cần khẳng định: Chế độ độc quyền báo chí thực chất là dùng báo chí để lừa bịp, tẩy não nhân dân, “định hướng” họ thành đàn cừu chấp nhận vô điều kiện sự cai trị của nhà cầm quyền.

Ông Nguyễn Mạnh Hà nào đó là người hành nghề luật không thể không hiểu những điều đó; nếu thế ông là người cố tình bảo vệ chế độ độc tài phản dân chủ. Hiểu một vấn đề nhưng cố tình nói sai, nói lầy được vì mục đích vụ lợi, phải chăng ông là một dư luận viên tồi?

N.Đ.Á

Tác giả gửi BVN



NGƯỜI NÔNG DÂN VỚI CỬU LONG CẠN ĐỒNG

—Nhóm Phóng viên RFA từ Việt Nam 20-11-2015—

Người nông dân miền Tây Nam Bộ, trên một nghĩa nào đó, họ ít quan tâm đến chính trị, quanh năm cùi cút làm ăn và cố gắng xây dựng cho mình một tổ ấm, vượt qua cái nghèo và sự lạc hậu. Nhưng có vẻ như càng cố gắng bao nhiêu, những nông dân Tây Nam Bộ càng gặp nhiều khó khăn bấy nhiêu. Từ chuyên nguồn nước để tưới tiêu, lượng phù sa để bồi đắp cho cây lúa cho đến nạn ngập mặn, thị trường nông sản bị hàng hóa Trung Quốc đè bẹp... Mọi thứ đã làm cho người nông dân vốn dĩ hiền hòa và hồn nhiên trở nên suy tư về thời cuộc, chính trị.

Niềm tin vào nhà nước?

Một người tên Vĩ, sống ở Long Xuyên, An Giang, chia sẻ:

"Bây giờ ruộng đồng khó khăn rồi, không còn cá, lúa bao nhiêu đâu. Cá thì hiếm hoi, ruộng thì ngập mặn, không còn phì nhiêu như ngày xưa nữa đâu. Mọi thứ khó khăn rồi. Mấy chả ngồi trên đó, mấy chả ăn sung mặc sướng, ăn trên ngồi trốc, ưng nói gì thì nói chứ có quan tâm gì đến ai đâu! Mình thì làm dân ngồi dưới này hã hòng như con cóc chờ mưa vậy đó, mấy chả không quan tâm gì ai đâu... Ai chết thì chết, mấy chả đâu có hề hấn gì...!"

Theo ông Vĩ, hiện nay, mặc dù vẫn còn tin vào đảng và nhà nước ít nhiều nhưng người nông dân cảm thấy mình không còn đủ ngây thơ và hồn nhiên để tin vào những luận điệu không có thật từ phía nhà nước. Hay nói chính xác hơn là người nông dân vẫn sợ nhà nước, vẫn biết rằng mình sẽ gặp rất nhiều khó khăn nếu như bày tỏ sự bất đồng đối với nhà cầm quyền nhưng không thể nào tin vào họ được. Bởi bao nhiêu điều họ nói từ trước đến nay đều làm cho người nông dân càng thêm khổ nhiều hơn, không có gì khác.

Giải thích cho vấn đề tin nhà nước bao nhiêu thì nông dân khổ bấy nhiêu, ông Vĩ đưa ra những câu chuyện về nhà đất, về trái cây và nạn ngập mặn. Ông Vĩ nói rằng không riêng gì nông dân miền Tây mà bất kỳ nông dân vùng miền nào trên đất nước này đều phải chịu sự chi phối của nhà nước. Cán bộ NN lúc nào nói cũng hay nhưng xét cho cùng thì họ tệ hơn rất nhiều so với các con buôn.

Ví dụ như chuyện hợp tác xã nông nghiệp, đây là mô hình đã giải nghệ cách đây ít nhất là 10 năm trên toàn quốc. Nhưng thực tế thì hợp tác xã chưa bao giờ giải nghệ mà nó đi từ

chỗ con cá sấu đến chỗ con đĩa. Nghĩa là trước đây nó quá mạnh và sẵn sàng nuốt mọi tài sản của người nông dân vào bụng bằng mô hình kinh tế tập thể, tịch thu mọi nông cụ và tài sản của người nông dân sung vào tài sản chung của hợp tác xã. Cuối cùng, khi HTX tuyên bố giải thể thì mọi cổ phần cả đời ki cốp của người nông dân cũng đổ sông đổ bể.

Và khi giải thể, hợp tác xã chỉ giải thể trên danh nghĩa chứ hệ thống ban bộ cán bộ và cơ sở vật chất của nó tiếp tục duy trì, biến hành thành cơ sở dịch vụ nông nghiệp, từ mua bán lúa giống đến phân bón, cung cấp nông cụ... Cơ sở dịch vụ này bao từ A tới Z và nó dựa trên những qui định nhà nước để áp đặt người nông dân phải tuân thủ các qui định này, từ ngày xuống giống, bón loại phân gì, phân bổ mùa xuống giống như thế nào... Người nông dân đều phải làm theo. Bởi nếu không theo, các hợp tác xã này sẽ cắt nguồn thủy lợi, vấn đề gieo sạ sẽ không thực hiện được.

Nói cách khác thì các hợp tác xã này là một tập hợp những con người thừa kế tài sản mà nhà nước đã ép dân phải sung vào trong thời kì kinh tế tập thể để sau đó nó tiếp tục kinh doanh, làm lợi cho chính những thành viên, đội ngũ cũ của nó. Và nguồn phân, nguồn thiết bị, kể cả binh biến thể cung cấp điện dân dụng trước đây đều nhập từ Trung Quốc.

Và hiện tại, nông sản do nông dân sản xuất ra đều bị Trung Quốc đè bẹp bằng cách này hoặc cách khác. Hoặc là để nông sản Trung Quốc tấn công vào tận miệt Tây Nam Bộ, hoặc là để các tư thương, nhà buôn Trung Quốc tha hồ tác oai tác quái trên đất Tây Nam Bộ, làm cho đời sống người dân vốn khó khăn càng thêm khó khăn.

Ông Vĩ nói thêm rằng vụ ông Tập Cận Bình sang thăm Việt Nam và được chào đón cởi mở, vui vẻ trong lúc những người nông dân miền Tây như ông phải đối diện với nạn sông Cửu Long cạn nguồn, biếm xâm thực và bắt ngờ thủy điện phía Trung Quốc xả đập làm cho nước sông dâng cao, hư hại rau màu và không có ai đứng ra chịu trách nhiệm về hậu quả... Tất cả như một gáo nước lạnh mà nhà nước đã dội thẳng vào nỗi khổ, sự chịu đựng và công lao xây dựng của người nông dân.

Rồi đây sẽ đến chuyện gì?

Một người nông dân khác tên Thiệt, ở miệt Năm Căn, Cà Mau, chia sẻ thêm: *"Nước bây giờ cạn lắm, cá*

hiếm hoi lắm, tìm đồ con mắt cũng không ra con cá đâu. Không giống như ngày xưa tôm cá đầy đồng. Vì nước ở thượng nguồn sông Mê Kông bị nó chặn hết rồi, cá cũng không về nữa. Ngày xưa nước ngập đồng thì cá nó vô đồng để đẻ, bây giờ không có nước ngập đồng nữa, nó lấy nước đâu mà vô đẻ. Bây giờ mọi thứ đều cạn kiệt rồi!"

Ông Thiệt cho biết thêm: hiện nay đời sống của người nông dân miệt vườn Tây Nam Bộ đang gặp rất nhiều khó khăn do phía Trung Quốc gây ra. Bởi sông Cửu Long, dù nói gì đi nữa thì đây cũng là huyết mạch của Tây Nam Bộ; sự trù phú, phì nhiêu của Tây Nam Bộ còn hay không là tùy thuộc vào lượng phù sa và lượng nước ngọt trên dòng sông này.

Chỉ riêng số lượng tôm cá trên các con sông, có thể nói hiện nay đã rơi vào tình trạng kiệt quệ, cạn kiệt bởi dòng chảy thay đổi đã làm suy giảm và mất dần nhiều loài cá. Từ tôm đất cho đến một số loài cá da trơn trên các con sông, các ao hồ đều bị hao hụt đến mức thấp nhất. Nếu như trước đây ba năm, trung bình một mẻ lưới có thể thu về từ mười lăm đến hai mươi kilogram cá thì hiện nay chỉ còn lại chưa đầy năm kilogram cá.

Mặt khác, diện tích ruộng bỏ hoang ở các tỉnh như Trà Vinh, Bến Tre, Vĩnh Long, An Giang, Cà Mau, Cần Thơ ngày càng nhiều bởi ruộng bị nhiễm mặn, không thể tiếp tục trồng lúa. Với người nông dân Tây Nam Bộ nói riêng và với miệt Tây Nam Bộ nói chung, đồng ruộng phì nhiêu và những con sông hiền hòa đầy tôm cá chính là sức mạnh. Nhưng một khi các con sông ngày càng trở nên khô khốc, tôm cá ngày càng ít đi, điều này cũng đồng nghĩa với việc người dân miền Tây mất đi hai nguồn sức mạnh chính để tồn tại, đó là hạt lúa và tôm cá.

Đó là chưa muốn nói đến trong tương lai, không biết đến bao giờ người nông dân miệt Tây Nam Bộ phải bắt ngờ vì Việt Nam không còn là một nước xuất khẩu gạo đứng nhất, nhì thế giới. Bởi chuyện đó chắc chắn sẽ diễn ra rất sớm nếu như Trung Quốc tiếp tục hoành hành, giày xéo Việt Nam bằng nhiều cách.

Nhưng đó chỉ là nỗi lòng của người nông dân. Còn với nhà nước, họ vẫn là anh em thân thiết, bốn tốt mười sáu vàng gì đó với TQ. Và đây là nỗi buồn lớn nhất của người nông dân Tây Nam Bộ. Ông Thiệt cho rằng với đà này, một lúc nào đó Tây Nam Bộ cũng sẽ khô khốc và thác lủ chẳng khác nào miền Trung. Đó là điều đáng sợ nhất. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

Cái đói của người dân miền núi

.....**Nhóm Phóng viên RFA từ Việt Nam 14-11-2015**.....

Với người dân miền núi các huyện phía tây Thanh Hóa, mùa mưa đến cũng đồng nghĩa với mùa đói kém đang về, năm nào cũng như năm nào, chưa có gì thay đổi. Trước đây, lúc đường sá chưa mở, chưa trải nhựa, người dân mong có đường sạch sẽ để đi làm trong mùa mưa, nhưng khi có đường rồi thì người dân không còn rùng rợn nữa, cuối cùng lại ngồi thu lu nhìn ra đường nhựa xe cộ ngược xuôi để cảm hết cái đói và nỗi buồn vây bủa.

Đường đâu phải làm cho dân!

Một người đồng bào Mường tên Phúc, ở huyện Thường Xuân, Thanh Hóa, chia sẻ: "Ở đây tính ra như năm ngoái cả vườn mía này bán được mười một triệu, vay nhà nước hết chín triệu, bán ra và thuê người ta bốc lên xe đưa đi bán hết một triệu, lãi được hai triệu cho cả năm, hết. Heo gà nuôi thì nó chết hết. Trâu thì vay tiền ngân hàng để mua đấy. Thiếu gạo thì làm thuê làm mướn nhiều chỗ để kiếm tiền mua gạo..."

Theo chị Phúc, đời sống của bà con đồng bào Mường, tỉnh Thanh Hóa đang ngày càng khó khăn hơn mặc dù nhà nước vẫn có nhiều chính sách dành cho đồng bào dân tộc thiểu số. Nhưng rất tiếc, theo chị Phúc, chính sách cho đồng bào Mường là có thật, số tiền từ ngân sách nhà nước rót xuống cho dân là có thật nhưng tiền dân nhận được là số tiền ảo.

Chị Phúc nói rằng sau nhiều lần có chính sách nhà nước, đồng bào Mường cảm nhận được nỗi buồn và tủi nhục bởi cách đối xử thiếu văn hóa, thậm chí coi thường đồng bào Mường và hơn hết là phi nhân tính của giới cán bộ địa phương. Đơn cử một chuyện rất nhỏ, chuyện giúp bà con canh tác nông nghiệp, vấn đề này có chính sách và kinh phí hẳn hoi, nó đã được thực hiện suốt năm năm dài nhưng kết quả là bà con người Mường nghèo càng nghèo thêm, giới cán bộ địa phương trở nên giàu có, ăn trên ngồi trốc.

Sở dĩ có chuyện buồn cười và tủi nhục như vậy, theo chị Phúc, có hai vấn đề còn hết sức lạc hậu trong chính sách lớn của nhà nước và đảng Cộng sản Việt Nam, đó là: Xem thường bà con dân tộc thiểu số và thiếu một sách lược khoa học nhưng lại quá thừa quan tham.

Lấy một ví dụ, chị Phúc nói rằng chỉ riêng chương trình giúp dân trồng cây nông nghiệp như cây sắn (miền

Nam gọi là cây khoai mì) đã có lắm vấn đề. Trước đây ba năm, chi phí nhà nước cho dân để khai thác các vật đất cần là mười triệu đồng trên mỗi sào để bà con khai thác đất, mua giống sắn về trồng. Cây sắn không tốn phân bón, ưa đất cần nên đỡ tốn kém công chăm bón.

Biết tin, bà con mừng rỡ, nghĩ rằng mình sẽ có tiền để trang trải trồng cây, cải tạo vườn. Nhưng khi chương trình bắt tay thực hiện thì hồi ôi, nhà nước đưa máy cày xuống cày đất, đào cỏ, trồng một vật sắn cho bà con, mọi chuyện coi như xong, bà con không cầm được đồng bạc nào. Xong vụ sắn, bà con thu hoạch được từ vài trăm ngàn đồng đến một triệu đồng trên mỗi sào.

Chị Phúc nói rằng lẽ ra phải giao số tiền đó cho bà con nông dân, bắt buộc bà con nông dân phải viết cam kết là trồng đúng diện tích, đúng giống cây sau khi nhận tiền. Chỉ cần chừng đó thôi, không cần phải cam kết chăm sóc và thu hoạch cây, bởi đây là điều bắt buộc người ta phải làm, nếu bắt cam kết lại chạm đến tự ái. Nhưng chính quyền địa phương đã không làm thế, đã trồng mỗi sào sắn vào vườn bà con với giá mười triệu đồng, bà con không biết gì về đồng tiền nhà nước.

Đây là kiểu làm việc vừa xúc phạm danh dự, coi bà con không ra gì, vừa tham lam, tự tung tự tác mà giới cán bộ địa phương đã hành xử với bà con nông dân. Chị Phúc nói thêm là đừng tưởng những con đường người ta làm cho dân đi, hoàn toàn không phải vậy. Ví dụ như đường đi từ đường mòn HCM lên Ngọc Lặc, Bá Thước hay Thường Xuân, nếu không có các cơ quan nhà nước ở đó và không có các công trình hồ chứa thủy điện, chị tin rằng người ta chưa mở đường. Các con đường này mở ra nhằm mục đích vận chuyển vật liệu, đưa xe máy, xe ủi lên miền núi. Và ở đâu có mở đường, ở đó người Mường bị mất đất rất nhiều, hoặc bị thu hồi đất rừng, hoặc bị hù dọa để mua với giá rẻ bèo, sau đó bán cho nhà buôn với giá cao gấp 10 mấy lần để mở quán xá, cửa hàng.

Chính vì đường không phải mở ra cho dân đi, không nhằm nâng cao dân trí nên hầu hết các con đường đi đến đâu, đời sống đồng bào Mường trở nên tệ hại đến đó.

Cái đói mùa mưa

Một người tên Lễ, sống ở huyện Mường Lát, Thanh Hóa, chia sẻ

thêm: "Dân tộc ở đây có nhiều cái đỡ hơn nơi khác. Họ làm siêng năng, trồng luống, trồng mía, trồng sắn. Nhưng nói vậy chứ vẫn khổ lắm. Tuy không đói như ngày xưa vì có ngô (bắp), sắn. Tuy vậy, đến mùa giáp hạt cũng thiếu gạo à, vì không có ruộng. Có nhiều người khổ, dính phải rượu chè, thua... Đa phần bà con thiếu số đi mua gạo."

Theo ông Lễ, năm nào cũng đến thời điểm tháng chín âm lịch trở đi thì cái đói bắt đầu rình rập rồi hoành hành bà con đồng bào thiểu số như Mường, Thái Trắng, Dao Đỏ, Thái Đỏ... Bởi trong thời gian này, vấn đề giao thông giữa miền xuôi và miền ngược trở nên khó khăn hơn rất nhiều. Đặc biệt, vấn đề lưu thông hàng hóa giữa hai miền giảm đến mức giống như không có bởi đường đi nguy hiểm, có thể bị lũ quét, đất trượt bất kì lúc nào và lúc này bà con đồng bào thiểu số cũng không có tiền, hàng hóa ế ẩm, các chủ hàng bỏ luôn địa bàn miền núi.

Thường thì vào mùa đói, đồng bào thiểu số chỉ còn một cách duy nhất là chấp nhận mua hàng ký số với giá cao hơn bình thường và vay nặng lãi của các chủ cửa hàng người Kinh sống gần đó để tự cứu đói. Đến mùa thu hoạch, lại mang sắn, lúa đến trả cho các chủ cửa hàng người Kinh. Và mỗi lần thanh toán những khoản nợ, bao giờ số tiền thanh toán hoặc số hàng thanh toán cũng dao động từ gấp rưỡi đến gấp đôi so với giá mua bình thường.

Chính vì không còn đất rừng để canh tác, rừng đã bị nhà nước thu hồi hầu như là không còn gì, không có ruộng để canh tác, không có vốn liếng để làm ăn... Chính vì vậy, chỉ có hai con đường để bà con đồng bào thiểu số tự cứu lấy mình thoát khỏi cái đói, đó là mang bị gây đến xứ khác để xin ăn, hoặc nếu có sức khỏe thì đi làm thuê từ xứ. Vì không còn đường nào khác cho đồng bào miền núi ở đây. Bởi lẽ, khi mà cả chính quyền địa phương và nhà buôn đều chưa bao giờ tỏ ra khoan nhượng với những đồng bào nghèo, mặc sức bóc lột, mặc sức lợi dụng và mặc sức thu hồi như vậy, thì e rằng không sớm cũng muộn, đồng bào thiểu số sẽ đối mặt với nạn diệt vong.

Ông Lễ nói rằng vấn đề diệt vong không phải là chuyện hoang tưởng mà là sự thật nếu như đời sống bà con đồng bào thiểu số tiếp tục bị đẩy vào chân tường, không có lối thoát. Và ông cũng kêu gọi giới cán bộ, quan chức hãy thôi lợi dụng nỗi khó khăn, thiếu ăn thiếu học và đau khổ của đồng bào thiểu số để bóc lột, để

ăn trên mồ hôi, xương tủy của bà con nữa! Bởi với bà con đồng bào Mường, Thái Trắng, Dao Đỏ, Mông, Thái Đỏ... tuy không có cái chữ là bao nhiêu nhưng đạo lý làm người thì có. Và chuyện ác giả ác báo cũng là chuyện phải có! Ông khuyến giới cán bộ hãy ngừng ngay những hành động tội lỗi, đừng để đến mức quá muộn, không cứu chuộc được nữa! ■■■■■

Ngư dân ĐNĐ: Có, 5 anh em đi năm chiếc nhưng không làm được gì họ hết. Tàu giã của họ đi cặp đôi. Họ cả hàng trăm chiếc mà mình chỉ có 4 chiếc kiểm ngư thì làm gì.

Gia Minh: Giàn lưới của anh thế nào, bị phá ra làm sao?

Ngư dân ĐNĐ: Giã cào của họ đi qua và cáp làm đứt, rồi lòi đi đứt

Biên phòng, và nhà báo nhưng không biết có làm được không! Giờ tàu đậu ở nhà, chứ lưới chài, tiền bạc đâu nữa để sắm mà đi làm.

Gia Minh: Đợt này đã đánh bắt được gì chưa?

Ngư dân ĐNĐ: Dự trữ đi 15 ngày mà mới có 5 ngày, còn mấy ngày chạy rồi.

Gia Minh: Trong 5 ngày đánh bắt được gì?

Ngư dân ĐNĐ: Được mấy tạ, về lỗ phí tổn!

Gia Minh: Tàu của anh đánh bắt loại hải sản gì?

Ngư dân ĐNĐ: Cá thu, cá ngừ đại dương.

Gia Minh: Tại sao không đi xuống phía dưới mà đi lên Vịnh Bắc Bộ?

Ngư dân ĐNĐ: Tùy theo mùa. Ăn tết xong thì đi xuống, mùa khác đi ra Hoàng Sa, còn mùa này thì lên Vịnh Bắc Bộ.

Gia Minh: Anh làm nghề biển được bao lâu rồi?

Ngư dân ĐNĐ: Được ba mươi mấy năm rồi; từ lớp sáu nghỉ học là đi làm nghề biển. Tôi từng ra Hoàng Sa, Trường Sa, đảo nào cũng lội tới. Nhưng từ xưa đến giờ chưa thấy đợt tàu nào như đợt này.

Hồi xưa đi câu mực 6-7 tháng là đi khơi, và đi qua Phi, ở Hoàng Sa, Trường Sa, qua Mã lai... Nhưng thấy đi lâu nên sang nghề này 15-17 ngày là về nhà thôi. Bắt đầu nghề này từ năm 2013 và sang đầu năm 2014 là bị. Làm nghề này vốn cao nhưng đi làm cũng không ra chi rồi bị hoạn nạn.

Vùng tôi ở thì xưa nay không ai làm nghề này, tôi làm đầu tiên rồi mấy người nữa bắt chước làm. Trong Phú Yên họ đi câu cá ngừ đại dương, còn ở đây thả lưới, nhưng lâu lâu mới có một con (cá ngừ đại dương), chủ yếu cá thu, cá ngừ nhỏ loại 5,7-10 ký đó.

Gia Minh: Trước hết xin chia buồn và chào anh.

NGƯ DÂN KỂ CHUYỆN BỊ TÀU TRUNG QUỐC PHÁ LƯỚI

.....**Gia Minh RFA 17-11-2015**.....

Tàu cá ĐNa 90370 TS của ngư dân Đào Ngọc Đức, ngụ tại phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bị nhiều tàu Trung Quốc phá lưới ngay trong Vịnh Bắc Bộ thuộc Việt Nam.

Sau khi trở về được một ngày, vào chiều ngày 17 tháng 11, anh Đào Ngọc Đức kể lại sự việc với Gia Minh, đài Á Châu Tự Do.

Ngư dân Đào Ngọc Đức: Vừa rồi tôi đánh cá ở ngay tọa độ 17.50.38' bắc, 107.56' độ kinh đông. Lúc đó thấy có mấy chiếc tàu Kiểm ngư của Việt Nam, không có tàu bè gì (của Trung Quốc) hết nên mình làm. Không may vào lúc 12 khuya ngày 14 tây, tức mùng 3 âm lịch thì bị. Thấy họ xuống quá, mình không biết làm gì nên đi đuổi. Đuổi hết hai chiếc này thì đến hai chiếc khác. Họ nhiều quá: đôi ba trăm chiếc và loạt tàu như nhau, không khác gì hết.

Gia Minh: Tàu của họ có số hiệu không?

Ngư dân ĐNĐ: Có số hiệu nhưng lúc đó mình không quan sát được. Mình lo giàn lưới của mình để làm nghề vì nhiều tiền quá. Mình hoảng quá chạy đuổi họ thì có hai chiếc khác đi vào. Họ vô và 'mang, mắc' lưới của mình. Có 4 chiếc kiểm ngư của Việt Nam.

Gia Minh: Bốn chiếc kiểm ngư của VN có giúp được gì không?

Ngư dân ĐNĐ: Kiểm ngư Việt Nam chẳng giúp gì được. Tàu kiểm ngư của mình nhỏ quá. Tàu của họ là loại ngày trước làm một loạt để chạy qua Phi; còn tàu của mình nhỏ chỉ chạy theo thôi chứ không làm được gì cả.

Gia Minh: Tàu của anh chỉ một mình hay có tàu bạn nữa?

hết. Tôi đưa xuống 240 tấm mà giờ chỉ còn một trăm mấy chục tấm thôi.

Gia Minh: Khi họ chạy ngang phá như thế có loa báo gì không?

Ngư dân ĐNĐ: Không, chỉ có Việt Nam loa báo họ nhưng họ không đi, cứ làm lì lù, đầu làm gì được!

Gia Minh: Theo tọa độ đó là vùng biển trong Vịnh Bắc Bộ của Việt Nam?

Ngư dân ĐNĐ: Vùng biển của Việt Nam. Ban ngày mình đuổi thì họ đi ra, còn ban đêm họ canh 12, 1, 2 giờ là vô. Ban ngày có canh sát Việt Nam canh gác đuổi thì họ đi ra.

Gia Minh: Sau khi bị phá lưới, có báo cho kiểm ngư thế nào và đi về ra sao?

Ngư dân ĐNĐ: Mình biết số tàu Kiểm ngư thôi; chứ lúc đó hoảng quá không biết gì, lo đi về. Nếu biết mà lấy điện thoại ra quay rồi đem về thì có bằng chứng. Nói chung về có lấy số của tàu Kiểm ngư Việt Nam làm bằng chứng cũng đỡ.

Mà về báo cho Biên phòng họ cũng nói này nói nọ nên cũng mệt mỏi. (Tôi) cũng nhờ chính quyền, anh em nhà báo... họ nói lên để được (giúp) đồng nào mà làm lưới thêm để đi lại, chứ giờ chẳng biết đường nào!

Gia Minh: Tình tổng thiệt hại thế nào?

Ngư dân ĐNĐ: Tổng thiệt hại hết 300 triệu. Đợt đầu năm 2014 tôi cũng bị một đợt 120 tấm rồi, trị giá 7 triệu một tấm. Rồi vay mượn làm lại, nay bị thêm lần nữa. Đợt năm 2014 cũng làm đơn mà cũng không nghe Nhà nước nói chi cả. Đợt nay lại bị Trung Quốc cũng lên báo cho

